



SƠN TÁP

Thiếu nữ
đánh cờ
vây

THIẾU NỮ ĐÁNH CỜ VÂY

SƠN TÁP

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Vài lời về tác phẩm

(Lời tựa của tác giả viết cho bản tiếng Trung)

Cuối tháng 9 năm 2001, tiểu thuyết Thiếu nữ đánh cờ vây của tôi được đề cử giải Goncourt Pháp. Cuối tháng 2, tiểu thuyết đó đoạt giải Goncourt dành cho học sinh Trung học. Trong thời gian này, tôi có tham gia các cuộc tọa đàm do nhà sách FNAC tổ chức tại các tỉnh ở Pháp. Mỗi lần đến đó, tôi luôn nhận được những tràng vỗ tay nồng nhiệt. Tôi nghĩ, điều đó không chỉ do tôi là tác giả của Thiếu nữ đánh cờ vây, mà còn vì tôi là người Trung Quốc, đại biểu cho một nền văn hóa còn rất xa cách và huyền bí.

Mỗi nhà văn đều cảm thấy vô cùng sung sướng khi được giao lưu với độc giả, song điều khiến tôi cảm động nhất là, như ý kiến của các độc giả trẻ, tuy văn hóa Trung Quốc và phương Tây dường như còn một "bức rào ngăn cách" vô hình, thế nhưng, bi kịch tình yêu trong Thiếu nữ đánh cờ vây đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng họ, họ như quên hẳn nhân vật nữ chính là học sinh trung học Trung Quốc những năm 30 thế kỷ XX, mà coi đó là những thanh niên Pháp thế kỷ XXI.

Từ năm 1931, ba tỉnh vùng Đông Bắc Trung Quốc bị địch chiếm đóng, đến năm 1937 Nhật Bản phát động toàn diện cuộc chiến tranh xâm lược Trung Quốc, Thiếu nữ đánh cờ vây lấy bối cảnh từ những xung đột chính trị, kinh tế, văn hóa Trung Quốc, trong các thế xung đột đẫm máu này, tôi đã tạo nên một khoảng trời hòa bình: tại quảng trường Thiên Phong nho nhỏ, dưới lùm cây tỏa bóng, hai nhân vật chính nam và nữ gặp nhau cạnh chiếc bàn đá có khắc sẵn bàn cờ. Nhân vật nam là một gián điệp Nhật Bản, lạnh lùng tàn nhẫn mà si tình, nhân vật nữ là một cô gái Trung Quốc mới mười sáu tuổi, thuần khiết mà không ngây thơ, thông minh chứ không tàn nhẫn. Một ván cờ vây, cũng đủ để đánh mất mình trong chốn mê cung tình cảm. Mỗi ván cờ bày ra, là một giấc mơ diệu kỳ, khép một ván cờ, ai nấy lại trở về với thực tại phũ phàng. Thế giới của kỳ thủ nam là doanh trại, là phạm nhân chiến tranh, là tù ngục và thuốc súng, còn thế giới của kỳ thủ nữ là một gia đình quý tộc đã sa sút, là đoàn thể thanh niên chống Nhật, là ba tỉnh vùng Đông Bắc Trung Quốc đang rên siết dưới gót giày quân Nhật.

Đến nay, Thiếu nữ đánh cờ vây đã trở thành một trong những tiểu thuyết ăn khách nhất tại Pháp, đã được dịch ra hơn mười thứ tiếng. Tôi nghĩ cuốn sách này sở dĩ đoạt giải thưởng văn học, được đông đảo bạn đọc yêu thích, là do nó đã chạm đến đáy sâu về tình cảm, về sự sinh tồn của người hiện đại. Sau sự kiện 11/9 ở Mỹ, xã hội phương Tây đón đầu trong việc kiểm tìm các loại định nghĩa mới, chẳng hạn thế nào là đen, thế nào là trắng, thế nào là phạm tội, thế nào là trừng phạt, thế nào là trung thành, thế nào là phản bội... Thế nhưng, Thiếu nữ đánh cờ vây lại

chứng tỏ, trong bối cảnh hai nền văn hóa đối địch, đàn ông và đàn bà vẫn có thể đến với nhau và yêu trong sự đối lập, vẫn có được giây phút thăng hoa của tình yêu. Khi viết đến trang cuối của Thiếu nữ đánh cò vầy, tôi không sao tìm được nước mắt. Nhiều độc giả viết thư báo, sau khi đọc xong cuốn sách, họ cũng từng khóc nức lên. Thiếu nữ đánh cò vầy là một giấc mơ, mong sao những cảnh trầm luân và ái tình trong giấc mơ sẽ khiến con người có được sự tỉnh táo trước hiện thực, khiến con người có được khát vọng và niềm tin cháy bỏng về hạnh phúc và tương lai.

Quảng trường Thiên Phong, những người chơi cò phủ đầy giá nom giống hệt như những chú người tuyết. Làn hơi trắng toả ra từ mũi, từ miệng họ. Vài sợi băng nhỏ như kim mọc từ mũi, từ miệng họ. Vài sợi băng nhỏ như kim mọc từ dưới mũi, chỗ xuống đất. Trời trong óng ánh như vỏ trai, mặt trời đỏ lừ đỏ nắng xuống, liên miên. Nào ai biết mặt trời rơi xuống chốn nào?

Và từ bao giờ nơi này thành chỗ hẹn hò của dân chơi cò vầy? Tôi không biết. Các bàn cò vầy khắc trên mặt đá granit sau hàng ngàn vạn ván cò như đã hoá thành những gương mặt, tư duy, những lời nguyện ước.

Tôi vừa xiết chiếc lò ủ bằng đồng trong ống tay áo chắn gió, vừa dậm chân cho đỡ giá. Đối thủ của tôi là một người lạ xuống thẳng từ nhà ga. Cuộc cò càng lúc càng căng thẳng, một là hơi ẩm lan tỏa trong người tôi. Chiều tàn dần và các quân cò nom không rõ nữa. Đột nhiên, có ai đó đánh lên một que diêm. Một ngọn nến xuất hiện trên tay trái của người kia. Những người chơi khác đã về hết. Tôi biết rằng mẹ sẽ phát ốm khi thấy con gái về muộn thế. Đêm đã xuống và gió bắt đầu nổi. Người đàn ông xoè lòng bàn tay đi gắng che ngọn lửa. Tôi lôi trong túi ra một bình rượu nhỏ, rượu làm bỏng họng tôi. Tôi giở bình rượu dưới mũi người lạ mặt. Anh ta sững sờ kinh ngạc nhìn bình rượu. Mặt anh ta râu ria xồm xoàm và chẳng thể nào đoán nổi tuổi. Một vết chém dài kéo từ đỉnh lông mày qua con mắt phải lúc nào cũng khép kín. Anh ta nhả mặt, làm một hơi hết sạch bình rượu.

Đêm không trăng. Gió rên rĩ như tiếng trẻ kêu than. Trên cao kia, một vị nam thần đang chiến đấu với một nữ thần và xô đẩy các vì sao.

Người đàn ông đếm đi đếm lại các quân cò. Anh ta thua và bị bỏ xa mười tám điểm. Anh ta thở dài đưa cho tôi cây nến, rồi đứng dậy, lênh khênh như một gã khổng lồ, nhặt túi đồ và bỏ đi không quay trở lại.

Tôi xếp quân cò vào các hộp gỗ. Chúng kêu rin rít dưới những ngón tay tôi. Tôi chỉ có một mình, với lũ quân của tôi, với niềm tự kiêu được thoả mãn. Ngày hôm nay, tôi đã ăn mừng chiến thắng thứ một trăm.

Mẹ thấp bé, chỉ cao ngang ngực tôi. Việc để tang cha kéo dài làm khô héo thân hình mẹ. Khi tôi báo với mẹ tin tôi được điều động sang Mãn Châu, mẹ tái mặt.

- Mẹ, con xin mẹ, đã đến lúc con thực hiện số phận người lính rồi.

Không đáp lại lời nào, mẹ bỏ vào phòng. Suốt buổi tối, cái bóng còng đi trong đau khổ của mẹ in hình trên vách ngăn phết giấy trắng. Mẹ cầu nguyện.

Sớm nay, tuyết đầu mùa đã rơi trên Tokyo. Tôi quỳ phục trước bàn thờ tổ tiên, tay xoè ra áp sát xuống tấm chiếu tatami. Khi tôi đứng dậy, mắt tôi bắt gặp ảnh cha kính yêu. Cha cười với tôi. Căn phòng tràn ngập sự hiện diện của cha. Ước gì tôi mang được phần nào hình ảnh cha tôi sang tận Trung Quốc..

Cả gia đình chờ tôi trong phòng khách. Mọi người ngồi quỳ trên gót chân và trang trọng im lặng. Tôi chào từ biệt mẹ trước, tựa như hồi bé tôi chào mẹ trước lúc tới trường. Tôi quỳ trước mẹ và nói: Okasama¹, con xin phép ra đi. Mẹ cúi chào tôi thật thấp. Tôi kéo cánh cửa trượt và ra vườn. Mẹ, em trai, em gái đều đi theo.

Tôi quay lại và cúi mình sát đất. Mẹ khóc. Vải áo kimono tối màu sột soạt khi mẹ cúi mình đáp lễ. Tôi bỏ chạy. Mẹ mất bình tĩnh cũng chạy lao theo tôi trong tuyết.

Tôi dừng lại. Mẹ cũng dừng lại. Rồi như sợ tôi sẽ nhào vào vòng tay mẹ, mẹ lùi lại một bước.

- Con ơi, Mãn Châu là đất nước anh em, mẹ kêu lên với tôi. Bất hạnh thay, bọn khủng bố tìm cách phá hoại tình bạn giữa hai hoàng đế chúng ta. Bốn phận của con là phải bảo vệ một nền hoà bình khó khăn. Nếu phải chọn giữa cái chết và hèn nhát, hãy dứt khoát chọn cái chết.

Việc chuyển quân lên tàu tiến hành trong tiếng ồn ào của đám kèn đồng. Gia đình binh lính

chen lẫn nhau trên bến để ném chúng tôi nào ruy băng, nào hoa lá, và những tiếng hoan hô thấm đẫm vị mặn của nước mắt.

Bờ xa dần, cuốn theo tiếng ồn ào của bến cảng. Chân trời rộng mở, biển bao la làm chúng tôi choáng ngợp.

Chúng tôi cập bến Triều Tiên tại Pusan. Binh lính bị dồn chất trong một chuyến tàu lặn về phương bắc. Tới hoàng hôn ngày thứ ba, đoàn tàu dừng lại. Chúng tôi vui vẻ nhảy xuống co duỗi chân tay và đi giải. Tôi vừa đá vừa huýt sáo. Trên đầu tôi chim chóc bay lượn. Đột nhiên, tôi nghe có tiếng kêu tắc nghẹn. Có người chạy trốn trong khu rừng. Cách tôi chừng mười bước, Tadayuki, tay lính mới tốt nghiệp trường quân sự, nằm vật dưới đất. Máu chảy ào ạt từ cổ anh. Mắt anh vẫn mở trừng trừng. Trên tàu, tôi vẫn như nhìn thấy gương mặt trẻ trung méo mó trong một nếp nhăn đầy ngạc nhiên.

Chết có nhẹ nhàng như ngạc nhiên không?

Tàu tới một nhà ga Mãn Châu trong đêm. Đất phủ đầy băng giá lấp lánh trong ánh đèn đường. Có tiếng chó sủa xa xôi.

Anh họ Lữ dạy tôi chơi cờ vây. Hồi đó tôi bốn tuổi, anh gấp đôi tuổi tôi.

Những giờ dài dằng dặc suy ngẫm bên bàn cờ vây là một nỗi hành hạ, nhưng ước mong chiến thắng giữ tôi bất động.

Mười năm sau, anh Lữ được coi như một tay cờ siêu hạng. Tại Tân Kinh, nước cờ của anh nổi tiếng đến nỗi Hoàng đế Mãn Châu đã ban cho anh được triều kiến. Anh không bao giờ cảm ơn tôi vì đã dẫn dắt anh tới vinh quang. Tôi là cái bóng của anh, bí mật của anh, đối thủ xuất sắc nhất của anh.

Mới hai mươi tuổi nhưng Lữ nom như một ông già. Những lọn tóc trắng xoà xuống trán anh. Anh bước đi chậm rãi từng bước ngắn, tay khoanh lại, lưng còng xuống. Những sợi râu đầu tiên mọc trên cằm anh, như một chòm râu của người già tới tuổi trăm.

Cách đây một tuần, tôi nhận được một bức thư của anh:

“Anh về vì em. Anh quyết định sẽ nói chuyện với em về tương lai của chúng ta...”

Phần còn lại của lá thư là một lời thú nhận chẳng thể đọc ra nổi chữ. Ông anh họ kín tính này đã nhúng bút vào một thứ mực quá loãng. Các chữ tượng hình ngoằn ngoèo nổi lên trên các vân giấy như những con hạc trắng bay trong sương mờ. Cái thư dài lê thê, không đọc được, vẽ trên giấy lụa này khiến tôi vô cùng tức giận.

Tuyết rơi dày nên không thể tiến hành tập luyện được. Bị vây trong giá tuyết, lạnh và gió, chúng tôi phải ngồi chơi bài suốt ngày trong nhà.

Hình như tại nông thôn bắc Mãn Châu, người Trung Quốc không tắm bao giờ và bơi mỡ cá để chống lạnh. Trong trại lính, chúng tôi phản đối mãi, người ta mới cho dựng một nhà tắm. Cả lính và sĩ quan đều phải xếp hàng.

Trong căn nhà mờ mịt hơi, tường rỉ nước rùng rùng. Tuyết tan chảy lũng lộn sôi trong chiếc nồi khổng lồ đặt trên bếp. Mỗi người múc phần nước của mình trong một chiếc xô nứt nẻ.

Tôi cởi đồ và lấy khăn nhúng vào xô nước đục lờ để lau người. Các tôi không xa, một nhóm nhỏ quây lại. Các sĩ quan bận rộn cọ lưng cho nhau và bàn tán chuyện thời sự. Tôi xích lại gần và nhận ra người vừa nói: đó là đại úy Mori, một trong số các cựu binh đã từng chiến đấu cho nước Mãn Châu độc lập.

Báo sáng nay đưa tin tướng Trương Học Lương đã bắt Tưởng Giới Thạch làm con tin tại thành phố Tây An nơi ông ta và quân đội của mình bị quân Nhật dồn đuổi đóng từ sáu năm nay. Ông chỉ trả tự do cho thống chế Tưởng nếu Quốc dân đảng giảng hoà với Đảng cộng sản để cùng nhau giành lại xứ Mãn Châu.

- Trương Học Lương là một thằng con hoang và một thằng mê gái, đại úy Mori giễu cợt nói. Sau ngày 18 tháng Chín, quân ta vây thành phố Thẩm Dương nơi tổng hành dinh của hắn đóng quân., cái đồ rác rưởi đó đã bỏ trốn mà chẳng kháng cự gì. Còn Tưởng Giới Thạch là một tay nói dối chuyên nghiệp. Hắn chẳng giữ lời đâu. Hắn sẽ ôm hôn quân cộng sản để rồi lại bóp cổ họ ngay thôi.

- Chẳng quân đội Trung Quốc nào có thể chống lại chúng ta, một sĩ quan vừa sai cần vụ cộ lưng thật mạnh vừa nói thêm. Nội chiến đã làm kiệt quệ đất nước Trung Quốc rồi. Có ngày chúng ta sẽ chiếm toàn bộ lãnh thổ xứ này như chúng ta đã làm với Triều Tiên thôi. Các anh xem, rồi chúng ta sẽ tiến dọc theo đường sắt nối liền bắc và nam Trung Quốc. Chỉ cần ba ngày, chúng ta sẽ chiếm được Bắc Kinh, sáu ngày sau là ta sẽ diễu hành tại Nam Kinh, rồi chỉ thêm tám ngày nữa là chúng ta có thể ngủ đêm ở Hồng Kông, cửa ngõ của Đông Nam Á.

Lời các sĩ quan khẳng định những tin đồn chúng tôi đã nghe trong trung đoàn từ khi còn ở Nhật. Mặc dù chính phủ còn ngần ngại, công cuộc tiến đánh Trung Quốc ngày càng trở nên khó tránh khỏi.

Đêm hôm đó, tôi ngủ, lòng thư thái và sung sướng vì được sạch sẽ.

Tiếng vải sột soạt khiến tôi tỉnh giấc. Tôi đang nằm trong nằm trong phòng tôi và trong phòng bên, cha tôi ngồi quần mình trong chiếc yukata mỏng màu xanh dương sẫm. Mẹ đang bước đi. Gấu áo kimono màu tím xám của mẹ mở ra khé lại trên chiếc kimono lót màu hồng nhạt. Mẹ mang gương mặt một thiếu phụ trẻ trung. Chẳng có nếp nhăn nào quanh đôi mắt một mí của người. Mẹ tỏa ra một mùi hương như mùa xuân. Đó là mùi nước hoa cha đặt mua từ Paris về tặng mẹ.

Đột nhiên tôi nhớ ra rằng mẹ chẳng đựng vào lọ nước hoa đó nữa từ khi cha mất.

Giấc mơ của tôi tan biến, chỉ còn lại nỗi đau và nhớ.#

Anh Lữ còng lưng xuống. Anh bắt chiếc dáng của một người từng trải và chán đời. Trên gương mặt gầy guộc của anh, đôi mắt sâu thẳm đáng ngại truy đuổi tôi. Khi tôi nhìn chăm chăm vào mặt anh và hỏi:

- Anh họ, anh sao vậy?

Anh im.

Tôi rủ anh làm một ván cờ vây. Anh tái mặt và vắn vẹo người trên ghế. Nước đi của anh để lộ những nỗi bất ổn trong lòng anh. Trên bàn cờ vây, đất anh chiếm được lúc thì quá hẹp, lúc lại quá rộng. Tài năng của anh chỉ còn là những nước đi kỳ quặc và kém hiệu quả. Tôi đoán rằng anh lại đọc các sách dạy đánh cờ của người đời xưa do ông hàng xóm buôn đồ cổ của anh, một tay trùm giả mạo, cho mượn. Thậm chí tôi còn tự bảo có khi vì đọc quá nhiều các loại bản thảo mà người ta cho rằng có xuất xứ thần tiên vốn đầy đầy các tích truyện bi thảm, ông anh họ của tôi có cơ sẽ hoá rồng như những người chơi cờ ngày xưa.

- Anh này, em thấy anh cứ nhìn vào đuôi sam của em mà chẳng chịu chú ý đến nước cờ, anh lạ đi đấy. Tại sao vậy?

Anh Lữ đột ngột đỏ mặt như thể tôi đã nhìn thấy bí mật của anh. Anh khẽ ho và lấy lại vẻ mặt của một ông già ốm yếu. Tôi hết chịu nổi bèn giễu:

- Anh tìm thấy cái gì trong các quyển sách của anh thế? Trường sinh bất tử à? Anh càng ngày càng giống các nhà luyện đan lục khụ với bí quyết chế đan dược đấy.

Anh chẳng nghe tôi nói. Anh tránh mắt tôi và nhìn về phía bức thư anh mới gửi còn để trên bàn.

Anh chàng này từ hôm về cứ chờ câu trả lời của tôi cho cái lũ câu hỏi không đọc nổi của anh ta. Còn tôi, tôi đã quyết chẳng dả động gì đến nó.

Anh Lữ trở về thủ đô, vừa bị cảm vừa bị thất vọng. Tôi tiễn anh ra ga. Nhìn con tàu đi xa dần trong cơn lốc tuyết, tôi cảm thấy nhẹ người một cách lạ thường.

Cuối cùng, nhiệm vụ đầu tiên của tôi đã tới.

Tiểu đoàn của chúng tôi được lệnh truy đuổi một nhóm quân khủng bố chống lại quyền lực của Nhật trên đất Mãn Châu. Chúng cải trang thành binh lính Nhật tấn công vào một kho quân sự để cướp đạn dược và vũ khí.

Bốn ngày liền, chúng tôi đi dọc theo một con sông đông cứng lại trong băng. Gió thổi ngược chiều chúng tôi đi. Tuyết rơi quấn lấy chân tôi. Mặc dù có chiếc áo măng tô mới, Cái lạnh sắc

hơn dao kiếm vẫn xuyên qua người tôi. Tôi chẳng cảm thấy chân tay mình nữa. Đi bộ nhiều cũng khiến tôi tê người không suy nghĩ gì được. Quân trang đè nặng trên vai, đầu rớt vào cổ áo, tôi đi, lòng chỉ tơ tưởng đến lúc được sưởi bên một bếp lửa trú quân.

Đến chân một ngọn đồi, có tiếng súng nổ. Phía trước tôi, nhiều người ngã gục. Tôi cũng nằm rạp xuống đất. Chúng tôi bị sa vào ổ phục kích. Kẻ thù chiếm được các cao điểm, bắn xả xuống mà chúng tôi không có cách gì bắn trả được. Bụng tôi chột đau như xé. Tôi bị thương mất rồi! Tôi chết mất. Tôi đưa tay lần xuống. Không có vết thương nào cả, chỉ là cơn co thắt do quá sợ mà thôi. Điều đó làm tôi xấu hổ vô cùng. Tôi ngẩng đầu và chùi tuyết bám vào mi mắt: Các lính cụu đã nhảy xuống dòng sông băng. Họ nấp vào ven sông để bắn trả. Tôi chồm dậy và chạy. Lẽ ra tôi đã bị dính đạn tới hàng trăm lần, nhưng trong chiến tranh, sự sống và cái chết chỉ phụ thuộc vào điều may rủi mà thôi.

Các khẩu trung liên của chúng tôi bắt đầu khạc đạn. Được lưới lửa quân mình dày đặc yểm trợ, chúng tôi tấn công. Tôi vung kiếm xông lên hàng đầu mong bù đắp lại nỗi hèn nhất lúc trước.

Lớn lên trong một xã hội trọng danh dự, tôi chưa từng biết đến tội ác, sự khốn cùng, sự phản bội và lần đầu tiên tôi biết đến sự căm thù: đó là một tình cảm tuyệt vời, một nỗi khao khát công lý và trả thù.

Trời nặng những tuyết là tuyết. Các mỏm đá lớn che chở cho quân thổ phỉ nhưng khói súng để lộ chỗ chúng nấp. Tôi ném hai quả lựu đạn. Chúng nổ tung. Căng chân, cánh tay, các mảnh thịt bắn vung trong tuyết và lửa. Cảnh tượng kinh hoàng đó khiến chúng tôi sung sướng. Tôi hét lên. Chỉ bằng một nhát kiếm, tôi chém gọn một tên thổ phỉ đang nhắm bắn tôi. Đầu hắn lăn long lóc trong tuyết.

Thế là cuối cùng tôi có thể tự hào nhìn vào các bậc tổ phụ. Các người đã truyền lại cho tôi thanh kiếm và lòng dũng cảm. Tôi đã không làm hổ danh dòng tộc.

Chiến đấu khiến chúng tôi rơi vào trạng thái kích động. Máu làm chúng tôi sôi lên, chúng tôi quật roi vào tù binh để buộc chúng nói. Nhưng người Trung Quốc cứng rắn như đá, quyết không hé môi. Chán với trò hành hạ, chúng tôi giết họ. Chỉ hai viên đạn vào đầu.

Đêm xuống. Do sợ rơi vào một cái bẫy nào khác, chúng tôi đóng quân ngay tại chỗ. Những

người bị thương rên rỉ. Các tiếng kêu nối nhau rồi lại im. Các lạnh đóng băng tê môi họ, họ sẽ chẳng sống sót được.

Chúng tôi thu nhặt xác quân ta lại. Đất rắn đến độ không thể đào hố được. Ngày mai, lũ thú đói sẽ dọn sạch chỗ này.

Chúng tôi quần lên người bất cứ thứ gì chúng tôi kiếm được: quần áo người chết, chăn vứt đi, cành cây, tuyết. Chúng tôi chen chúc bên nhau mà vẫn canh chừng.

Tôi ngủ thiếp đi sau khi đã thưởng thức rất lâu cái thú dịu dịu của người thẳng trợn. Có tiếng chân nhẹ nhàng khiến tôi giật mình thức dậy. Lũ chó sói đợi chúng tôi bỏ đi mãi mà không được, đã nhảy xổ vào các xác chết.

Anh Lữ trở về vào dịp Tết.

Tại hội đền Bạch Mã, chúng tôi bị lạc nhau trong đám đông, chỉ còn lại hai đứa. Anh xin tôi đừng đi nhanh quá và nắm tay tôi. Tôi chán ngán giằng tay ra và chạy vội để đuổi kịp các bạn. Anh theo tôi như một cái bóng, kêu tôi dừng lại. Con tức của tôi tràn ra. Tôi ra lệnh phải về nhà ngay lập tức. Anh giả vờ như không nghe thấy gì và chặn đường tôi trước một mái đình nghiêng nghiêng dính lớp rèm băng dày.

Mắt anh rục lên, hai gò má cồng lại trong cơn lạnh cũng đỏ chót lên như hai mảnh vải đỏ dán trên gương mặt nhợt nhạt. Giữa riềm mũ bằng da cáo và lông mày anh có một lớp băng giá trắng lấp lánh. Nét mặt đau khổ của anh khiến tôi thấy phát ốm, tôi bỏ chạy. Anh đuổi theo và rủ tôi đi xem đèn lồng tạc trong đá.

Tôi càng đi nhanh hơn.

Lữ xoạc chân đi sau tôi, van nài tôi để cho anh nói. Giọng anh run rẩy, rồi nghẹn ngào tiếng nấc. Tôi bịt tai lại nhưng giọng nói đã nhỏ đi của anh tiếp tục ám thep tôi.

- Em nghĩ sao về bức thư của anh? Anh gọi với theo.

Tôi tức tối dừng lại.

Anh e dè không dám lại gần.

- Em đã đọc chưa?

Tôi cười độc ác.

- Em xé nó rồi.

Tôi quay lưng đi. Anh vồ lấy tôi và ôm tôi đến ngạt thở:

- Em hãy nghe anh nói!

Tôi đẩy anh ra:

- Anh Lữ, mình chơi một ván cờ vây. Nếu anh thắng, em chấp nhận mọi lời đề nghị của anh. Nếu anh thua, chúng ta sẽ không gặp nhau nữa.

Bọn khủng bố luôn chuẩn chỉ trong gang tấc và chúng tôi phải đón năm mới giữa bầy sói và cáo.

Tuyết hôm nay rơi chồng lên tuyết hôm qua. Chúng tôi dồn đuổi kẻ thù cho tới khi chúng cạn kiệt lương thực và đạn dược thì thôi.

Biết làm sao tả được mùa đông khắc nghiệt ở miền bắc Trung Quốc? Nơi đây, gió hú rền rĩ và cây cối oằn xuống dưới sức nặng của tuyết. Rừng thông nom giống như những bia mộ nguệch ngoạc màu trắng màu đen. Thỉnh thoảng một con hươu đực hoặc một con nai đốm lẩn lút hiện ra. Chúng nhìn chúng tôi ngạc nhiên, rồi lui nhanh.

Chúng tôi đi. Chỉ sau một tiếng đồng hồ, cố gắng quá sức làm chúng tôi ngạt thở vì nóng. Rồi chưa kịp lấy lại sức thì cái lạnh đã ùa vào trong các áo măng tô và làm chân tay chúng tôi tê cứng.

Kẻ thù xảo quyệt và quen thuộc địa hình hơn chúng tôi, thường tấn công bất ngờ rồi rút lui. Và

mặc dù chịu tổn thất. Chúng tôi vẫn tiếp tục dấn thân vào cuộc đua sức chịu đựng này.

Kẻ nào thắng được sự kiệt quệ sẽ thắng trong cuộc săn đuổi này.

Chúng tôi bắt đầu ván cờ trong một góc phòng khách vào lúc bình minh, khi ngày chưa rạng. Anh Lữ cả đêm không ngủ. Mắt anh đỏ vằn máu, tóc tai bờm xờm, anh uống hết tách trà này tới tách trà khác cho tỉnh ngủ, và thở dài liên tục. Sáng nay, sau hai ngày đi thăm và cúng bái d trong thành phố, ba mẹ tôi bận đồ truyền thống để tiếp khách. Dù có đóng kín cửa phòng, chúng tôi cũng không thoát được màn chào hỏi. Mọi người cứ cho gọi chúng tôi liên tục. Lúc thì phải quỳ xuống chúc mừng năm mới phát tài phát lộc, lúc thì chỉ cần cúi chào cũng đủ. Người lớn bao giờ cũng thích được khen. Được khen thì họ hài lòng và nhét cho chúng tôi các phong bao lì xì màu đỏ và ai cũng nói giống nhau: “Các cháu, cầm tiền đi mua kẹo nhé!”

Mỗi khi quay về bàn cờ, Lữ khinh miệt vứt phong bao lên bàn. Để trêu tức, tôi mở các phong bao của mình và vừa đếm vừa bình phẩm luôn mồm.

- Thôi đi, em có phải là trẻ con nữa đâu.

Tôi nhăn mặt thay trả lời.

- Em sắp mười sáu tuổi rồi, anh cậu kính nói. Tuổi này như người khác là đã làm vợ làm mẹ rồi.

- Thế anh định cưới em chắc?

Và tôi phá ra cười.

Lữ sầm mặt.

Đến trưa, nào trống, nào kèn, nào pháo nổ ùng ùng làm rung cả nhà. Tôi nhìn ra cửa sổ, qua đầu tường thấy các vũ công nam nữ mặc quần áo đỏ, lênh khênh trên các cây cà kheo đang nhấp nhô trên không trung giữa đám lá.

Lữ bị tai lại. Cái thứ âm nhạc quần chúng này đáng lẽ phải làm tôi rối trí thì lại càng khiến tôi tập trung hơn. Ánh sáng mùa đông như làm dậy thêm sắc màu vui tươi trong phố, lẩn quẩn trên bàn cờ. Lẽ lạt chỉ làm tôi xa cách hơn với phần còn lại trong thiên hạ. Sự cô độc của tôi như một cuộn lụa đỏ cất kỹ dưới đáy hòm gỗ.

Sau bữa cơm trưa, anh Lữ chìm trong suy tư. Thỉnh thoảng anh chùi vài giọt nước mắt lạc loài nơi khoé mắt. Cũng không thể giả ngu mãi được, tôi im. Sự im lặng như món mì lạnh không muối, toả trên bàn cờ vậy.

Anh họ dường như lúng túng, tì cằm lên tay và không ngớt thở dài, Khoảng mười chín giờ anh phạm phải một sai lầm. Đến tối, chẳng chờ cho cờ hết, tôi chỉ cho anh biết anh đã thua và chúng tôi phải giữ lời đánh cuộc.

Anh đẩy ghế đứng dậy.

Sáng hôm sau, người ta báo cho tôi biết anh đi. Tàu chạy chín giờ. Tôi còn kịp thời gia gặp anh. Trên sân ga, anh chờ tôi nói những lời hối hận. Còn lâu. Tôi chẳng việc gì lại phải đi nài nỉ. Làm thế chỉ tổ khuyến khích cơn dờ hoi của anh. Anh đã xúc phạm tôi, anh phải chịu phạt. Sau này tôi sẽ viết thư cho anh, tôi sẽ gọi anh về với tôi khi những khát khao không trong sáng của anh đã nhường chỗ cho sự khiêm nhường của kẻ chiến bại.

Trung đội của tôi bao vây một ngôi làng chìm trong tuyết. Khi biết chúng tôi đến, đàn bà, đàn ông, trẻ con đều bỏ trốn. Chỉ còn lại vài ông già rúc trong các nếp nhà tranh trông tang thương hơn trong vài thứ đồ điểm sơ sài cho dịp tết.

Chúng tôi tập hợp họ lại giữa làng. Quần áo ít ỏi họ quấn thân hình gầy guộc trong những tấm chăn vá víu và giấu ánh mắt ngu độn dưới lớp mũ mùa đông. Họ run rẩy, rên rỉ, tìm cách làm chúng tôi động lòng thương. Tôi cố nói với họ bằng tiếng quan thoại nhưng họ chẳng hiểu gì và trả lời tôi bằng thứ thổ ngữ thật khó nghe. Tức mình, tôi chĩa súng lục dọa họ. Đột nhiên, ba người trong đám họ phủ phục xuống, bám vào chân tôi và kêu than vô tội bằng thứ tiếng quan thoại chuẩn nhất. Quá kinh tởm, tôi nện báng súng để gỡ mình khỏi tay họ. Nhưng họ lại ôm chặt hơn và đập đầu vào bụng dưới tôi.

Quân tôi cười ran khi thấy tôi lúng túng. Tôi bảo một tên:

- Đồ ngu, tới gỡ cho tôi chứ.

Nụ cười của hắn chuyển thành cái nhăn mặt. Hắn nhanh nhẹn gỡ súng khỏi vai và xọc lưỡi lê vào chân một lão già.

Người bị thương hét lên vì đau đớn, lăn ra đất. Hai người kia kinh hoảng bật ngã ra sau. Tôi hoàn hồn sau cú sốc, quát lên:

- Đồ khốn, suýt nữa làm tôi bị thương!

Những kẻ vây quanh lại cười sặc như điên.

Sự độc ác của binh lính chúng tôi bắt nguồn từ một nền giáo dục khắc nghiệt. Tát, đấm, chửi bới là những hình phạt hàng ngày dành cho trẻ con. Trong quân ngũ, để rèn luyện sự tuân phục, sĩ quan đánh lính dưới quyền đến toé máu goác dùng loại roi tre đặc biệt để quật vào mặt lính cho tứa máu ra.

Nhưng hành hạ người vô tội khiến tôi ghê tởm. Tôi thương hại những người nông dân Trung Quốc sống trong ngu tối, nghèo đói và bẩn thỉu này. Là người hiền lành, họ sẵn lòng tuân theo dù là hoàng đế người Mãn Châu, hay lãnh chúa Trung Hoa, hoặc hoàng đế Nhật Bản, miễn là được no bụng mỗi ngày.

Tôi ra lệnh cho lính băng bó ông già bị thương và đưa họ về nhà. Chúng tôi lục soát nhà họ và lấy luôn phần lương thực dự trữ cho tới hạt cuối cùng. Tôi hứa sẽ trả lại cho họ nếu cho chúng tôi biết chỗ trốn của quân khủng bố.

Tờ mờ sáng hôm sau, có người đến thức chúng tôi dậy.

Cái đói đã mở mồm anh ta. Chúng tôi đi ngay, lao vào cơn bão tuyết mà không chờ trời sáng hẳn.

Mười ngày sau, tôi nhận được một bức thư của anh Lữ. Anh cho biết đã xin được hộ chiếu vào

Trung Hoa nội địa và lúc tôi đọc thư của anh thì anh đã đi Bắc Kinh.

Tôi cảm thấy một nỗi buồn là lạ. Tôi ra quảng trường Thiên Phong, nơi những người chơi cờ vây vẫn thản nhiên đắm chìm trong niềm say mê của họ.

Hồi còn nhỏ, tôi thường đi theo anh Lữ khắp nơi anh chơi cờ. Một lần anh bị sốt và gục ngã trên bàn cờ. Tôi đánh thay anh và thắng trận ấy. Chiến thắng này khiến tôi trở thành cô gái duy nhất được chấp nhận trong giới mê cờ.

Năm tháng qua đi và tôi khắc khoải nhìn hoàng hôn của tuổi thơ tôi trôi qua không bao giờ trở lại.

Anh Lữ không hiểu tôi. Anh muốn tôi đi theo anh trong thế giới của người lớn mà chẳng biết rằng cái thế giới đầy huyền hoang và buồn chán đó khiến tôi khiếp sợ.

Có lệnh chuyển xuống. Để ngăn không cho bọn khủng bố được tiếp tế, chúng tôi phải đốt tất cả các kho thóc trong các làng chúng tôi đi qua.

Sau cơn tàn phá, làng mạc trông tăm tối như một nấm mồ. Tiếng gió gào lẫn vào tiếng khóc của nông dân, họ gục xuống đờ đẫn trước những giàn lửa đỏ rừng rùng rùng khói đen.

Từ ba tháng nay, rừng ngập tuyết ngăn cách chúng tôi với thế giới bên ngoài. Bạo lực ngày càng gia tăng trong binh lính. Họ nốc rượu và húc hặc lẫn nhau. Màu trắng, màu xám, ánh tuyết hắt lên, các cuộc hành quân vô tận khiến chúng tôi trượt dần vào điên loạn. Hôm kia, một viên cai đã cởi phăng quần áo và bỏ chạy. Chúng tôi tìm thấy anh ta ngất xỉu trong một khe núi và buộc phải quấn dây vào cổ để lôi anh ta về. Tôi như mê đi trong tiếng chửi rủa, những tiếng cười xói lói của anh ta và nhận thấy những ý tưởng ấy cũng quay cuồng trong đầu óc mình như một điệp khúc không dứt.

Trong khi chờ đợi sự điên rồ đến gặm nhấm dần dần, chúng tôi vẫn tiếp tục tiến lên trong tuyết để đi về phía tuyết.

Tôi buồn chán trong trường trung học nữ sinh.

Nền giáo dục quốc gia nhào nặn ra các cô gái cầu kỳ rườm và các bạn tôi ngày nào đó sẽ trở thành các bậc nữ lưu thời thượng. Đứa xinh nhất trong bọn là Hương, có đôi lông mày tỉa kỹ tới mức trông như hai nửa vầng trăng trắng trên đôi mắt. Nó nhẵn lông mày, nó nhú lông mày, nó dẫn lông mày. Niềm vui giả tạo của nó cũng chẳng che đậy được nỗi bất ổn của tuổi dậy thì.

Châu, đứa xấu nhất trong bọn, lại có mái tóc dài nhất lớp. Nét mặt không đều của nó chỉ cho phép nó diễn đạt mọi việc với vẻ khinh miệt và đanh đá. Ấy thế mà lại thành cái duyên riêng. Mọi người kể rằng mẹ nó là cháu của một thống chế, khoẻ như một đồ vật Mông Cổ, dân thủ đô cũng phải e ngại sức mạnh của bà.

Giờ ra chơi, cả bọn bàn về nào là tài tử điện ảnh, nào là váy xống, đồ trang sức, hôn nhân, rồi các cuộc tình bí mật của hoàng hậu. Chẳng ai đọc văn học mới và những lời phê bình độc địa về một xã hội thối rữa. Chẳng ai nhắc nhở gì tới thời sự chính trị đang ngày càng xuống dốc. Chúng tôi chuyển nhau các tiểu thuyết tình suor mướt. Xứ Mãn Châu độc lập ngăn cách chúng tôi với phần còn lại của nước Trung Quốc. Đây quả là một nhà máy ngọt ngào, nơi các con tằm dệt ra các ổ kén mỏng manh trước khi chết trong một nồi nước sôi sùng sục.

Sau buổi học, tôi ra quảng trường Thiên Phong. Cờ vây đưa tôi vào thế giới hành động. Các nước cờ luôn thay đổi khiến tôi quên đi sự tẻ nhạt thường ngày.

Ở trường, bọn bạn gọi tôi là đồ ngoại đạo. Chúng coi tôi mê cờ vây như một bệnh điên ngoại nhập. Còn các tay chơi cờ tỏ ra rất độ lượng và chấp nhận trò ngông cuồng của một con bé con là tôi.

Cách đây hai mươi năm, sau khi kết hôn, cha tôi đã thuyết phục được ông nội cho cha đi học bên Anh. Một năm sau, khi đi du học về, cha trở nên Âu hoá và dám thách thức cả truyền thống. Cha giao Nguyệt Châu chị tôi cho bà nội và đưa mẹ tôi đi theo mình trong các chuyến đi sang

tây. Tai tiếng đồn tới tận Bắc Kinh nơi hai gia đình sinh sống. Ông ngoại là một viên quan đã về hưu, bèn cắt đứt quan hệ với ông nội vốn vẫn còn đang tại chức ở một vị trí cao trong triều. Tôi sinh ra trong sương mù thành Luân Đôn. Nỗi khó chịu về việc sinh ra không đúng chỗ này thể hiện ngay trong tính đỏng đảnh của tâm hồn bị khuấy đảo của tôi. Tiếc thay là tôi chẳng còn nhớ gì về thời còn bé tí xiu ấy nữa. Sau khi đế chế tan rã, hai cụ ông lại làm lành với nhau do cùng căm ghét phe cộng hoà. Họ gần như chết đồng thời. Cha mẹ tôi về nước chịu tang và tuân theo lời bà nội rời Bắc Kinh về thành phố này, nơi tổ tiên tôi đã xây nhà nghỉ đi sẵn.

Bà nội cứ ao ước được thấy hoà bình, bà chết sau ngày khởi chiến 18 tháng 9 năm 1931. Năm ngày sau khi thất trận, binh lính Trung Quốc rút chạy về thành phố chúng tôi. Họ phá cửa, chiếm nhà và đưa lính bị thương vào nhà. Lính Nhật vây hãm thành phố. Đạn pháo nổ như giã giò kéo dài tới ba ngày. Một quả bom rơi trúng nhà chúng tôi và phần lớn đồ gỗ quý giá được đem đốt trong đồng lửa ăn mừng. Quân đội Trung Quốc đầu hàng và chúng tôi không nhìn thấy binh lính nữa. Có tin đồn rằng ba nghìn người đã bị xả súng giết hết phía bên ngoài thành phố.

Sau khi bà mất, cuộc sống dần trở lại nhịp xưa. Người Nhật lập nên một thị trường mới. Các chiến lũy trong thành phố mất dần. Cờ của kẻ thù phấp phới trên các nóc nhà. Cửa hàng của người Nhật mở khắp nơi và trong các quán ăn, tấm che cửa truyền thống bằng vải trắng thay bằng các tấm vải in chữ nhật. Tầng lớp phụ nữ Nhật tóc chải sáp bới cao sau gáy dạo chơi trong phố. Khố váy Kimono chật khiến họ phải bước từng bước ngắn, tiếng guốc lộc cộc trên hè.

Chúng tôi phải xây lại nhà mới. Lạm phát làm chúng tôi nghèo đi. Mẹ cho các cô hầu nghỉ việc bớt và chỉ giữ lại một người làm bếp cùng một người giúp việc nhà. Giới quý tộc sa sút nhường chỗ cho đám giàu mới nổi và niềm vui ồn ào huyên hoang của họ. Khách sạn, cửa hàng sang trọng, nhà hàng lịch sự thi nhau mở. Chưa bao giờ phố xá chúng tôi lại sầm uất đến thế. Cha mẹ tôi mỗi người đều tìm ra cách để trốn tránh thực tế. Cha dốc sức soạn thảo một cuốn tổng luận về thi ca Anh còn mẹ làm lại bản thảo cho cha, nắn nót từng nét chép lại những từ ngoáy vội.

Mẹ khoá kỹ các kỷ vật ngoại quốc trong một chiếc hộp. Tôi tranh thủ lúc mẹ đi vắng để lấy trộm chiếc chìa khoá giấu trong một chiếc lọ. Ảnh, quần áo, thư từ, các mảnh vải in hình kỳ lạ toả ra một mùi hương ngây ngất. Chẳng phải mùi xạ, mùi trầm, cũng chẳng phải mùi hoa, mùi

cây quen thuộc của xứ chúng tôi, mùi hương lạ đưa tôi vào một thế giới khác.

Mơ mộng khiến tôi càng thêm ưu sầu.

Thế là cuối cùng cũng xong! Sau một tháng miệt mài săn đuổi trong rừng, chúng tôi đã xua được quân khủng bố vào rọ. Bị bao vây bên bờ một vực thẳm, có hoạ mọc cánh chúng mới có thể thoát.

Chúng tôi đã dùng hết phần lớn lương thực dự trữ từ lâu. Trong khi chờ tiếp viện, chúng tôi chia sẻ phần ăn. Mỗi người từ nay có thể đếm được trên đầu ngón tay số bánh lương khô được chia, để rồi sẽ nuốt dần, chiêu bằng tuyết.

Trưa hôm qua, chúng tôi hết đạn, chúng tôi bèn quyết định cắm lều lê vào bọn Trung Quốc.

Sáng nay, bình yên lạ thường bao phủ khắp núi rừng. Gió ngừng không thổi. Trong yên tĩnh, có tiếng gà gô kêu. Tôi ngồi viết di chúc, những lời vĩnh biệt làm thần kinh tôi dịu lại.

Tôi chậm rãi rút gương ra khỏi vỏ và dùng khăn mùi soa lau lười gương. Chưa bao giờ tôi thấy lười thép tôi từ đầu thế kỷ 16 này lấp lánh đến thế. Xưa kia nó đã cchặt biết bao đầu kẻ địch để phục vụ cho tổ tiên tôi. Nay nó là chiếc gương phản chiếu sự trong sạch đầy đe dọa của cái chết.

Đột nhiên, có tiếng kèn xung trận. Chỉ một bước tôi đã nhảy ra khỏi chiến hào và lao về phía kẻ thù trong tiếng kêu chiến đấu. Trên đỉnh núi vẫn im lìm. Không một bóng người. Bọn khủng bố bộc hơi mất rồi chẳng. Bên bờ vực thẳm, một người lính ra hiệu chỉ xuống: cách khoảng trăm mét về phía dưới, các xác chết nằm rải rác trong tuyết trắng. Trước khi lao xuống vực, bọn phi còn ném tất cả vũ khí, xác chết, người bị thương xuống đó. Tôi chột hiều vì sao khoảng trưa hôm qua, sau một hồi độ súng dữ dội, phe địch chột im tiếng.

Đạn dược của cả hai phe cùng cạn kiệt một lúc, và cả hai phe đều không biết rằng bên kia cũng hết đạn như mình. Tất cả chúng tôi đều mấp mé gần kề sự suy kiệt.

Người Nhật đã chọn vinh quang trong hành động còn người Trung Quốc chọn vinh quang trong cái chết. Hành động anh hùng lẫm liệt với việc tự sát tập thể của họ bị vắn lên như một lời chế giễu của số phận. Tự sát quá sớm là một sự đầu hàng đáng xấu hổ. Nền văn minh Trung Hoa qua nhiều thiên nhiên kỉ đã sản sinh ra vô vàn triết gia, nhà tư tưởng, nhà thơ. Nhưng

chẳng ai trong số họ hiểu được sức sống không gì thay thế được của cái chết.

Chỉ có nền văn minh của chúng tôi, dù khiêm tốn hơn, là đạt tới điều cốt lõi: hành động cũng là chết và chết cũng là hành động.

Tết năm mới, thể theo phong tục mới du nhập từ phương tây, sẽ là buổi mở màn của vũ hội.

Chị tôi lấy một trong số các bộ đầm kiểu Âu của chị để mặc cho tôi. Sau khi rẽ ngói lạch, chị lấy sáp vuốt tóc tôi. Rồi chị mở hộp đồ trang điểm. Chỉ trong một tiếng đồng hồ, tôi chẳng còn nhận ra mình nữa. Mặt tôi trắng như đồ lót mới tẩy. Mi mắt tôi sẫm hơn cánh bướm đêm. Lông mi giả rung rinh khiến tôi nom như sắp khóc.

Trên quảng trường toà thị chính, các dãy hoa lấp lánh tựa sao. Xe ngựa, xe hơi lướt đi trên tuyết rồi từ đó tuôn ra các nhà quý phái chống can bít vàng, các phu nhân và tiểu thư quần lông thú, tóc uốn, môi hồ hững ngậm chiếc tẩu lọc thuốc lá bằng ngà.

Một khu rừng thông ngăn cách khách sạn Hoàng gia với thế giới dân thường. Từ chập tối, người ta đã quét tuyết trên một lối đi nhỏ ngoằn ngoèo giữa bóng tối và ánh sáng run rẩy của các ngọn đuốc. Tuyết ánh trên ngọn cây. Bóng những người phục vụ mặc quần áo choàng đỏ bật trên nền sáng lạnh lẽo của cửa kính.

Cánh cửa xoay đẩy tôi vào một gian sảnh rộng mênh mông. Các cột sơn son đỏ vút lên tới vòm trần, từ đó rủ xuống biết bao chùm pha lê, nom tựa như những ngọn lửa pháo hoa. Trên tường, núi rừng, biển uốn lượn, mặt trời ngấm mặt trăng trong khi lũ hạc cất cánh bay lên hoà vào mây.

Chị tôi lôi tôi tới một chiếc bàn và gọi cho tôi ly cà phê sữa, thức uống thời thượng mà ta phải dùng trong những nơi như thế này. Dân nhạc đang đệm cho một nữ ca sĩ váy lấp lánh kim tuyến. Thân hình cô ta uốn éo như một con rắn đang bị thôi miên. Từ cái cổ trắng nõn nà vang lên giọng ca rên rĩ.

Rồi anh rẽ tôi mời chị tôi, cả hai bước lên sàn nhảy. Tay trong tay, mắt nhìn vào mắt, họ đẹp và thanh lịch biết bao. Họ tiến lên, lùi lại, xoay tròn và xoay tròn. Nhạc dồn dập hơn. Chị tôi cười,

má đỏ, và để mình cuốn trôi đi trong vòng xoay. Điều van kết thúc trong tiếng vỗ tay. Anh rẽ tôi âu yếm hôn lên vai chị. Trái tim tôi se lạnh. Ai mà biết được rằng anh ta đã làm khổ chị biết bao nhiêu?

Tôi đưa mắt qua các dãy bàn bắt gặp Hương đang quan sát tôi từ nãy giờ. Cô bạn cùng lớp khẽ gật đầu ra hiệu. Tôi chỉ muốn độn thổ để dấu cái mặt hoá trang kinh dị của mình. Liệu ngày mai nó sẽ kể chuyện này ra sao ở lớp đây? Khéo mà cả lũ chúng nó sẽ tha hồ nhạo tôi.

Tôi càng lúng túng hơn khi Hương ra hiệu mời tôi tới bàn nó. Tôi từ từ đứng dậy. Khi tới gần, tôi nhận ra mớ phấn dày phủ trên má nó. Nó mặc chiếc áo đầm để hở toàn bộ lưng. Kiểu ăn mặc này khiến tôi yên tâm, ít ra mình cũng không phải là tên hề duy nhất ở đây.

Một anh chàng nhường chỗ cho tôi và đi tìm thêm ghế. Hương giới thiệu các bạn nhưng bạn nào nom cũng lớn tuổi quá. Nó nhiệt thành nói chuyện với tôi và lần đầu tiên tôi thấy cái lối ăn nói kiểu cách của nó có duyên. Tôi thấy không ghét nó nữa và thổ lộ với nó nỗi chán ngán của tôi với cái đám người giả dối và điệu đà này.

Nó nhìn tôi một lúc rồi chìa ly cho tôi.

- Uống đi, nếu không cậu vẫn chỉ là kẻ ngoại đạo.

Rượu sâm banh bốc trong cổ và làm tôi phát ho. Tôi vui lên. Được Hương khuyến khích, tôi dám ngược mắt lên và nhìn lại khi đàn ông nhìn tôi. Một người mời tôi nhẩy, trong tay anh ta, tôi bước đi như một con gấu. Tôi quay về chỗ Hương và bị lây ngay bởi tiếng cười lăn lóc của nó. Cái con bé này trước đây tôi không ưa, nay đã trở thành đồng lõa.

Ra khỏi khách sạn, tôi vẫn còn say và đòi phải được đi bộ ra xe. Chị tôi mắng nhưng rồi thấy ý này cũng hay. Phải cho tôi hết say trước khi về tới nhà chứ.

Một cái bóng nổi lên từ trong chiều sâu của khu rừng thông. Một cái xác trần truồng, tay đặt trên bụng, đang chăm chăm nhìn trời.

Hè vừa rồi, Liên đoàn Kháng chiến đã tấn công các đoàn tàu địch. Người Nhật bèn cho đốt các cánh đồng dọc theo đường sắt. Từ đó, những đàn nông dân kiệt quệ lang thang trong thành

phố chúng tôi để xin vài hạt gạo. kẻ bất hạnh này là một trong số họ, chắc đã chết đói. Xác chết thì làm sao bảo vệ được mình. Những kẻ ăn mày khác chắc đã lột hết quần áo anh ta.

Mừng biết bao khi nhận được những lá thư đầu tiên. Mẹ kính yêu kể tỉ mỉ cho tôi về lễ đón mừng năm mới. Em gái cho tôi biết một việc mà mẹ không kể. Từ khi tôi ra đi, ngày nào mẹ cũng ra đền và cầu nguyện hàng tiếng đồng hồ. Còn em tôi, nó mơ rằng Phật sẽ phù hộ độ trì cho tôi.

Thư của em trai tôi thì mang đầy ẩn ý. Cái tay tiến sĩ về văn học cổ điển này vẫn kiệm lời kiệm ý như xưa. Nó thừa nhận rằng trong thời buổi này, tổ quốc cần nhiều lính hơn nhà văn.

Nước mắt tôi trào ra khi đọc những dòng này. Ý em tôi rất rõ, nó xin lỗi tôi vì đã không hiểu anh mình quá lâu.

Sau cái chết của cha tôi, tôi vẫn còn niên thiếu và tôi cảm thấy một tình yêu khắc khoải đối với em trai. Tôi quyết định cư xử với em sẽ như cha đối với con, như huấn luyện viên đối với vận động viên, như sĩ quan đối với lính. Để nó đáp ứng được những yêu cầu của tôi, tôi bắt nó phải học những trò chơi tôi rất giỏi. Em trai tôi giả bộ như nghe lời tôi nhưng kiên nhẫn chờ lúc nổi dậy.

Và ngày đó đã đến. Trời đã định rằng tới một lúc nào đó, kẻ lớn hơn sẽ bị mất ưu thế đối với kẻ bé hơn. Ở tuổi mười sáu, em trai tôi đã cao bằng tôi. Nó trở thành một chàng trai với bắp thịt cuồn cuộn, xương cứng rắn. Một hôm, tại câu lạc bộ võ kendô, nó trang trọng thách tôi đấu. Chỉ nháy mắt, tôi đã bị một cú kiếm gỗ chém ngang mũ bảo vệ. Cú đánh mạnh tới mức tôi lao đảo. Khi tôi lấy lại được thăng bằng, người chiến thắng nghiêng mình cảm ơn tôi đã chấp nhận đấu. Nó bỏ mũ, mặt đầm mồ hôi và tràn một niềm vui thầm lặng. Sau khi kính cẩn cúi chào tôi, nó rời sàn đấu trong trang phục võ sĩ.

Về sau, nó muốn trở thành nhà văn và theo học tại Đại học Tokyo. Từ đó, đường đi của chúng tôi xa dần nhau. Nó chơi với nhiều sinh viên cánh tả nên trở nên hung hăng và khinh thị mọi việc. Do đọc quá nhiều các tác giả vô chính phủ, nó dần có thái độ căm ghét đối với các quân nhân, lên án họ can thiệp quá sâu vào công việc của chính phủ và gọi họ là những kẻ tàn sát

nền tự do.

Tôi chẳng có thời gian và lòng kiên nhẫn để chấn chỉnh em tôi. Hơn nữa, nó tránh về nhà khi tôi có nhà. Đối với tôi, em trai tôi đã bị làn sóng đỏ cuốn đi mất rồi.

Vậy sao giờ đây nó đổi hướng? Cãi nhau với bạn chẳng? Ai đã cho nó biết sự phù phiếm và lỗ bịch trong tính không tưởng của các bạn nó?

Tôi trả lời em trai bằng một lá thư cũng ngắn gọn như nó:

“Em ạ, sau trận chiến đầu tiên, anh chỉ còn tôn thờ mặt trời. Tinh tú đó thể hiện sự vĩnh hằng của cái chết. Em chớ nên tin vào mặt trăng, nó chỉ là tấm gương phản chiếu thế giới đẹp đẽ này. Nó đầy lên rồi lại khuyết đi, một cách phản trắc và vô thường. Tất cả chúng ta đều rồi sẽ chết. Chỉ đất nước là còn tồn tại. Hàng nghìn thế hệ những người yêu nước sẽ làm nên sự vĩ đại mãi mãi của đất nước Nhật Bản.”

Ở tuổi tôi, tình bạn này xoá đi tình bạn khác, bùng lên, tắt đi, chẳng bao giờ vĩnh cửu, nhưng lúc nào cũng hăng hái như nhau.

Tôi mời Hương đến nhà ăn tối và cho nó nhìn thấy thế giới riêng của tôi. Nó mặc một chiếc áo dài kiểu Trung Hoa màu xanh lơ chần bông. Tóc tết đuôi sam, cô bé học sinh trung học ngoan ngoãn và hiền lành khiến cha mẹ tôi rất thích. Sau bữa cơm, tôi mời nó uống trà và rủ nó về phòng mình. Nó rụt rè bước qua cửa phòng như bước vào một giấc mơ.

Để cho Hương thấy được vẻ diệu kỳ của căn phòng ngày xưa, một trong số các phòng đã thoát được trận bom, tôi tắt hết đèn và thắp nến. Nhiều cuộn giấy vẽ thư pháp và tranh hiện lên từ bóng tối để dần dần hoà quyện với các tấm tranh tường nhiều màu sắc. Một chiếc giá đầy sách oai phong ngự trong phòng. Trên chiếc bàn sơn mài của tôi, các con chim vẽ rúc rích trong đám lá. Hai hộp đựng quân cờ vây chễm chệ trên nóc một chiếc tủ chạm trổ và canh chừng cho giấc ngủ hằng đêm của cha tôi. Hương vớ lấy một quyển sách dạy đánh cờ vây và lật giở vài trang. Nó cầm lên một chiếc ghim cài búi tóc bằng bạc chạm có đỉnh lông vũ mà tôi sưu tầm. Nó nghịch các viên ngọc trai trên đó. Im lặng mất một lúc.

Ngồi vắt vẻo trên mép giường, nó trút bầu tâm sự với tôi.

Sinh ra ở nông thôn, Hương mất mẹ lúc tám tuổi. Cha nó tục huyền và bị lép vế trước bà vợ mới vạm vỡ, sáng nào cũng ngâm tầu ra đồng chỉ huy công việc. Bà mẹ kế ghét nó. Rồi sau đó hai cậu em sinh đôi khác mẹ ra đời khiến cha không còn thương yêu nó như trước nữa. Nó chỉ còn là một con bé lọ lem. Bọn con trai càng lớn càng nhiễm thói bắt nạt nó. Chúng hành hạ Hương như hai con mèo hành hạ một con chim sẻ yếu. Mẹ kế có vốn từ vựng chửi rửa phong phú thường xuyên chửi bới nó. Nó ngủ phòng dành cho người ở và đêm đêm đếm giọt mưa rơi trên mái nhà. Mưa rơi không dứt, như những nỗi khổ của nó.

Nhà nó cho nó vào trường trung học năm mười hai tuổi. Mẹ kế thoát khỏi cái gai trước mắt và Hương tìm thấy tự do.

Đầy nhiệt tình và quả quyết, nó tập bỏ cho kỳ được giọng nhà quê và tự biến thành cô gái thị thành. Chẳng mấy chốc mà nó được cái gì sai khiến được người thành thị và tranh thủ lợi dụng điều này. Thỉnh thoảng nó dúm vào tay bà gác cổng ký túc xá vài đồng tiền, biếu vài ba chai rượu cuối năm và được bà cho phép ra vào thoải mái. Nó ở chung phòng với tụi lớp lớn và quen dần với rượu sâm banh, với sôcôla và các điệu van. Nó bắt chước họ, học trang điểm, nói dối tuổi để được mời đi dự vũ hội. Đàn ông đến đón nó bằng xe hơi, thì thầm những lời âu yếm vào tai nó và khen ngợi sắc đẹp của nó.

Từ đó, nghỉ hừ trở thành cực hình. Nhà cửa quê mùa ẩm ướt, tối tăm, mùi gia súc làm đồng khiến phát buồn nôn. Cha thì khạc nhổ lung tung, mẹ kế suốt ngày cứ rít lên. Hai ông em trai đáng lẽ ngồi bàn ăn cho tử tế, lại cứ co chân lên ghế để nốc cho tiện.

Đêm khuya dần, tôi rủ Hương đi ngủ. Nó nằm sát vào tường và còn kể chuyện mãi đến khi lời lẽ lủng củng và giọng nói lịm dần.

Tôi trần trọc mãi. Bạn tôi năm nay mười bảy tuổi. Cha nó đang tìm chồng cho nó và thế là kết thúc một cuộc vui kéo dài mới ba năm. Liệu nó có gặp được người làm thay đổi số phận nó hay không?

Có những ngày lòng tràn đầy quyết tâm mới mẻ, tôi nhìn thẳng vào cái chết với niềm vui và sự bình thản. Theo tiếng gọi của đất nước tôi, tôi không do dự tuân theo số phận một người lính của hoàng đế. Tuy nhiên con đường trở thành anh hùng không thẳng tắp như ta tưởng, nó còn ngoằn ngoèo mãi trong núi đồi khúc khuỷu của sự hy sinh.

Sớm nay tôi tỉnh giấc lúc còn nằm sấp trên một mô đất đã khô đi vì nắng. Hơi ẩm toát lên từ sâu trong lòng đất làm tôi thiu thiu ngủ. Mãi tôi mới mở được đôi mắt trĩu xuống vì cơn ngủ và nhận thấy có một tấm bia mộ dựng cách mặt mình có vài xăngtimét. Tôi đang nằm trên mộ mẹ tôi.

Cố nén tiếng kêu thảm thiết, tôi tỉnh giấc hẳn. Mặt trời mùa đông còn chưa nhô lên. Căn phòng trưng dụng của nông dân giống như một cái nhà hầm. Trong bóng tối, binh lính của tôi ngáy khò khò. Ai giải được hộ tôi giấc mộng này? Làm sao biết được giấc mơ này có phải là điềm báo hay không? Phải chăng đó là lời nhắn mẹ muốn gửi tôi trước khi từ giã cõi đời? Có ai làm ơn cho tôi biết ngay bây giờ, nơi cách xa Tokyo hàng ngàn kilômét, rằng mẹ vẫn còn sống và khoẻ mạnh hay không?

Từ nhiều năm nay, tôi suy nghĩ rất nhiều đến cái chết của mình, đến độ nó trở nên nhẹ tựa lông hồng đối với tôi. Nhưng chưa bao giờ tôi chuẩn bị tư tưởng về cái chết của mẹ nên không thể nào chịu đựng được ý nghĩ đó.

Nhưng biết làm sao để hài hoà được tổ quốc và gia đình? Người lính là kẻ huỷ hoại hạnh phúc của những người thân. Nếu cuộc sống của tôi là có ích, chắc tổ quốc phải chịu ơn sự hy sinh của một người đàn bà.

Tôi mò mẫm trong bóng tối tìm một mẩu giấy và một khúc bút chì. Tôi chẳng nhìn rõ chữ tôi viết nhưng vẫn viết một bức thư ngắn gửi mẹ. Tôi nói với mẹ rằng tôi ân hận, đã bao nhiêu lâu rồi tôi không quan tâm đến mẹ.

Tôi gấp bức thư và nhét xuống dưới gối. Còn phải chịu đựng biết bao nhiêu ngày nữa mới được gặp lại thế giới bên ngoài đây?

Hương thổ lộ với tôi một điều lạ thường:

- Bố tôi rất giàu nhưng ở nhà tôi chỉ như một con ăn mày. Mỗi khi xin tiền là ông ấy cúi và bao giờ cũng rút ra chỉ phân nửa số tiền tôi xin.

Nó lại bảo:

- Tôi sẽ lấy một lão chồng giàu biết chiều tôi.

Vài hôm sau, nó hé cho tôi biết là nó đang mê một người:

- Một người đàn ông thực sự khác xa cái bọn thanh niên mới mọc râu lượn quanh trường mình. Anh ấy đoán được điều cậu nghĩ, biết trước được điều cậu thích. Bên anh, cậu không phải là một cô gái mà là tiên, là nhà thông thái, là linh hồn đã sống qua mọi thời đại và anh ngắm nhìn cậu với ánh mắt tò mò háo hức như trẻ sơ sinh.

Dù Hương nay đã thành bạn thân nhất của tôi, tôi vẫn không tài gì hiểu hết được ý nghĩa các câu nói của nó. Tâm hồn gai góc của nó tựa như chia ra thành bóng tối và ánh sáng. Vừa ồn ã, vừa kín đáo, cuộc sống của nó đầy bí ẩn mặc dù nó có tâm sự với tôi. Như sáng hôm nay thứ hai chẳng hạn, nó đến lớp có vẻ kiệt sức và xúc động. Đuôi sam của nó còn mang vết của móng vuốt đã được uốn rồi lại được là thẳng ra. Chìm đắm trong niềm vui mà chỉ nó mới biết duyên cớ, nó bảo:

- Bằng chứng duy nhất về tình yêu của một người đàn ông đó là lòng kiên nhẫn của chàng khi chiêm ngưỡng một người con gái còn trinh đang dần chín.

Tôi đỏ mặt mà chẳng chen vào được câu gì. Nói những chuyện quá thầm kín như vậy mà nó chẳng e ngại mảy may. Tuy nhiên tôi thấy cái kiểu thổ lộ trơ tráo của nó lại có vẻ oai oai. Tôi còn chưa biết đến phần kia của cuộc sống. Tôi như một con bé mù không nhìn thấy ánh sáng mặt trời.

Tôi bèn hỏi Hương:

- Làm thế nào để ra khỏi bóng tối đang bao trùm ta?

Nó giả bộ không hiểu.

- Làm thế nào để trở thành đàn bà?

Nó trở mặt ra:

- Cậu điên à? Làm đàn bà muộn càng tốt chứ sao?

Quay về thế giới văn minh.

Thành phố Cáp Nhĩ Tân nằm tíu tít phía bắc xứ Mãn Châu và là một điểm nóng trong tranh chấp giữa Nga và Trung Quốc. Trên dòng sông Amur rộng hàng kilômét, các tàu chiến của chúng tôi đang đương đầu với hạm đội Xô Viết.

Khi hoàng hôn xuống trên thành phố ồn ào này, mái vòm của các nhà thờ Hồi giáo, tháp tự và tượng các Đức bà Đồng trinh của nhà thờ Thiên chúa, mái cong nghiêng của các khu đền chùa Phật giáo nổi bật trên nền trời đỏ sẫm màu máu. Người Nga, người Do Thái, người Nhật, Triều Tiên, người Trung Hoa, người Anh, Đức, người Mỹ đều chung sống trong cái đô thị hổ lốn này. Mỗi loại người đều biết tái tạo lại quang cảnh và sống với văn hoá của mình.

Mới hôm qua đây, tôi còn ngủ trong ổ rơm, trong tiếng hú của chó sói và tiếng rền rĩ của gió. Tôi còn phải uống tuyết tan thay nước, phải mặc quần phục thù, cháy lỗ chỗ ướt mọp mồ hôi và bùn. Bây giờ thì có giường, chăn len, phòng có lò sưởi, quần phục mới tinh. Tôi cùng vài sĩ quan khác lao đi tìm gái. Tôi chơi xa xỉ, đốt hết cả món tiền để dành để gọi cho mình một ả điểm người Nhật.

Maysaô, một cô điểm trẻ gốc vùng Tôyanma, mời rượu tôi. Trang điểm tầm thường, nước hoa thì tẻ nhạt, áo kimono lòe loẹt, cách cầm rượu thì vụng về, thế mà cô ta vẫn làm tôi mê mẩn. Tôi túm lấy tay cô ả. Chỉ chạm tay vào da thịt đàn bà cũng khiến tôi như bị điện giật. Tôi giật người cô ta và cô ta ngã nhào vào lòng tôi. Tôi vạch chiếc áo kimono đã hé mở và giăng mớ đồ lót. Hai bầu vú bật ra.

Màu núm vú hồng hồng khiến tôi phát rồ. Sau nhiều tháng cô độc, tôi muốn rửa thân trong một thân xác đàn bà. Tôi vầy vò. Tôi cười lên người ả mặc cô ả van xin. Dương vật tôi xọc vào thân cô ta và chỉ mới chạm vào đã khiến một niềm đau đớn khoái lạc xâm chiếm người tôi và khiến tôi mê cuồng.

Tôi vui vẻ đi trong phố, toàn thân vừa như trống rỗng vừa như tràn đầy sinh lực mới. Ả điếm đã bơm cho tôi hơi nóng của con người mà tôi đã để mất trong nhiều tháng qua.

21

Quảng trường trước toà thị chính đen đặc những người là người. Tay xách làn, tôi lôi Nguyệt Châu theo. Chị tôi cứ càu nhàu nào là bị chen lấn, nào là giá lương thực đắt đỏ, nào là hiểm thị thú rừng. Lầm lờn và cáu kỉnh, chị than phiền về tất cả các thứ chúng tôi mua. Tôi bực mình vì những thứ thở than không dứt, chỉ mong rũ chị đi cho nhanh.

Từ ba năm nay, cuộc đời chị như một dòng sông tuyệt vọng. Tôi tiếc biết bao bà chị ngày xưa với mớ tóc đen huyền tết thành hai đuôi sam và buộc nơ màu đỏ chót. Chị đi đi lại lại, xoay tròn, ngồi xuống đứng lên liên tục. Tiếng cười giòn giã của chị làm cả nhà phát nhức cả đầu.

Nay thì vài sợi tóc uốn lượn qua vành mũ trùm và đung đưa trên gò má tái nhợt của chị. Tóc mất đi vẻ óng mượt cũng ủ rũ như con người chị.

Tôi lắc tay chị:

- Này, thế chị li dị đi

Chị mở tròn đôi mắt một mí xinh đẹp. Nước mắt ứa ra.

- Em ơi, anh ấy trước đây yêu chị lắm!... Anh ấy thề cả đời chỉ có chị mà thôi!... Chị không tin là anh ấy đã quên lời thề. Nó còn mạnh hơn cả anh ấy... Tối hôm qua, chị đi theo anh ấy... Anh ấy vào rạp hát với một con rơm đời, đồ đàn bà hư hỏng, để cho giai sò vượt ngay trong ghế lô...

Tôi chẳng biết nói thế nào. Phong tục mới lên án chế độ đa thê nhưng đàn ông vẫn rất lang chạ, còn phụ nữ nào đã thoát khỏi những nỗi khổ. Cha mẹ chúng tôi là những người tân tiến. Ở cái thời buổi mà phong tục truyền thống và lối sống hiện đại vẫn còn tranh giành ưu thế, ba mẹ đã

khuyến khích chị cưới người đàn ông chị yêu. Cuộc hôn nhân vì tình ấy quả là một nỗi bất hạnh lớn.

Người đi đường ngoái cổ nhìn theo chúng tôi. Nguyệt Châu nức nở mà chẳng biết mình lố bịch. May quá có một bác xích lô chạy qua. Tôi gọi ông ta lại, bắt chị lên xe và nhờ đưa bà chị về nhà. Chị tôi quá đau đớn nên để mặc người ta đưa đi.

Tôi tiếp tục mua các thứ mẹ dặn. Sáng chủ nhật nào cũng vậy, nông dân và thợ săn trong vùng đều ra chợ. Họ đi suốt đêm và chờ dưới chân thành cho tới khi cổng thành mở. Tôi mua xong hết các thứ khi mặt trời đã lên đến đỉnh đầu. Sớm nay tuyết tan và mọi người phải lội trong thứ bùn lạnh lép nhép. Tôi đi về phía một quán trà. Trước cửa có một cái lò đã nhóm, tôi ngồi trước quầy và gọi trà hạnh nhân hạt dẻ. Bồi bàn vội vàng phục vụ: ấm trà to dùng vẽ rồng phượng rót tia nước nóng bỏng từ cách xa cả mét vào bát trà của tôi. Sau lưng tôi, có ai đó cất giọng hát:

“Làng tôi nằm trong lũng sông Amua

Bên một rừng thông

Sao tôi quên được vẻ đẹp làng tôi?

Mẹ tôi, các chị em tôi,

Sao tôi bỏ được vào tay quân thù?”

Đám đông như rừng mình. Bài hát bị cấm. Ai hát sẽ bị bỏ tù. Tôi chỉ thấy các ánh mắt ngạc nhiên, nhiều gương mặt tái đi. Cách tôi chừng mười bước, kẻ can đảm lại hát, và rồi có nhiều giọng khác hoà theo. Càng ngày càng nhiều người cùng đồng thanh và tiếng hát vang lên khắp chợ.

Cảnh sát huyết còi. Có tiếng súng nổ. Liền sau tín hiệu đó, một người nông dân đang chồm hồm đằng sau giỏ trứng đứng dậy, tay anh ta cầm súng lục. Cách đó một quãng, một người khác lôi súng từ dưới các bó rơm để phân phát cho mọi người. Đàn ông mang vũ khí chạy ngược về phía toà thị chính, vừa chạy vừa xô đẩy người đi đường.. Quán trà bị xô sụp xuống trong tiếng ầm ầm đổ vỡ cả tai. Đám đông cuốn tôi đi.

Người thì khóc, người thì kêu, người thì gào thét, Không phân biệt nổi ai đang tiến lên để tấn công quân lính của chính phủ và ai đang lùi lại để chạy trốn. Làn sóng người xô tôi về phía hàng rào toà thị chính nơi súng càng nổ dữ dội hơn. Tôi cố chống cự lại nhưng xung quanh mọi người quá kích động nên chẳng đếm xỉa gì đến tôi. Tôi vấp phải một xác người và ngã xuống.

Tay tôi vượt qua một chiếc áo vét lạnh ngắt và ươn ướt. Một viên cảnh sát đã bị đâm chết giương cặp mắt lờ ra nhìn tôi trùng trùng. Tôi gượng dậy. Một người nông dân đang vung vẩy súng thúc cùi tay vào người làm tôi lại ngã đè xuống cái xác. Tôi thét lên.

Có một thanh niên cúi xuống chìa tay cho tôi nắm.

Anh ta kéo tôi về phía mình. Anh sinh viên có nước da ngăm ngăm mỉm cười với tôi.

- Đi theo tôi, anh bảo.

Anh ta gạt đầu ra hiệu cho một sinh viên khác. Anh này nhìn tôi một cách cao ngạo rồi túm lấy tay kia. Cả hai đỡ tôi và rẽ đám đông đi ra.

Trong phố, đánh nhau vẫn còn ác liệt. Hai sinh viên chạy thật nhanh, lôi tôi đi theo. Dường như họ biết trước những đồn cảnh sát bị quân nổi loạn tấn công, họ tránh được những chỗ đánh nhau và cuối cùng dừng lại trước lối vào một khu nhà lớn.

Một người mở cửa. Khu vườn hoang trước mặt anh ta đã lấm tấm điểm hoa xuyên tuyết. Ngôi nhà xây theo kiểu Âu có nhiều vòm bán nguyệt và cửa sổ hình thoi.

- Đây là nhà Kinh, anh sinh viên nước da ngăm ngăm giới thiệu anh bạn. Còn anh là Mẫn.

Mẫn giải thích là chủ nhà, dì của Kinh, đã rời thành phố đến Nam Kinh và Kinh rất vui mừng được nhận chân giữ nhà.

Giọng anh trẻ trung và trầm ấm, giống như giọng của người lúc nãy hát.

- Thế còn em?

Tôi tự giới thiệu và hỏi xem tôi có thể gọi điện được không.

Kinh sốt ruột nói:

- Chắc quân kháng chiến đã cắt đường dây rồi.

Nhìn thấy vẻ thất vọng trên mặt tôi. Mẫn bèn nói sẽ cố thử xem sao.

Trong phòng khách, các bức tường trần trụi còn mang vết cả các bức tranh đã treo trước đây, và sàn nhà bằng gỗ sơn đỏ còn hằn dấu các đồ gỗ đã được mang đi. Trong thư viện, hàng trăm quyển sách vẫn được xếp ngay ngắn trên giá, còn có một đồng sách khác vút ngổn ngang chồng chất dưới đất. Trên các bàn thấp, nhiều chiếc gạt tàn còn đầy đầu mẩu thuốc lá, tách đĩa bẩn, báo chí bị vò nhàu. Dường như một cuộc họp đã diễn ra đêm qua ở đây.

Mẫn mở cửa thông sang buồng ngủ có một chiếc giường ngủ chần lưa đồ thêu hoa cúc đại đoá. Anh ta nhắc chiếc máy nghe trên giá nhưng không gọi được.

- Anh sẽ đưa em về khi nào yên yên, anh nói giọng ấm áp. Em ở đây an toàn rồi. Có đói không? Ra giúp anh nấu cái gì đi.

Trong khi Mẫn nấu mì, nhặt rau, thái thịt, Kinh vẫn ngồi trên chiếc ghế kê bên cửa sổ, lắng tai nghe từng tiếng động bên ngoài. Có tiếng súng thỉnh thoảng vọng lại. Mỗi khi súng nổ, trên môi Kinh thoáng nụ cười giấu cợt. Tôi không biết thành phố của tôi rồi sẽ ra sao. Tôi cho rằng những nông dân cải trang này là thành viên của Tổ chức kháng chiến chống quân Nhật. Báo nói rằng quân cướp này đốt phá, cướp bóc, bắt cóc người thành phố và dùng tiền chuộc để mua súng của người Nga. Tôi lo lắng cho cha mẹ, cho Nguyệt Châu chắc đang lạc trong phố trên chiếc xích lô. Tôi hết ngồi lại đứng, đi đi lại lại, lật vài trang sách rồi ngồi phịch xuống trên một chiếc ghế khác trước mặt Kinh.

Tôi cũng lắng nghe từng tiếng động như anh ta.

Chỉ có Mẫn có vẻ bình tĩnh, anh huýt sáo một điệu ôpêra.

Chiếc nồi toả mùi thơm phức. Rồi Mẫn bưng cho tôi một bát mì to ịch nấu với thịt bò và rau cải muối. Anh chìa cho tôi một đôi đũa.

Lúc đó tôi mới nhớ ra là mọi người ở nhà đang chờ để mừng sinh nhật lần thứ mười sáu của tôi.

Ở Cáp Nhĩ Tân, nắng như xói vào mắt.

Mùa xuân, trong tiếng gầm trầm trầm liên miên, hàng ngàn vạn tảng băng đâm vào nhau, nhấp nhô và biến mất trong bọt sóng sông Amua.

Một tay lái buôn giàu có vừa cho dựng trong trung tâm thành phố một gian hàng xổ số. Trên một cái sàn gỗ cao, kết quả xổ số đang được xúng lên. Bên những người giàu bận đồ lông thú, có những kẻ ăn mày không đủ vải che thân đang run rẩy. Ăn trộm, lưu manh, lính, sinh viên, tư sản, dĩ điểm, cả thành phố đều tới đây và sốt ruột chờ đợi. Đột nhiên, thông báo được điểm bằng tiếng than khóc và tiếng reo mừng của đám đông. Những cuộc xô xát bắt đầu. Chồng đánh vợ vì đã thay đổi số cược, những kẻ vừa đặt cửa đồng xu cuối cùng dọa sẽ tự vẫn. Cũng có cả những kẻ thắng xổ số nhưng lại không tìm thấy vé đâu.

Chưa bao giờ tôi thấy có nơi nào mà kẻ giàu lại nghi ngại sự giàu sang của mình đến thế còn kẻ nghèo lại tuyệt vọng đấu tranh chống lại cảnh khốn cùng. Sự bê trệ của đám dân này khiến tôi càng tin chắc rằng đế quốc Trung Hoa đang chìm đi trong hỗn loạn, không thể nào lật ngược được xu thế này. Nền văn minh lâu đời này đã co lại dưới triều đại Mãn Châu, chối bỏ sự mở cửa, khoa học và hiện đại. Ngày hôm nay, nó đã trở thành miếng mồi ngon của các cường quốc Châu Âu, nó đang sống sót bằng cách nhường dần đất đai và tự chủ của mình. Chỉ có người Nhật chúng tôi, thừa kế được một nền văn minh Trung Hoa thuần khiết, không pha trộn, mới có thể giải phóng cho họ khỏi ác đô hộ Châu Âu. Chúng tôi đem lại cho dân họ hoà bình và lòng tự trọng.

Chúng tôi là cứu tinh của họ.

Kinh ra ngoài thăm dò tin tức, về kể lại cho chúng tôi rằng quân phiến loạn đã chiếm toà thị chính và ném xác viên thị trưởng qua ban công. Trong vài giờ đồng hồ, niềm căm hận lan tràn trong thành phố, dân chúng bị máu kích thích giết cả những người đã cộng tác với quân Nhật.

Binh lính Trung Quốc trong quân đội Mãn Châu quay súng chống lại lính Nhật và bao vây binh đoàn kẻ thù trong trại.

Mẫn dựng thang lên bờ tường và chúng tôi trèo lên nóc nhà. Từng hàng mái nhà chạy dài tít tắp như những làn vảy cá xám đang ánh lên ánh bạc. Đường phố ngoắt ngoéo vạch những đường hằn sâu như rãnh cày, Các cây đề trơ lá vẽ các con chữ khằng khiu lên mây. Từ phía trung tâm thành phố, từng cột khói đen bốc lên nền trời tím và vàng nâu. Hàng ngàn hàng ngàn con chim sẻ quay tròn hoảng hốt.

Chúng tôi nghe có tiếng súng nổ lẫn trong tiếng kêu gào, tiếng hò reo và tiếng trống ăn mừng. Nhiều khu phố vắng tanh, tăm tối và cũng có những khu phố tung bừng rộn rã tiếng cười. Ngoài xa kia, những bức tường thành của thành phố uốn lượn và mờ đi trong sương mù.

Liệu chúng có đủ sức chống lại được viện binh của quân Nhật hay không?

24

Sau màn chào hỏi ngắn gọn, tôi được biết rằng Mađam Viôlét, bà chủ của Masayô cũng là người Tokyo. Niềm vui được gặp người đồng hương nơi đất khách quê người hơi vương chút ưu tư và khiến những kẻ xa lạ cũng thành thân thuộc. Mađam mời tôi uống sakê và hỏi đủ thứ về tôi. Tôi cũng hỏi thăm gia đình bà và được biết cả chồng và con bà đều chết trong trận động đất. Bà lấy trong tay áo kimônô ra cho tôi xem một chiếc hài trẻ con bé xíu, kỷ vật duy nhất còn sót lại của con trai bà.

Mười bốn năm đã trôi qua và tôi đã có thể vui sâu những ký ức về trận động đất. Nay tiếng khóc của Mađam Viôlét khơi dậy trong tôi những ngày tháng chết chóc đó.

Tai họa xảy ra vào giữa trưa. Tiếng chuông reo hết giờ học sáng vừa dứt. Đột nhiên ghế đổ lỏng chổng, phấn viết bảng bay vèo vèo. Tôi cứ tưởng tụi bạn cùng lớp giở trò nghịch ngợm nên cười to và vỗ tay thì bỗng tấm bảng đen sụp xuống, mảnh vỡ văng tung toé làm nhiều học sinh bị thương. Tường rung lên, các bàn học bằng gỗ phiến bắt đầu trượt từ đầu này sang đầu kia lớp học. Một thằng bé bị kẹt trong đồng gỗ thét lên. Chúng tôi vừa gỡ được nó ra thì một trận mưa vôi vữa rơi ào ào xuống đầu.

Thầy giáo người đầy bụi mở cửa sổ và ra lệnh cho chúng tôi nhảy xuống. Tôi là đứa đầu tiên lao xuống khoảng không. Phòng học của chúng tôi ở lầu hai. Tôi đập cả người và tay chân xuống đám cỏ nhưng không bị thương. Nhiều đứa trẻ khác cũng nhảy theo. Có nhiều đứa nhảy từ các tầng cao hơn, bị treo chân và chúng tôi kéo chúng về phía vườn. Mặt trước của trường rung bần bật. Từ ba cổng chính học sinh ào ạt chạy ra. Không mũ mào, đồng phục rách, áo dính máu, chúng đã phải đánh nhau mới ra được khỏi cổng. Đột nhiên, cả toà nhà sụp xuống từ đoạn giữa và chậm rãi kéo cả hai cánh bên cũng từ từ đổ sập xuống theo.

Ngoài vườn đen đặc những người là người. Người chạy, người bò, kêu, khóc, rên rỉ. Đất cuộn lên như có sóng. Các lối đi lát đá mà tôi đi qua biết bao lần uốn quăn lại như những đoạn dây ruy băng. Các cây mà chúng tôi bám vào oằn xuống, đu đưa và cuối cùng hất chúng tôi xuống đất. Chúng tôi cố bám vào cỏ, vào các cây bờ cây bụi nhưng chẳng ăn thua gì. Có tiếng gầm gừ bí ẩn từ lòng đất nghe như tiếng một dòng thác đá cuội đang chảy, tiếng lụa xé khô khan.

Các đợt rung chấm dứt. Giáo viên và giám thị tập hợp chúng tôi lại, cho ngồi thành vòng tròn giữa sân thể thao. Các thầy cấm chúng tôi dịch chuyển, bắt đầu chăm sóc người bị thương và đếm những người vắng mặt. Tôi thấy thằng em út từ phía xa, mừng đến rơi nước mắt. Một đứa bắt đầu khóc, rồi chẳng bao lâu cả đám khóc theo.

Người ta cấm chúng tôi đến gần đồng đồ nát để tìm người sống sót, chúng tôi phải kiên nhẫn chờ đợi đội cứu hộ. Nhưng đến năm giờ chiều vẫn chẳng có ai tới. Gió thổi càng lúc càng mạnh. Những đợt lửa bùng ra từ phía một toà nhà và một cột khói đen oằn oại trong cơn bão làm chúng tôi ngạt thở. Tôi lợi dụng lúc mọi người đang hoang mang, vọt qua bức tường đổ và chuồn nhanh vào trong phố.

Cảnh vật như trong địa ngục. Chẳng còn thành phố Tokyo nữa. Các toà nhà dựa vào nhau vẫn con đó nhưng các phố bị xoá sổ, chìm dưới một lớp dày gạch ngói, gỗ kính. Các gia đình tìm kiếm nhau. Người ta gọi tên nhau trong vô vọng. Một người điên lang thang và cười trong đồng đồ nát. Ba bà xơ truyền giáo ngồi xồm trên đồng gạch vụn của nhà thờ mà bới đất bằng tay trong hy vọng tìm thêm được người sống sót.

Nhà cháy. Gió thổi như giúp sức cho lửa lan tràn. Đã sáu giờ chiều và tro tàn bay xoăn xuýt trên trời khiến màn đêm xuống nhanh. Ký ức tôi không còn ghi nhớ nữa đoạn tiếp theo. Tôi còn như thấy mình mò mẫm lần đi trong đêm đen dày đặc. Đường đầy đá, người đi ẩn náu, xác chết.

Tôi không nhớ mình đã về nhà bằng cách nào. Mẹ đang ngồi trên một gốc cây trước những đồ đạc mà mẹ đã mang ra được. Em gái tôi ngồi dưới chân mẹ, ôm chân người. Nghe tiếng tôi, mẹ như bình tĩnh cơn mê, quay đầu lại. Cái cách mẹ lao về phía tôi khiến tôi hiểu ngay rằng một nỗi bất hạnh lớn đã bắt kịp tôi như một mũi tên.

- Cha mất rồi con ơi.

Tôi thức suốt đêm bên xác cha trầy xước. Mặt cha có vẻ thanh thản của người đã lên tới thiên đường, còn tay người mang hơi lạnh buốt của đêm đen. Thỉnh thoảng, tôi đứng dậy và đi ra đầu vườn, nơi có thể nhìn thấy cả thành phố. Tokyo đang cháy như một giàn thiêu khổng lồ.

Truyền thuyết nói rằng Nhật Bản là một hòn đảo nổi bập bênh và chỉ tựa lên một con cá trê mà mỗi lần nó cựa lại gây ra động đất. Tôi cố hình dung ra hình dạng quái vật của giống cá có râu như mèo này. Nỗi đau như cơn sốt khiến tôi mê đi. Vì không thể giết được đấng thần linh ấy, chúng tôi phải tấn công vào lục địa. Nước Trung Hoa rộng mênh mông và cố định trên đất liền, nằm gần ngay sát chúng tôi. Đó là nơi chúng tôi phải chiếm để đảm bảo cho tương lai của con cháu chúng tôi.

Masayô tới giúp tôi dứt ra khỏi một cuộc chuyện trò ngày càng nặng nề. Cô ta gặp người sát đất trước bà chủ đang âm thầm khóc. Cô kéo tay áo và lôi tôi về phòng cô.

Quân của Liên minh Kháng chiến rút lui về phía núi trước khi trời tối. Binh lính nổi dậy cũng theo họ. Chỉ trong một tối, lòng nhiệt thành yêu nước của dân thành phố đã xui xuống.

Từ sáng sớm ngày hôm sau, lính Nhật đã diễu binh trên các phố. Chính quyền lâm thời được thiết lập và ồn ào truy bắt những người nổi dậy. Khi không tìm thấy quân nổi dậy thật, họ bèn tóm cả kẻ trộm và người ăn mày.

Thị trưởng mới quyết định hàn gắn lại tình hữu nghị Mãn Châu - Nhật Bản và thông báo một loạt các hoạt động trao đổi văn hoá. Quân đội Nhật hài lòng trước việc các nhà chức trách Mãn

Châu công khai ve vãn họ và rộng lượng quên đi sự cố. Đời sống thường nhật trở lại cũng nhẹ nhàng như một chớp mắt. Tháng tư tới với ánh sáng rõ ràng. Ở trường, các bài học tiếng Nhật lại tiếp tục.

Sáng hôm ấy, tôi dậy muộn. Anh xe kéo chạy hết hơi để tôi đến trường được đúng giờ. Mồ hôi chảy ròng ròng dọc theo sống lưng anh ta, còn trên tay các mạch gân xanh hằn lên. Tôi ân hận lắm và bảo anh ta chạy chậm lại. Nhưng anh ta hẩn hển trả lời:

- Thừa cô chủ, xin đừng lo. Buổi sớm chạy như thế này là bí quyết sống lâu đấy.

Qua trước cổng đền Bạch Mã, tôi thấy Mẫn đạp xe đạp đi về hướng ngược lại. Tôi ngạc nhiên đến quên cả chào anh. Chúng tôi chỉ lướt qua mặt nhau rồi lại chạy xa mỗi kẻ một hướng.

26

Đã có lệnh lên đường. Tôi không kịp chào Mađam Viôlét và Maysaô. Chúng tôi rời doanh trại tiến về phía ga. Trên sân ga, tiếng còi ré lên lạnh lạnh. Nhiều đại đội xô đẩy nhau để lên tàu. Tàu chở đầy xe tăng và đạn dược. Chúng tôi rập người bò lên được một toa tàu hai tầng.

Khí lạnh chớm xuân khiến tôi không ngủ được. Tôi đặt tay lên túi áo vét nói tôi cất trước khi lên tàu hai lá thư mới nhận. Thư vẫn còn đó. Nét chữ thanh thanh của mẹ là tôi yên tâm về sức khỏe của người và khiến tôi dịu bớt nỗi khắc khoải. Không biết bằng cách nào Akikô đã có địa chỉ của tôi và viết cho tôi một bức thư dài.

Trước khi tôi lên đường, cô ấy đến chào tôi. Còn tôi lại cố tình tránh không gặp mặt mong làm cô ấy chán ghét tôi. Akikô là bạn thân nhất của em gái tôi, cô đã mất các anh em trai trong trận động đất và rất quyến luyến tôi. Gia đình cô có dòng dõi từ Chúa Tôkugawa. Mẹ tôi rất thích sự khiêm nhường cũng như vẻ thanh lịch của Akikô và thầm mong chúng tôi hợp nhau. Bố mẹ cô cũng tán đồng và Akikô tưởng như đã hứa hôn với tôi. Sau khi tốt nghiệp Học viện quân sự và đóng tại ngoại ô Tokyo, Akikô bắt đầu viết thư cho tôi. Tôi trả lời gặp chẳng hay chớ. Cô đi cùng em gái tới nhà tôi khi tôi đi vắng. Nụ cười và điệu chào nhún nhường đã khiến bà chủ nhà xiêu lòng và mở cửa. Đồ lót bẩn của tôi được giặt là cẩn thận, bát tất thùng được vá lại. Và như những phụ nữ có giáo dục khác, Akikô không bao giờ nói với tôi về tình cảm của cô. Sự e thẹn này cũng chẳng ngăn tôi đặt cô về đúng chỗ của mình: cô chỉ là một người em gái, không hơn.

Vài lời của Minh chắc sẽ khiến tôi vui sướng hơn bức thư dài lê thê của Akikô. Nhưng tôi biết rằng nàng geisha ấy sẽ không bao giờ viết thư cho tôi. Cuộc đời mà nàng đã chọn là một vòng xoáy các hội hè, tiệc tùng, tiếng cười rộn trong tiếng nhạc. Làm gì có lúc nào yên tĩnh để nghĩ đến tôi đâu?

Tôi đã đi qua đời nàng, chuyển đi đó không có ngày trở lại.

27

Nhiều năm liền, sáng nào tôi cũng đi qua cổng đền Bạch Mã và Mẫn cũng đi đường đó, theo hướng ngược lại. Chúng tôi chẳng bao giờ gặp nhau. Từ một tuần nay, cứ khi chuông đền điểm là anh xuất hiện.

Trước khi rời khỏi nhà, tôi vào buồng mẹ, nơi có một tấm gương bầu dục soi được từ đầu tới chân. Mái tóc trên trán của tôi nay có vẻ sao mà trẻ con quá. Tôi nắn nỉ ỉ ôi mãi mới mượn được của bà chị hai chiếc cặp con có gắn những viên ngọc nhỏ li ti để cặp mái lên, cho lộ hết trán ra.

Mỗi khi đến gần ngã tư, tim tôi đập thành thịch và tôi khắc khoải tìm kiếm chiếc xe đạp của Mẫn.

Rồi tôi cũng thấy anh đang đạp xe lên dốc. Lên đến đỉnh, anh dừng lại và đưa tay vẫy tôi. Bóng anh in hình lên nền trời. Gió nhẹ lướt qua các cành cây đầy chim đang riu rít. Các chú tiểu mặc áo xám bước đi thoăn thoắt, đầu cúi gằm. Có người bán bánh dạo đang thổi thêm lửa, nồi bánh của ông ta bốc hơi nghi ngút và toả mùi thơm phức.

Ở lớp, tôi chẳng nghe thầy giảng bài mà tua đi tua lại hình ảnh Mẫn đang đạp xe. Tôi nhớ anh mắt lấp lánh của Mẫn dưới cái mũ, cách anh giơ tay lên, bàn tay vẫn cầm một mớ sách. Má tôi bừng bừng. Tôi không thể ngăn mình cười ngô nghê với tấm bảng đen, nơi tôi hình dung ra

Mẫn đang khéo léo lách qua các từ và con số.

Sau trận động đất, tôi bắt đầu cảm thấy nỗi ghê tởm cũng như sự quyến rũ của cái chết. Cái chết ngày đêm theo đuổi tôi: những cơn khắc khoải đột ngột, trống ngực đập thành thịch, đôi khi tôi khóc mà không có duyên cớ gì.

Lần đầu tiên khi tôi cầm một khẩu súng, thép lạnh truyền cho tôi sức mạnh. Bài học bắn đầu tiên của tôi diễn ra ngoài trời, trên một bãi đất trống. Tim tôi hồi hộp. Tôi cảm thấy một nỗi sợ hãi, căng thẳng, giống như cảm giác của một khách hành hương đang sắp được chạm vào chân vị thần tôn kính. Nghe phát súng đầu tiên, tai tôi ù lên, bóng súng giật ngược lại đập mạnh vào tôi. Tối hôm đó tôi đi ngủ mà vai đau ê ẩm nhưng lòng thanh thản.

Ai cũng phải chết. Chọn hư vô chính là cách duy nhất để chiến thắng cái chết.

Đời tôi bắt đầu khi tôi mười sáu tuổi. Tôi không còn mơ tới thủy triều cũng như khu rừng bị tàn phá nữa. Quân đội đối với tôi như một con tàu khổng lồ, có thể đương đầu với mọi bão tố. Lính mới vào trường được lôi vào các bài học khoái lạc ngay từ năm đầu, tôi phát hiện ra lạc thú khi tan biến trong một cơ thể đàn bà. Rồi tôi học cách hy sinh khoái lạc cho nghĩa vụ. Hagakure là sách gối đầu giường, soi đường chỉ lối cho tôi trong các tháng ngày chuyển từ thiếu niên lên tuổi trưởng thành.

Tôi đã chuẩn bị mình cho cái chết. Lập gia đình mà làm gì? Vợ của một samurai phải tự vẫn sau khi chồng chết. Vậy tại sao tôi lại phải kéo theo một cuộc sống khác xuống vực thẳm? Tôi rất yêu trẻ con, chúng là sự tiếp nối của dòng dõi, niềm hy vọng của một dân tộc. Nhưng tôi không thể nào có con được, trẻ con cần phải được nuôi dạy và lớn lên với sự bảo trợ của người cha, không biết đến tang tóc.

Các kỹ nữ có cái vẻ tươi mới thoảng qua, giống như sương buổi sớm. Quá dạn dày với cuộc đời, họ có thể cảm thông được với lính. Tình cảm nhạt nhẽo của họ làm vững lòng các trái tim mỏng manh của chúng tôi. Họ xuất thân từ khốn cùng nên khắc khoải kiếm tìm hạnh phúc. Là những người bị đầy ải, họ chẳng dám mơ tới vĩnh hằng. Họ gắn bó với chúng tôi như những kẻ đắm tàu bám vào ván thuyền. Trong những cơn hoan lạc của chúng tôi có một niềm tinh khiết

gần như tôn giáo.

Sau khi tốt nghiệp, các thú vui giải trí của chúng tôi rốt cuộc cũng được phơi bày ra ánh sáng. Các sĩ quan cao cấp công khai bao các geisha còn các sĩ quan cấp thấp tự hài lòng với các cuộc gặp gỡ ngắn ngủi.

Tôi gặp Minh tháng Sáu năm 1931. Chúng tôi ăn mừng đại đổi trưởng của chúng tôi được thăng cấp trong một trà thất. Các vách ngăn lạng lẽ trượt ra và các cô geisha lần lượt nổi nhau vào. Các cô mới đến thay cho các cô khác biến đi trong bóng tối. Đêm đã xuống trên sông Sumida. Tàu và đèn lồng chầm chậm lướt trên dòng sông. Tôi uống nhiều và thấy đầu óc quay cuồng. Mọi người đang đổ rượu cho một sĩ quan vừa thua bạc. Tôi cười sảng sặc. Tôi đang định chạy ra ngoài để nôn bỗng thấy một geisha tập sự mặc áo kimono xanh lam, ống tay áo thùng thình in hoa lưu ly xanh biếc. Nàng cúi xuống chào chúng tôi. Cử động chậm rãi, đầy vẻ quý phái. Phấn trắng phủ đầy trên má nàng cũng không che nổi nốt ruồi nơi cằm và khiến nàng có vẻ u buồn.

Nàng lấy chiếc đàn samisen từ trong bao ra, cùng với bộ móng ngà và lên dây đàn. Ngón tay vẩy mạnh, dây đàn rung lên. Nghe như tiếng sấm vang lên giữa trời trong. Gió thổi, uốn cong cây cối, xé nát các đám mây đen như mực. Tiếng gại đục gần của móng ngà cuốn theo các tia chớp dội vào trong núi. Nước chảy dồn xuống các thành thác, sông dâng đầy, biến động trong gió cuộn đập vào vách đá tung ngàu bọt. Một giọng trầm vang lên. Minh hát về tình yêu không được chia sẻ, về sự bỏ rơi, về bóng tối. Tôi sững sờ trước nỗi thống khổ của những kẻ say đang vui, tôi xúc động đến ứa nước mắt trước sự khốn cùng của niềm si mê nàng đang hát. Đột nhiên, tựa như một chiếc bình bị vỡ, nhạc ngừng, nàng im bật.

Quanh tôi, các sĩ quan như nghệt thở nhìn nhau sững sờ. Sau khi cúi chào, nàng geisha tập sự xếp đàn lại, gặp người chào lần nữa và lui ra trong tiếng sột soạt của áo kimono.

Nguyệt Châu nài nỉ cha mẹ, chị ấy muốn tôi đi cùng chị tới dự lễ sinh nhật của tân thị trưởng. Chị cho rằng chồng chị cũng sẽ tới đó cùng cô nhân tình mới nên rất muốn bắt quả tang anh rể tôi tại trận.

Mẹ chẳng thể từ chối trước hai dòng nước mắt của chị. Tôi rất ghét cơn ghen của chị nhưng cũng thích được đi xem thiên hạ. Có khi Mẫn cũng đi dự tiệc thì sao.

- Kính bà, kính tiểu thư...

Người hầu đứng đón dưới chân bậc lên sảnh cúi rạp chào chúng tôi. Mọi người tiến lên mời chúng tôi bước vào cửa sơn then đỏ. Chúng tôi đi qua ba sân rộng liền nhau. Vì Nguyệt Châu không muốn bị chồng nhìn thấy nên chúng tôi đến buổi tiệc vào lúc trời sập tối.

Chúng tôi được mời vào một khu vườn rộng có khoảng một trăm chiếc bàn bày dưới tán cây và được chiếu rọi bởi các ngọn đèn lồng chạm hình chữ thọ. Các nhạc công mặc đồ xomôking chơi một bản vanxơ và tuyệt vọng chống chọi lại tiếng hát âm ỉ của một nhóm ca kịch ôpêra.

Chúng tôi lách về phía một chiếc bàn dưới một cây thông tán tròn và ngồi như hai thợ săn đang rình mồi. Để xua tan bớt cơn lạnh đầu xuân, chủ tiệc đã xho đốt thêm nhiều lồng sưởi và đuốc. Vừa ngồi xuống, chị tôi đã than vãn là ánh sáng làm chói mắt chị và không cho chị nhìn rõ anh chồng ngoại tình. Tôi tìm quanh có thấy ông anh rể đâu không. Đột nhiên, tôi thấy Kinh mặc đồ com lê kiểu Âu, đứng một mình ở một chiếc bàn riêng biệt. Anh ta đang nhìn tôi.

Tôi chạy đến chỗ anh.

- Em uống một chút hoàng tửu nhé? Anh mời.

- Không, cảm ơn, em ghét thứ đó lắm.

Kinh vẫy tay, một người hầu hiện ra và bày lên bàn một lô đồ ăn.

Anh lấy đĩa gắp vào bát tôi vài khoanh thịt trong veo.

- Em nếm đi, tay gấu đấy.

Thịt rất được giới quý tộc Mãn Châu ưa chuộng này trượt trên lưỡi tôi. Chẳng có vị gì.

- Này, đây là món chân lạc đà ngâm trong rượu năm năm liền. Còn đây là cá mình gọi là hắc long, câu từ đáy sông Amur lên đấy.

Đáng ra phải ăn, tôi lại đi hỏi anh xem Mẫn có đến không.

- Không đến đâu, Kinh đáp.

Để che giấu nỗi thất vọng, tôi thú nhận với Kinh là tôi bị chị lôi đến buổi hội này trong khi tôi còn chẳng biết mặt ông thị trưởng mới ra sao.

Kinh chỉ cho tôi một ông chừng năm chục tuổi, thấp béo, mặc một chiếc áo gấm.

- Sao anh biết?

- Bố anh mà.

- Bố anh?!

- Ngạc nhiên nhỉ, Kinh cười lạnh lẽo. Trước cuộc tấn công của quân nổi dậy, bố anh là cố vấn của thị trưởng. Người này chết có khi lại có lợi cho kẻ khác là thế đấy. Có xuống địa ngục, bố anh cũng sẽ thu xếp để được thăng chức cho mà xem.

Bối rối trước điều thú nhận của Kinh, tôi không biết làm sao để rút lui.

- Kìa một bà dì kế của anh kia, Kinh chỉ cho tôi một cách lố liếu một người đàn bà đang cúi chào các thực khách như con ong đang cúi mình lấy phấn hoa. Bà ta bôi phấn dày thành tảng, mặc một chiếc áo dài thêu cầu kỳ lót lông thú, tóc búi thành hình quạt điểm ngọc trai, san hô và hoa bằng nút xơ lin. Quả là một thứ đồ cổ hiếm có.

- Trước khi nhận lời lấy làm lẽ bố anh, bà ta là điểm, Kinh hài hước kể. Bây giờ bà ta ngủ với một đại tá Nhật. Em có biết tại sao bà ta lại hoá trang thành một mệnh phụ hoàng tộc không? Bà ta luôn tự cho là gia đình mình xuất thân từ dòng Hoàng kỳ chính thống... Kìa mẹ anh đang

tiến lên kia. Chẳng hiểu sao mẹ anh lại có thể chấp nhận cho một con điếm trú chân trong gia đình mình mới lạ chứ.

Nhìn theo tay kinh chỉ, tôi thấy một bà tuổi đã tầm tầm.

Sau bà, đột nhiên tôi thấy ông anh rể, tóc chải gôm, mặc một bộ đồ tây trông keng đến nhức mắt. Tôi hỏi Kinh có biết anh ta không.

Kinh cười nhếch mép.

- Anh rể em phải không? Cái tay chỉ điếm ấy hả?

- Tại sao lại là tay chỉ điếm? Anh rể em là nhà báo nổi tiếng đấy.

Kinh không trả lời tôi. Anh tự rót cho mình một ly rượu to rồi nốc cạn.

Bạn của Mẫn khiến tôi vừa cảm thấy thán phục vừa thấy ghê sợ. Rời khỏi bàn anh ta, tôi choáng đến mức chẳng tìm thấy bàn của bà chị tôi đâu nữa.

30

Các bạn tôi gán cho tôi một niềm si mê với nàng geisha tập sự và thường xuyên cho mời cô đến giúp vui cho các bữa tiệc. Tôi đỏ mặt mỗi khi nhìn thấy nàng. Cái trò nháy mắt, bụm miệng cười của đám bạn khiến tôi bực mình đồng thời cũng khiến tôi mơ hồ cảm thấy tự hào và sung sướng.

Minh tính rụt rè, thường vội vã chào chúng tôi mỗi khi hát xong. Dần dần, nàng chấp nhận ở lại rót rượu uống cùng. Tay nàng nhỏ nhắn. Móng tay nom tựa như những hạt ngọc trai xưa cũ. Khi nàng nâng ly lên môi, ống tay áo kimono trượt xuống để lộ cổ tay trắng ngần. Cả thân hình chắc sẽ nõn nà như tuyết chẳng?

Thời đó, lương tôi chỉ đủ để tổ chức một vài bữa tiệc, còn lâu tôi mới có thể bao được một geisha. Thời gian qua đi, nổi say đắm của tôi dịu lại. Tôi cần thứ đàn bà ít xa vời hơn để giải khuây cho cuộc đời binh nghiệp quá khắc nghiệt.

Tình hình chính trị năm đó giống như bầu trời nặng trĩu mây. Chúng tôi mơ tới bão tố và rồi mặt trời sẽ lại mọc lên. Là người lính, chúng tôi không thể lùi bước, cũng không thể lẩn tránh nhiệm vụ. Vài sĩ quan đã chọn con đường tử vì đạo. Các cuộc mưa sát xảy ra ngày càng nhiều. Những kẻ sát nhân trẻ tuổi tự nộp mình cho các nhà chức trách để chứng tỏ sự trung thực của họ. Nhưng kinh hoàng cũng như cái chết tự nguyện chẳng làm thay đổi sức ỳ của các bộ trưởng của chúng tôi. Họ quá sợ sự quay trở về của triều đại Kamukura và chỉ nghĩ đến cách gạt cánh quân sự khỏi chính quyền.

Giờ hy sinh đã điểm. Để chiếm lĩnh thế giới, cần phải vượt qua chiếc cầu làm bằng xương máu chúng tôi. Tự sát kiểu seppuku lại trở thành thời thượng. Nét cao quý của việc tự sát này đòi hỏi một sự chuẩn bị lâu dài về mặt tâm lý, và điều này lái tâm trí tôi khỏi nàng geisha tập sự.

Một sớm mùa xuân, tôi nhận được một bức thư bí ẩn. Nét chữ đẹp chứng tỏ người viết được giáo dục chặt chẽ. Một phụ nữ giấu tên mời tôi đến gặp tại một trà thất bên cầu Liễu. Tôi tò mò đến nơi hẹn. Đêm xuống. Tôi nghe có tiếng cười và tiếng nhạc phía xa xa. Bên ngoài cửa, tiếng lụa sột soạt chứng tỏ có vài geisha đang đi qua. Rồi cửa mở. Một thiếu phụ chừng bốn mươi tuổi cúi chào tôi. Bà ta mặc một chiếc kimono bằng lụa màu xám hồng, bên trong lần cổ áo hé ra một chiếc kimono lót màu xanh ôliu. Trên nền áo có vẽ một cây anh đào đang độ nở hoa, cánh hoa rơi lác rác đến tận gấu của tay áo.

Bà ta tự giới thiệu là mẹ của Minh và ngỏ lời chào mừng tôi đã tới nơi này.

Tôi có nghe nói rằng trước đây bà ta cũng là geisha và làm chủ một trà thất nổi tiếng. Bà nói có quen với cha tôi. Tôi biết là cha trước đây cũng mê một geisha và tự hỏi không biết có phải bà này không.

Bà ta nhìn tôi chằm chằm trong giây lát rồi cúi mặt nhìn xuống.

- Ông đã gặp con gái tôi, bà ta hỏi. Các buổi tối có nó giúp vui, ông có được thoải mái không?

Tôi đáp rằng tôi rất thán phục tài nghệ nhạc công của nàng.

- Con tôi năm nay mười bảy tuổi. Nam ngoái lẽ ra nó đã phải trở thành geisha thực thụ rồi.

Chắc ông cũng biết rằng trong nghề của chúng tôi, geisha tập sự không thể được coi là nghệ sĩ geisha chính thức được nếu chưa trải qua nghi thức mizu-age (Nghi lễ phá trinh của các kỹ nữ geisha). Bản thân tôi đã từng trải qua và việc đó đối với tôi còn mãi dư âm một cơn ác mộng. Tôi quyết định tránh cho con tôi nỗi kinh hoàng đó, tôi cho nó chọn người mà nó muốn và nó đã nêu tên ông. Tôi cũng đã mạo phép tìm hiểu về ông. Người ta nói với tôi nhiều điều rất tốt về ông. Ông có một tương lai bình nghiệp tươi sáng. Ông còn trẻ và chắc là chẳng thể nao tr nổi số tiền cần có cho nghi lễ đó. Điều này cũng không hề gì, tôi đã mong cho con gái tôi được hạnh phúc và tôi xin hiến dâng thân xác nó cho ông. Mong ông chấp nhận lời thỉnh cầu hèn mọn của tôi và tôi xin vô vàn lần biết ơn ông.

Choáng người về lời bà ta nói, tôi im lặng.

Bà ta quỳ lết về phía tôi và cúi gập người:

- Xin ông hãy suy nghĩ cho kỹ. Xin ông chớ lo nghĩ về vấn đề tiền nong, tôi sẽ chu toàn mọi việc. Xin ông hãy suy nghĩ...

Bà ta đứng dậy và biến mất sau các tấm cửa trượt, bóng tối trong căn phòng khiến tôi ngạt thở. Theo thông lệ, một geisha tập sự phải được phá trinh bởi một người giàu có mà cô ta không quen biết. Việc tập sự vào đời này rất tốn kém nhưng đối với một người có vai vế, đó cũng là đỉnh cao của uy tín ông ta. Không bao giờ một geisha lại tự mình chọn kẻ sẽ hiếp mình và điều mẹ Minh vừa nói là một sự vi phạm nghiêm trọng luật lệ.

Tôi quá băn khoăn không biết phải làm như thế nào và trì hoãn không trả lời.

31

Hôm qua tôi không gặp Mẫn và tự hỏi mình đến hàng trăm lần không biết anh ốm hay không muốn gặp tôi nữa. Hay là như rất nhiều sinh viên ở tuổi anh, anh đã có người yêu rồi? Nếu thế thì việc gì phải để mắt đến một con bé học sinh như tôi?

Sáng nay cũng vậy, anh không đi qua ngã tư. Vừa giận vừa buồn, tôi quyết định sẽ quên anh.

Một chuỗi kính-coong khiến tôi đột ngột chú ý. Tôi ngẩng đầu lên. Mẫn đang đạp xe về phía tôi. Anh gọi:

- Chiều nay em làm gì?

Dù không muốn, tôi vẫn trả lời:

- Em chơi cờ vây ở quảng trường Thiên Phong.

- Để hôm khác đi, trưa nay đi ăn cơm với anh.

Chẳng để tôi kịp từ chối, anh chêm luôn:

- Anh sẽ đợi em ở cổng trường vào giờ tan học nhé.

Trước khi vượt qua chúng tôi, anh ném cho tôi một tờ bạc.

- Để cho ông kéo xe, cho ông ấy đừng mách ba mẹ.

Giữa trưa, tôi ra khỏi trường sau cùng. Đầu cúi gằm, tôi như sính vào tường. Mẫn không có đó, tôi thở phào nhẹ nhõm và trèo lên một chiếc xe kéo. Đột nhiên, Mẫn hiện ra như ma.

Anh quăng luôn xe đạp và trèo lên ghế xe trước cả khi tôi kịp há mồm kêu lên. Một tay anh quang vai tôi, tay kia hạ luôn rèm xe che đến đầu gối chúng tôi. Anh ra lệnh xò xe chở chúng tôi đến đồi Bảy kỳ quan đổ nát.

Xe chạy qua các phố nhỏ. Trong màn che màu trắng đã ngả sang cháo lòng, chẳng sợ ai nhìn thấy, hơi thở của Mẫn trở nên nặng nề. Ngón tay anh lướt qua cổ tôi, len vào tóc tôi rồi nắn bóp gáy tôi. Tôi cứng người lại vì sợ hãi và vì một nỗi khoái cảm chưa từng biết, tôi nín thở. Phái ngoài rèm, chân người phu xe đều đều đạp đất. Hai bên đường, vỉa hè phố xá, người qua đường, chó và trẻ con chạy lùi lại sau. Tôi chỉ mong cảnh đơn điệu này đừng bao giờ chấm dứt.

Mẫn ra lệnh cho người phu xe dừng lại trước một hiệu ăn. Anh ngồi thoải mái cứ như ở nhà mình và gọi món mì. Cửa hàng bé nhỏ lập tức tràn ngập mùi bếp núc lẫn với mùi hương hoa đầu mùa. Ông chủ bung mì cho chúng tôi rồi quay về ngủ gà gật đằng sau quầy. Cửa ra vào hé mở để lọt nắng vào nhà. Tôi im lặng tập trung vào món mì trong khi Mẫn thao thao về đấu

tranh giai cấp. Rồi anh nói thêm là chưa bao giờ thấy cô gái nào xơi thật lực như tôi. Tôi không đáp lại lời chế nhạo của anh. Mọi thứ đều làm tôi tức. Anh ta có kinh nghiệm trong các cuộc hẹn hò tay đôi như thế này còn tôi thì lại không biết làm người yêu thì phải cư xử thế nào. Mẫn gỡ bí cho tôi bằng cách đề nghị chúng tôi cùng đi chơi lên đồi Bảy kỳ quan đồ nát.

Chúng tôi leo lên theo một con đường mòn rợp bóng cây, đầy hoa cúc dại vàng rực và hoa chuông màu đỏ tím. Cỏ mới mọc tua tủa từ kẽ các khối đá granít cháy đen, dấu tích của một lâu đài bị lửa tàn phá. Mẫn đề nghị tôi ngồi lên một bông hoa sen tạc trong đá cẩm thạch và ngắm tôi. Yên lặng làm tôi lúng túng. Tôi cúi đầu và đưa mũi giày di di, bẻ cong một ngọn cúc vàng.

Tôi không biết phải làm thế nào. Trong các tiểu thuyết ở trường, “Bướm hoang” chẳng hạn, cảnh một thanh niên và một thiếu nữ trong vườn bao giờ cũng là cảnh rung động nhất trong một chuyện tình: họ muốn nói với nhau rất nhiều nhưng vì ngượng ngùng nên chẳng thổ lộ được bao nhiêu. Vì cố tìm cách so sánh chúng tôi với các nhân vật thuộc loại tiểu thuyết sân ga, tôi thấy cả hai đứa đều có vẻ ngố. Không biết Mẫn muốn gì ở tôi? Còn tôi muốn gì ở anh ta?

Tôi chẳng cảm thấy sự choáng ngợp như trong buổi chúng tôi gặp nhau lần đầu, nỗi hồi hộp mỗi buổi sớm trên đường đi học, khi Mẫn chỉ đi qua. Chuyện tình của chúng tôi thế là hết hay sao? Tình yêu phải chăng chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng cô đơn của tôi?

Đột nhiên, Mẫn đặt tay lên vai tôi. Tôi giật mình rồi định gỡ tay anh ra thì anh bắt đầu vuốt ve lông mày, mi mắt tôi, trán tôi, cầm tôi bằng đầu ngón tay anh. Mỗi cái vuốt ve của anh khiến tôi rung động toàn thân. Má tôi nóng bừng. Tôi xấu hổ và rất sợ ai đó bắt gặp chúng tôi qua vòm lá. Tôi không còn sức kháng cự lại.

Anh kéo đầu tôi về phía anh. Từng ly từng ly một, mặt anh áp lại gần. Tôi nhìn thấy các nốt tàn nhang trên mặt anh, ria mép anh chớm mọc, sự ngần ngại trong mắt anh. Tôi quá kiêu hãnh nên không thể để anh thấy tôi đang sợ, đáng ra phải kháng cự thì tôi lại buông mình vào tay anh. Môi anh lướt qua môi tôi. Môi anh khô nhưng lưỡi anh ẩm ướt. Tôi ngạc nhiên thấy lưỡi anh xộc vào miệng tôi. Dường như có một dòng sông đang đảo lộn trong tôi.

Tôi muốn khóc nhưng không có nước mắt. Móng tay tôi cào vào lưng anh. Chàng trai rên lên. Mi mắt nhắm nghiền, má bừng bừng với những quầng xanh quanh mắt, Mẫn hôn tôi như say như dại, như một chàng sinh viên đang nghiền ngấu một quyển sách hiếm.

Dưới xa kia, qua các ngọn cây, thành phố mờ đi trong màn sương mỏng. Sự yên lặng của tôi không làm chàng trai chán nản chút nào. Anh đưa tôi lên tu viện trên đỉnh đồi và gọi một chú tiểu mang nước trà cho tôi. Sau khi rót đầy cốc nước, anh cắn hạt dưa, ngắm nhìn phong cảnh và huýt sáo. Tôi tránh không nhìn anh cũng như nhìn các nhà sư đang soi xét tôi, tôi uống hết cốc nước, đứng dậy vuốt lại váy đã bị nhàu và nhảy từng bốn bước một xuống con đường đá.

Mặt trời như tấm mặt nạ sơn son đang chìm dần. Sau các bức tường thành, tuyết tan để lộ miền quê bị đốt phá. Làng mạc hoà lẫn với các thửa ruộng màu đen. Cây cối thấp xuống, lẫn vào trong các nếp của màn đêm đang buông.

Đêm, tôi mơ thấy anh họ Lữ đột nhập vào phòng tôi.

Anh đến bên tôi, cầm tay tôi ấn vào ngực anh. Tôi ghê sợ cố giằng tay ra, nhưng các ngón tay anh cố giữ lại và truyền hơi nóng sang tôi. Một nỗi phiền muộn xâm chiếm lấy tôi.

Tôi hoảng hốt giật mình thức giấc, mình đầm mồ hôi.

32

Đầu mùa thu, tôi nhận được bức thư của một phụ nữ hẹn gặp tôi trong công viên. Tôi tin chắc cô ta được cử đi để hỏi tôi về quyết định đối với nàng geisha tập sự. Mười giờ sáng, tôi đến nơi hẹn, lòng quyết tâm từ chối.

Một người đàn bà đang ngồi trên chiếc ghế đá loang màu rêu hung đỏ, dưới bóng một cây thích rực hoa. Tóc búi thành một lọn đơn giản, nàng mặc chiếc kimono bằng vải bông xanh, thắt lưng màu cam.

Tôi không tin ở mắt mình. Không son phấn, môi chỉ hơi hồng hồng, nom Minh như một đứa trẻ mười tuổi. Nàng đứng dậy và cúi chào tôi.

- Xin cảm ơn anh đã tới.

Chúng tôi cùng ngồi xuống hai đầu ghế. Nàng quay nửa lưng về phía tôi và giữ im lặng.

Tôi không tìm nổi một từ gì để nói.

Lúc lâu sau, tôi mời nàng cùng đi dạo trong công viên. Nàng bước từng bước ngắn sau tôi. Tất cả các cây thích đều đỏ rực hoa và các cây bạch quả mang màu vàng chói gắt. Gió thu thổi qua các ngọn lá vàng sẫm theo sau chúng tôi. Chúng tôi đi qua chiếc cầu bằng gỗ, vòng qua một cái ao nước xanh với nhiều bụi cúc đại đoá mọc quanh, rồi dừng lại trong một thủy đình để ngắm bầu trời không một gợn mây và các tảng đá dây leo nhằng nhịt cuốn quanh. Tiếng kimono sột soạt hoà trong tiếng chim. Tôi không thể mở lời phá vỡ sự hoà đồng câm lặng của chúng tôi.

Ra khỏi công viên, nàng cúi chào thật thấp và bước đi xa dần.

33

Quảng trường Thiên Phong. Tôi chơi cờ với ông Ngô buồn đời cổ. Tôi nhường ông ta sáu nước, ông ta thua và thở dài bỏ về.

Một ván cờ vây thường làm kiệt sức phần lớn người chơi. Họ cần phải ăn và ngủ để lấy lại sức khoẻ bình thường. Tôi thì khác. Vào cuộc là tinh thần tôi phấn chấn hẳn lên. Tập trung tư tưởng khiến tôi bị kích động cao độ. Ván cờ đã hết mà tôi còn phải mất hàng giờ để tiêu bớt sức lực đúc kết lại trong lúc chơi. Tôi tìm cách làm dịu mình mà cũng chẳng xong.

Hôm nay cũng như mọi khi, tôi xoạc căng bước về nhà. Các ý tưởng mơ màng rờ dại nhất bám theo tôi. Tôi ngỡ như mình tách khỏi cõi trần mắt thịt này và nhập với thần tiên.

Có người gọi tôi. Tôi ngẩng lên: Kinh đạp xe đạp qua phố. Xe anh buộc một chiếc lồng chim phủ vải xanh lam sau giá đèn hàng. Anh phanh xe.

- Anh đi đâu với cái lồng chim thế?

Anh giật vải và tự hào chỉ cho tôi xem hai con chim cu cổ đỏ.

- Loại chim này thích dạo chơi. Bình thường thì người chơi chim lắc lư lồng chim theo bước chân đi dạo buổi sáng. Đi như người già thể chán lắm nên anh nghĩ ra cách đi chơi bằng xe đạp này.

Tôi cười. Kinh đề nghị đưa tôi về. Trời cũng tối rồi chẳng nhìn rõ mặt người nữa. Tôi có thể lên xe anh mà không sợ người ta dòm dỏ. Tay trái tôi ôm cái lồng chim, tay phải tôi quàng qua eo anh. Kinh phóng đi. Để giữ thăng bằng, tôi túm chặt áo gilê của anh. Ngón tay tôi trượt lên lần lữa và lớp lông thú, dừng lại ở ngang bụng anh. Dưới chiếc gilê lót lông, Kinh mặc một chiếc áo dài vải bông, hơi ẩm da thịt anh truyền qua lần vải thấm vào lòng bàn tay tôi. Khi chân anh đạp xe, các cơ bắp cứng lại rồi giãn ra dưới tay tôi. Tôi lúng túng rút tay ra nhưng khi qua một ngã tư, Kinh nghiêng người về phía bên và tôi lại buộc phải ôm eo anh chặt hơn.

Tôi bảo anh dừng xe lối cửa sau. Phía này toàn tường cao và chỉ có một ngọn đèn mờ nhạt. Má Kinh đỏ lựng, anh thở phì phò và tìm chiếc khăn tay.

Tôi áp khăn tôi vào trán anh. Anh cảm ơn và lau khuôn mặt đầm mồ hôi. Anh lúng túng trước ánh mắt tôi và quay nhìn phía tường. Anh tháo bớt cúc áo dài để đưa khăn lau xuống phía cổ. Tôi hỏi thăm tin Mẫn.

- Ngày mai anh gặp nó ở trường...

Tôi đưa lồng giả anh. Anh ôm cái lồng và lẩm bẩm:

- Khăn của em thơm quá...

Có tiếng loảng xoảng khiến chúng tôi giật mình. Chiếc xe đạp dựa không vững vào gốc cây đổ lăn kèn. Kinh cúi xuống nhắc xe và chạy đi như con thỏ bị đuổi.

Tàu đột ngột dừng lại. Cú hích khiến tôi tỉnh ngủ và tôi nghe có lệnh tiếp tục lên đường. Khi tôi xuống khỏi toa tàu, bình minh bao bọc tôi trong màn sương lạnh giá. Dưới bầu trời màu tím

nhạt, đất đai bị thiêu đốt trái dài, không một bóng cây, không dấu vết canh tác...

Tàu lại chạy. Chúng tôi ghen tị với các đồng ngũ đang tiếp tục đi sâu vào nội địa Trung Hoa. Binh đoàn chúng tôi có nhiệm vụ giữ gìn an ninh tại một thành phố nhỏ nam Mãn Châu mang cái tên kỳ dị là Thiên Phong - tức Ngàn ngọn gió.

Tôi rụt cổ vào trong áo lính và trôi mình trong nhịp bước đều đặn, tiếp tục gà gật. Chỉ cần vài tháng tôi đã học được cách vừa đi vừa ngủ. Cử động giơ lên hạ xuống của đôi chân vừa ru tôi ngủ vừa làm ấm người lên.

Đêm động phòng đầu tiên diễn ra trong một toà nhà nằm giữa khu công viên nơi Minh đã từng hẹn tôi tối. Sau bữa ăn tối, người hầu trẻ dẫn tôi vào một căn buồng. Một tấm chăn vải hoa đã được trải sẵn. Cô ta giúp tôi cởi quần áo, mặc vào một chiếc yukata. Tôi nằm ngửa, khoanh tay và cố thu thập các ý nghĩ tản mạn của mình.

Chắc đã muộn lắm rồi nhưng tôi không biết giờ. Im lặng nặng nề và trời lại nóng. Tôi ngồi dậy và ra mở các tấm cửa thông ra hiên nhà.

Những đám mây dày vây quanh vầng trăng. Trong bóng tối, tiếng ộp oạp của ếch nhái xen lẫn tiếng nỉ non của dế và các côn trùng. Tôi lại đóng cửa và quay về chỗ nằm. Say mê hưng khởi biến đâu mất nhường chỗ cho sự sốt ruột. Tôi chưa bao giờ ngủ với một cô gái còn trinh, chẳng biết phải làm thế nào.

Có tiếng động rất khẽ khiến tôi bật dậy. Minh mặc một chiếc kimono trắng cúi chào tôi bên cửa. Mặt nàng tô son phấn nom trang trọng khác thường khiến nàng càng có vẻ xa vời hơn nữa. Nàng lướt qua căn phòng như một bóng ma và biến vào trong gian phòng bên cạnh.

Nàng ra khỏi phòng và không còn mặc chiếc áo kimono lễ phục ấy nữa, chỉ quấn mình trong một chiếc yukata màu đỏ rực. Tóc nàng đen như mun tương phản kỳ lạ với màu đỏ lửa của lớp lụa. Nàng chỉ là một cô bé con.

Nàng quỳ rất lâu, tay đặt lên đầu gối, mắt nhìn vào một thứ gì vô hình. Đột nhiên, nàng phá vỡ im lặng:

- Xin anh hãy ôm em.

Tôi vụng về ôm lấy nàng. Tôi áp má tôi vào má nàng, mùi thơm phảng phất từ cổ áo yukata của nàng. Tim tôi đập thịch thịch.

Nàng xuôi tay như người chết rồi. Khi tôi vạch chân nàng ra, nàng hoảng hốt ghì chặt lấy tôi, hai đùi xiết lại như gọng kìm. Âm hộ nàng lạnh ngắt. Mồ hôi tôi chảy ròng ròng lẫn với mồ hôi của Minh, làm tan thành dòng lớp phấn trắng trên mặt nàng. Tóc nàng dính bết rơi xuống má và đôi khi chui cả vào mồm tôi. Nàng không thể thốt ra một lời nào, tựa như một con vật bị bóp cổ. Tôi khao khát được hôn nàng nhưng đôi môi to son đỏ thắm khiến tôi ghê sợ. Tôi vuốt ve thân hình nàng cuộn tròn trong chiếc yukata. Người nàng đầm mồ hôi, nóng rực và nổi da gà dưới tay tôi. Đột nhiên, tôi đọc được trong mắt nàng nỗi kinh hoàng mà tôi từng nhìn thấy trong mắt các tử tù trước giờ hành quyết.

Nỗi thất vọng tràn trề đè ập xuống tôi. Tôi rời thân thể Minh và quỳ xuống. Nàng run rẩy hỏi:

- Anh sao vậy?

- Xin lỗi em.

Nàng bật khóc:

- Xin anh đừng nói thế.

Nỗi tuyệt vọng của nàng khiến tôi chán nản vô cùng. Tôi cứ tưởng mình biết rõ đàn bà nhưng ở tuổi hai mươi ba, tôi không biết rằng, ngoài thú vui xác thịt ra, đàn ông còn phải bước qua một thế giới đen tối, nơi người ta chẳng còn tư cách, nơi ta phải bước đi như trong kịch nô, dưới lớp mặt nạ với cõi lòng tan nát. Tôi quyết định lấy tấm chăn chúng tôi đang nằm che mặt Minh lại và lật phần dưới chiếc áo yukata của nàng lên. Trong ánh đèn, chân nàng trắng xanh. Âm hộ của nàng như một kẽ xẻ dài, dày lông như rái cá. Tôi cố tưởng tượng rằng Minh chỉ là một ả điểm lồi từ ngoài đường vào nhưng cũng không cách gì coi đó chỉ là một thứ hang hốc để dương vật bùng ra trong chiến thắng và hoan lạc.

Tôi tự vuốt ve thân thể mình, cũng không ăn thua gì. Đột nhiên tôi thấy sao mà cô gái yên ắng

quá, tôi tưởng nàng đã chết ngạt.

Tôi lật tấm chăn, Minh đang khóc.

Để giữ thể diện, tôi dùng dao găm rạch cánh tay cho máu rơi xuống tấm vải lụa trắng đáng ra phải bị vấy bẩn bởi máu của cô gái còn trinh. Tôi giúp nàng tô lại mặt trước khi trời sáng và nàng ra khỏi phòng, tay ôm tấm vải vấy máu.

35

Tan học, Hương về nhà cùng tôi. Chúng tôi ăn tối với ba mẹ rồi vào phòng tôi chơi một ván cờ.

- Tớ sắp lấy chồng rồi đấy, nó vừa nói vừa đi quân mã.

- Tin hay nhỉ, tôi cứ tưởng nó nói đùa. Thế nhân vật được bình chọn ấy là ai? Tớ có biết anh ấy không?

Nó chẳng nói gì.

Tôi ngẩng đầu lên.

Tay phải nó cầm một quân tốt, má tỳ lên bàn tay trái. Đèn soi rõ hai hàng nước mắt chảy dài theo cánh mũi.

Quá ngạc nhiên nên tôi nài nỉ nó nói ra còn nó thì oà lên khóc.

Tôi nhìn nó mà đau thắt lòng. Từ khi tôi gặp Mặc và Kinh, Hương bớt dần ảnh hưởng đối với tôi. Vũ hội chẳng làm tôi quan tâm nữa và tôi từ chối mọi lời rủ rê của nó. Tan học, nó thường đi bộ cùng tôi về nhà còn tôi thì đầu óc cứ để đâu đâu, chẳng để ý xem nó rí rả cái gì nữa.

- Tớ đính hôn rồi.

- Với ai?

Nó nhìn tôi chăm chăm một lát:

- Với con trai út của ông xã trưởng.

Tôi lăn ra cười:

- Ở đâu ra cái tay này? Cậu có kể gì với tớ bao giờ đâu. Tại sao cậu lại giấu tớ? Thế hoá ra là người yêu cậu à? Gì nữa nào? Các cậu chơi trò thanh mai trúc mã từ nhỏ à? Rồi lại gặp nhau ở thành phố chứ gì? Anh ấy học ở đâu? Có đẹp trai không? Tớ mong rằng các cậu sẽ vẫn sống ở đây. Mà này, tớ cũng chẳng hiểu tại sao cậu khóc nữa cơ đấy. Có chuyện gì đâu nào?

- Tớ đã gặp hắn bao giờ đâu. Bố tớ với dì ghẻ tớ đã quyết rồi. Tớ phải về quê vào cuối tháng bảy.

- Đừng bảo tớ là cậu bị ép lấy một người cậu không biết mặt đấy.

Hương càng khóc dữ.

- Không thể thế được. Làm sao mà cậu chấp nhận một chuyện dở hơi thế được? Thời buổi bây giờ khác rồi. Bây giờ con gái đâu có phải nhất nhất vâng lời cha mẹ.

- Bố tớ viết thư... Nếu tớ từ chối, ông ấy... sẽ... cắt tiền nuôi... tớ.

- Khốn kiếp! Cậu có phải hàng để bán hay tiền để đổi chác đâu! Cậu vừa mới thoát được móng vuốt của bà mẹ kế, chẳng lẽ cậu lại chịu rơi vào tay một bà nhà quê hút tẩu khác à, lại có thể nghiện thuốc phiện nữa chứ, lại còn ghen tức với cậu vì cậu trẻ hơn, có học hơn nữa chứ. Bà ta sẽ làm nhục cậu, sẽ đày đoạ cậu tới khi nào cậu giống bà ta, ganh ghét này, tẻ nhạt này, độc ác này. Cậu sẽ có một ông bố chồng bụng bự, tối ngày đi chơi gái và đêm về nhà thì say như chết, chửi vợ mắng con. Chồng cậu sẽ hắt hủi cậu. Cậu sẽ ở một cái nhà to với nhiều thứ đàn bà khác nhé: hầu gái này, chị bếp này, vợ lẽ của bố chồng này, vợ lẽ của chồng này, chị dâu, em chồng,

chị em của chị dâu em chồng, đứa nào cũng xoay xở để làm vừa lòng lũ đàn ông và sẽ giết cậu. Nếu cậu có con trai còn đỡ, còn được trọng vọng tí chút. Chứ nếu cậu có con gái thì thôi xong hẳn, họ sẽ coi cậu như chó như lợn. Có ngày cậu sẽ bị trả về nhà bố mẹ mình, chỉ cần một lá thư thôi, thế là cậu sẽ trở thành nỗi nhục của cả gia đình nhà cậu...

- Thôi thôi, tớ xin...

Hương ghen lời.

Còn tôi cũng cảm thấy mình làm bạn khổ thêm. Tôi đi lấy một chiếc khăn ướt, bắt nó nguệch ngoạc lau mặt rồi uống một cốc nước chè.

Hương bình tĩnh lại.

- Tớ biết không nghe lời bố mẹ là khó lắm. Ngày xưa là tội hình đấy. Bây giờ thì có mỗi cách ấy thì mình được hạnh phúc thôi. Nếu bố cậu cắt nguồn tiếp tế, bố mẹ tớ sẽ giúp cậu. Chúng mình sẽ cùng học lên đại học. Thôi nào.

Tôi lôi Hương đến bên chiếc tủ sơn son nơi tôi giấu các kho báu. Tôi mở khoá. Ngoài mớ sách, các cuộn giấy chữ, các thoi mực xếp hàng ngay ngắn trong hộp gỗ, tôi lôi ra cái túi nhỏ bằng lụa thêu. Tôi mở túi và cho Hương xem các đồ nữ trang của tôi.

- Chúng mình sẽ bán đi, đủ để trả tiền học đấy.

Nước mắt lại tràn ra.

- Mẹ tớ cũng để lại đồ nữ trang của mẹ tớ. Bố tớ lấy của tớ để tặng mẹ kế.

- Thôi thôi đừng rên rỉ nữa. Phải chọn giữa tiền và tự do thì có gì phải do dự nhỉ. Bây giờ chùi mặt đi. Của tớ là của ấy và đừng có tự dày vò nữa.

Đêm đã khuya. Hương ngủ chập chờn lo lắng cạnh tôi.

Tôi lắng nghe tiếng gió và tiếng mèo chạy trên nóc nhà.

Tôi như nhìn thấy chị Nguyệt Châu nhà tôi: chân thon dài. Chị tự hào cho tôi xem món quà làm lành mà anh rể tặng: một đôi hài xa tanh màu sữa thêu những con bướm nhỏ. Đôi chân trần của chị bó khít trong cái vỏ lấp lánh ấy cũng tuyệt đẹp như bàn tay đi găng lụa đeo chiếc nhẫn san hô hồng của chị. Rồi đột nhiên vẻ tươi vui biến mất trên gương mặt. Tôi thấy chị xanh xao, tóc tai rũ rượi. Quầng mắt chị thâm sì và nếp nhăn kéo dài nơi khoé. Con người không đủ sức sống và ánh mắt lơ dờ của chị nhìn vào một thứ mơ ảo nào đó. Chị ngồi đếm giờ và cầu sao cho chồng chị về nhà trước nửa đêm. Có cái gì đó kinh khủng lăm toát ra từ người chị, đã héo hắt đi vì tuổi tác và vẻ xấu xí. Đối với tôi, Nguyệt Châu không phải là một người đàn bà nữa mà là một bông hoa héo tàn.

Mẹ tôi cũng không phải là đàn bà. Bà thuộc về tầng lớp của những kẻ chết vì Chúa. Tôi thấy bà ngồi chép bản thảo cho ba tôi và tìm kiếm tài liệu cho ba. Mắt kém đi, lưng đau, mẹ lao tâm khổ tứ vì những tác phẩm chẳng bao giờ mang tên mẹ. Khi ba bị các đồng nghiệp ghen tị, bôi xấu, mẹ an ủi ba và bảo vệ ba. Cách đây ba năm, khi ba có con với một cô sinh viên, mẹ đã nuốt nỗi đau của mình. Mẹ đã cho bà mẹ trẻ kia tất cả của cải của mình khi cô ta bế con đến cửa nhà chúng tôi. Mẹ đã mua sự bình yên cho ngôi nhà này bằng cách bán tâm hồn mình. Mẹ chẳng bao giờ khóc.

Nhưng biết có ai xứng đáng được với danh hiệu đàn bà đây?

Tôi lại đi lại với các cô gái điểm để được tự tin và thoải mái. Minh ám ảnh tôi và lạc thú của tôi mang nhiều đau đớn. Nàng geisha nay đã có một ông chủ ngân hàng làm người bảo trợ. Minh bắt đầu có tên tuổi và chẳng bao lâu nàng chỉ còn giao thiệp với giới thượng lưu, tôi bật tin nàng.

Hai năm sau tôi gặp lại Minh trong một tối mù sương. Tôi thấy nàng đang lên một chiếc xe kéo bên kia đường. Tóc nàng búi thành hình ống cuộn to và nặng, nàng bận một chiếc áo khoác ngoài rực rỡ.

Nàng nhìn thấy tôi, giả như không nhận ra và biến đi trong bóng tối như một tiên nữ bay về trời.

Sau khi nhận lệnh đi Mãn Châu, tôi đến nhà nàng và gặp mẹ nàng ra tiếp. Tôi ngồi chờ lâu lắm trong một căn phòng nhỏ tách biệt và nhấm nháp ly rượu sakê. Rất muộn Minh mới đi dự một bữa tiệc lớn về. Nàng mặc một bộ kimono đen, gấu áo thêu các đợt sóng vàng trên nền biển xám vẽ tay. Tóc nàng ẩm mưa bụi lạnh giá. Nàng lấy khăn lau tóc. Đã nhiều năm tôi không gặp lại Minh. Má nàng hơi gầy làm nổi rõ hơn vẻ khắc nghiệt của ánh mắt. Nàng có vẻ mệt. Khi nhìn gương mặt đã trở thành đàn bà của nàng, tôi thấy mình đã bị phản bội.

Minh ngồi trước mặt tôi, đầu cúi, tay đặt lên đầu gối. Thái độ rụt rè khiến tôi nhớ lại buổi đi chơi trong công viên ngày nào. Chúng tôi im lặng. Giữa Minh và tôi, có một dòng sông mà chúng tôi không đủ sức để vượt qua.

- Tôi được điều động đi Mãn Châu.

Nàng bình thản không chớp mắt.

- Em sẽ không bao giờ quên.

Một lời là đủ đối với tôi. Tôi cúi chào thật thấp trước nàng và đứng dậy. Nàng vẫn bất động. Không nước mắt, không một tiếng than trong buổi chia tay. Buổi chia tay khắc nghiệt và giải phóng cho tôi...

Tan học, tôi thấy Mẫn đứng tựa lưng vào một gốc cây.

Ánh mắt chúng tôi gặp nhau. Tôi cúi đầu và tiếp tục đi. Anh chạy theo tôi:

- Anh đi cùng em một quãng có được không?

Tôi không trả lời. Anh trơ tráo áp vào tôi và bắt đầu tán tỉnh linh tinh. Tóm lại, tôi cũng thỉnh

thích khi anh bên cạnh. Mẫn cao hơn tôi hai cái đầu. giọng nói ồm ồm của anh ru tôi như trong mơ. Anh kể về các sách anh đọc, các cuộc đi săn, những mơ ước cách mạng của anh. Anh rủ tôi đi câu ngày chủ nhật, hứa sẽ dạy tôi phân biệt các con cá phụ thê.

Chúng tôi đi qua nhà Kinh.

- Vào đây, anh kéo tay tôi, anh có chìa khoá đây.

Bước khỏi bậc cửa, anh quay lại ngắm tôi từ đầu tới chân. Vẻ táo tợn của anh làm tôi không biết đâu mà lần. Tôi tựa vào cửa, chẳng còn sức mà cử động nữa.

Anh bắt đầu vuốt ve khuôn mặt tôi, cổ tôi. Ngón tay anh chạm vào vai tôi. Người tôi chìm đi, đờ đẫn. Má đỏ, mắt lim dim, Mẫn ngửi da thịt tôi. Môi anh lướt đi tới đâu, dường như có một vết lửa chạm vào tôi tới đó. Khi anh kề môi lên cằm tôi, tôi bất giác hé miệng và lưỡi Mẫn thọc sâu vào tôi. Tay anh lần xuống ngực tôi. Tôi không thể chịu đựng được nữa, tôi ngạt đi trong vòng ôm của anh. Tôi bảo anh cởi áo tôi ra. Mẫn có vẻ ngạc nhiên nhưng cũng theo lời. Những ngón tay cuống quýt không tháo được các khuy áo tết. Tôi gần như giằng đứt chúng ra.

Mặt Mẫn như méo đi trong nỗi si mê thán phục. Anh quỳ xuống và nghiêng ngấu xiết môi lên vú tôi, cọ làn râu mới chớm lên ngực tôi. Trán anh nóng bừng bừng như thép nóng. Tôi oằn oại người, tay nắm chặt.

Có tiếng cửa kêu ken két khiến chúng tôi giật mình. Tôi vội vàng đẩy Mẫn ra. Vừa kịp cài áo thì cửa mở, Kinh bước vào, tay cầm lồng chim. Thấy chúng tôi, anh sầm mặt xuống. Anh hăm hăm nhìn tôi và lâu lâu chào Mẫn. Tôi nhặt túi sách, đẩy Kinh ra và chạy ra phố.

Chưa bao giờ tôi cảm thấy buồn như vậy. Quạ kêu quàng quạc trên trời. Màu tím và màu vàng dần dần hoà trộn với những đám mây đen. Không khí ẩm hương thơm. Tháng năm đã đến, những nhành hoa dương liễu giống như những con giun đất màu nâu, rơi lả tả trên đường. Khi còn bé tôi thường nhét chúng vào cổ áo của chị Nguyệt Châu làm chị thét lên vì sợ.

Mẫn đã vờn bóp ngực tôi và tôi thấy đau. Tôi dừng lại dưới một gốc cây để cào lại tóc, nhổ ít nước bọt ra tay vuốt lại váy. Tôi ngắm mình trong chiếc gương con: môi tôi hơi sưng phồng lên như thể tôi vừa ngủ trưa quá nhiều. Má đỏ ửng để lộ những mơ ước bị cấm đoán, trán tôi như

toả nắng, chỉ mình tôi còn thấy dấu vết môi Mẫn trên đó...

Chúng tôi đánh bóng vũ khí và chỉnh trang lại quân phục nhàu nát trước khi tiếp tục lên đường. Chẳng bao lâu hiện lên một thành cổ với tường thành bao quanh. Dương liễu mọc dọc ven hào thành. Bên đường người Trung Quốc vẫy chào bằng các lá cờ mặt trời mọc. Qua khỏi cổng chính, thành phố Thiên Phong trù phú trải ra trước mắt chúng tôi: mái ngói san sát, phố xá đầy các nhà buôn, xe cộ ồn ào đi lại và mùi vị thức ăn thơm ngon bay ra từ các tiệm ăn. Một đại tá thuộc đội quân đồn trú tại thành tiến về phía chúng tôi, theo sau là một đoàn sĩ quan. Thị trưởng, một tay người Mãn Châu rậm râu béo tròn cũng đến đón cùng với các đại diện của giới tư sản địa phương.

Chúng tôi tròn mắt kinh ngạc khi thấy trên vỉa hè chừng ba chục cô điểm trẻ mặc kimono đang vẫy gọi. Họ đỏ mặt, cười đùa xô đẩy lẫn nhau. Những cô dốt hơn che mặt và bình phẩm về dáng đi, gương mặt của chúng tôi. Các cô dạn dĩ hơn nói với chúng tôi bằng thứ tiếng Nhật bởi những câu chẳng đâu vào đâu: “Anh ấy đẹp quá!”, “Đến quán Sen vàng gặp em nhé!”, “Em yêu anh!”. Nỗi mệt của chuyến đi bay đâu mất, chúng tôi kiêu hãnh ngẩng cao đầu và hít hơi căng lồng ngực.

Doanh trại nằm phía tây thành phố, có ụ chắn và đại liên chặn lối vào, dây thép gai trên tường rào. Đội quân dự bị xếp thành đội hình vuông đón chào chúng tôi tại bãi tập.

Sau nghi lễ đón tiếp, đến giờ được ăn bữa cơm nóng. Tại nhà ăn, các bài diễn văn vừa dứt là chúng tôi xơi món xúp thịt bò rong biển cay, cá chép béo ngậy, rồi đùi hươu, ức gà gô. Chúng tôi tham lam nuốt cơm nóng, rau muối, đậu phụ, cá sống bày biện cầu kỳ trên đĩa.

Bụng căng đầy, chúng tôi ợ lên mùi những thức ăn ngon lành vừa chén và tôi lê về phòng lăn ra ngủ.

Mẫn ra vẻ bí ẩn, khoe rằng mình có các sách cấm: anh tìm cách lôi kéo tôi đến nhà Kinh. Chỉ nghĩ tới ngôi nhà đã khiến tôi choáng ngợp. Dù sao thì tôi cũng phải quyết. Tôi không thể lùi bước được nữa. Tôi không còn là và cũng không chỉ là một nữ sinh mơ mộng. Phải hành động, nhảy vào vực thẳm. Lúc nào bắt đầu cái điều không thể đảo ngược được, tôi sẽ biết mình là ai, sống để làm gì.

Vào đến phòng sách, Mẫn lôi ra các sách “nguy hiểm” giấu dưới một chồng sách cổ. Tôi lật mấy trang sách và chăm chú đọc. Mẫn liền lợi dụng ôm ngang lưng tôi từ phía sau. Tay anh lần mò trong váy tôi và tóm lấy ngực tôi.

Anh cởi quần áo tôi như bóc vỏ chuối. Tôi vẫn giữ quần lót trên người, vòng tay che ngực, tôi ra lệnh cho anh treo váy tôi lên cho khỏi nhàu. Anh cũng cởi quần áo và ném lung tung khắp phòng. Mình giữ nguyên quần lót, anh lao vào tôi ham hố chà đi chà lại ngực anh trên ngực tôi.

Tôi nhắm nghiền mắt cố cưỡng lại sức đè của Mẫn trên người tôi. Mẫn ép tôi đến giữa phòng và đặt tôi nằm trên một chiếc bàn. Anh từ từ vạch đùi tôi ra. Tôi đưa tay cố che thân. Mẫn nắm chặt lấy cánh tay tôi. Tôi vặn người rên rỉ. Để làm tôi bớt hoảng hốt, anh hôn lên đầu vú tôi, mút chùn chụt. Tôi thét lên vì đau. Anh đứng bật dậy như một con quỷ dữ, đầu như chạm tới trần. Nét mặt bị dày vò của anh nổi bật trên một khung vuông trời xanh lồng trong khuôn cửa sổ. Anh ép bụng anh vào giữa hai đùi tôi và đột nhiên, anh lao tới.

Truyền thuyết kể rằng một trong những cực hình bọn quỷ sứ dưới âm ty ưa thích nhất là cưa những người bị đầy xuống đó thành hai: chắc trí tưởng tượng dân gian bắt nguồn từ lần gặp gỡ đầu tiên giữa một người đàn ông và một người đàn bà.

- Em có đau không?

Tôi cắn môi dưới và không trả lời.

Mẫn ngấm tôi một lúc rồi mặc quần áo và lấy khăn mùi xoa lau mặt cho tôi. Mắt không rời khỏi mắt tôi, anh nói:

- Anh sẽ cưới em.

- Cho em vào giường.

Mẫn đóng cửa, kéo rèm và hạ màn xuống. Chúng tôi quấn mình trong chiếc chăn lụa chần bông. Trong bóng tối mờ mờ, mùi gỗ mục làm tôi như tê dại.

Anh an ủi tôi:

- Lần đầu tiên bao giờ cũng thấy thế nào ấy.

- Anh nhiều kinh nghiệm nhỉ!

Anh im. Tay anh mò mẫm trên cổ, trên vai, trên cánh tay, trên bụng tôi. Tiếng ve vẫn kêu ra rả. Mẫn lại leo lên người tôi. Tôi đau nhưng lần đau này còn khả dĩ chịu được. Tôi run rẩy và ngạt thở. Trong đầu tôi các ý nghĩ lộn vào nhau, các hình ảnh xáo trộn nhập nhoà. Tôi thấy mặt Kinh, rồi gương mặt của anh họ Lữ.

Đột nhiên Mẫn nhìn tôi một cách lo âu và độc ác. Anh thốt ra nhiều tiếng kêu khàn khàn đứt quãng. Rồi như vừa đánh nhau với một sức lực vô hình nào đó, anh ngã nhào xuống người tôi, bất động.

Mẫn ngủ thiếp đi ngay lập tức, cánh tay anh rũ rượi vòng quang bụng tôi. Đầu anh ngoặt vào vết hõm nơi cổ tôi. Mỗi khi tôi hơi cử động, anh lại ve vuốt tôi một cách vô thức và kéo tôi vào sát người anh. Tôi phải đến trường buổi chiều nhưng không muốn dậy. Ngày mai sẽ phải nói dối. Các ý nghĩ của tôi tản mạn như những đám mây lang thang trên bầu trời thành phố và sẽ khuất sau rặng núi phía bắc đồng bằng Mãn Châu. Tôi nghe nói rằng con gái còn trinh mất nhiều máu lắm. Tôi chẳng chảy máu tí nào. Thần linh tránh cho tôi sự phũ phàng khiến đàn bà sợ hãi. Tôi không cảm thấy có lỗi. Tôi hài lòng. Cuộc đời chưa bao giờ đơn giản và sáng sủa đến thế.

Chập tối, chúng tôi quay về với thế giới bên ngoài. Đêm đã xuống nhưng ngày vẫn còn phảng phất như thuyền còn bám víu vào bến đỗ. Tôi nhớ tới bài học dương cầm và nghĩ cách nói dối mẹ. Tôi đi chậm chậm. Có cái gì đó vui sâu trong ngõ ngách tâm hồn tôi đã được lôi ra như một

chiếc chăn đem ra phơi nắng mới. Tiết trinh của tôi chỉ còn là một vết thương. Thân xác tôi xé nát ra làm đôi, rộng mở và gió thổi xuyên qua tôi.

Mẫn kéo tôi về thực tại:

- Khi nào đánh đuổi hết giặc Nhật, anh sẽ cưới em.

- Em không muốn lấy chồng. Anh cứ lo việc cách mạng của anh đi.

Anh dừng lại và bất mẫn nhìn tôi. Môi anh run lên, anh thật đẹp trai!

- Gia đình anh xuất thân từ dòng dõi Hoàng kỳ. Đất đai nhà anh trải rộng từ phía ngoài tường thành tới tận đồng cỏ Mông Cổ. Bố anh chết rồi còn anh muốn dành gia tài cho sự nghiệp giải phóng nước mình. Anh sẽ nghèo và cuộc đời anh sẽ đầy nguy hiểm. Nếu em không khinh rẻ anh, và vì em đã trao cho anh cái quý nhất của người con gái, anh sẽ cưới em.

Tôi bật cười.

Tôi ngồi trên xe kéo giơ tay chào anh. Bóng Mẫn trên vỉa hè trở thành một vệt đen, rồi một nét mờ trong màn đêm xuống dần.

Khi còn nhỏ, bí ẩn về đế quốc ở giữa các đế quốc, nước Trung Quốc, luôn làm tôi khao khát. Tôi thích vẽ biết bao những toà nhà, thuỷ đình kiểu quý tộc, các lầu đài kiểu rợ Hồ và những chiến binh quý tộc. Lớn lên, tôi đọc ngẫu nhiên các tác phẩm cổ điển Trung Hoa.

Mới hôm qua đây tôi chỉ mới biết về Trung Quốc qua thành phố Cáp Nhĩ Tân, một đô thị rộng lớn bên bờ sông Amua. Thành phố hiện đại và pha tạp này là thước đo của tôi. Tôi luôn so sánh nó với Thiên Phong. Thành phố bé nhỏ này tuy thuộc về nước Mãn Châu độc lập nhưng ta vẫn nhận thấy ngay đó là một mảnh của Trung Hoa có tự ngàn đời.

Ở đây ít xe hơi hơn, không có tàu điện. Hàng trăm phu kéo xe tay quần quật chạy suốt ngày đêm. Xe đạp là thứ phương tiện phổ biến nhất của các sinh viên gia đình khá giả.

Khác với cư dân thành phố Cáp Nhĩ Tân là hậu duệ của những người bị đi đày và tù tội, có vẻ ngoài thô lỗ, dân Thiên Phong trông thanh thoát hơn. Người ta bảo rằng họ là con ngoài hôn thú của các ông hoàng, trong huyết quản của họ có pha trộn máu Mãn châu, Mông Cổ và Trung Hoa. Gương mặt của họ như từ những thế kỷ xa xăm nào đưa về, mang đường nét thanh tú. Đàn ông cao ráo, da ngăm đen, mắt một mí kéo dài tới tận thái dương. Đàn bà được thừa hưởng của các mệnh phụ triều đình nước da trắng xanh, gò má cao, mắt hình hạnh nhân và miệng nhỏ.

Ngày hôm sau bọn tôi tới, các sĩ quan dự bị đã lôi chúng tôi sang các dãy phố chằng chịt của khu ăn chơi sát bên trại lính. Tôi tin chắc rằng nạn mãi dâm hình thành là để phục vụ quân đội và cô điểm đầu tiên trong Lịch sử chắc phải là người tình của lính.

Ở đây cũng như ở Nhật. người ta ra sức giành giật đồng lương còm của chúng tôi bằng những nụ cười chèo kéo. Các cô gái Trung Hoa bập bẹ một thứ tiếng Nhật sơ đẳng nhưng cũng đủ để mặc cả. Vài nhà chứa do quân đội chúng tôi quản lý có cả các em người Nhật và Hàn Quốc, giá vô cùng đắt. Vì chẳng đủ tiền để cặp với một cô điểm đồng bào nên tôi chọn đi theo những tay sành sỏi. Họ giới thiệu với tôi một nhà chứa có mặt tiền giản dị mang biển hiệu Sáo Ngọc. Giữa sân, một cây to mọc vươn lên trời cao. Nhìn lên các tầng, người ta thấy quân phục, tóc dài, váy màu rực rỡ đan chen vào nhau.

Bà chủ nói đặc giọng Sơn Đông bắt các cô điểm qua trước mặt chúng tôi. Tôi chọn em Lan. Mắt em một mí sâu thẳm như mắt chó sói, miệng xinh như quả dâu. Tay cầm điếu thuốc, khăn choàng lông cáo vắt vẻo trên vai và chân trần trong đôi giày cao gót. Em leo cầu thang, vừa đi vừa ngoáy móng.

Mới vào cuộc ve vướn, em cho tôi biết em là gái Mãn Châu chính dòng, chó nên lằm em với gái Trung Hoa. Khác hẳn với các cô điểm Nhật thường che đậy và kiềm chế, Lan, đúng là gái có nòi, nhanh chóng hoà nhập và kêu thét. Thật hiếm khi lại có gái điểm biết tìm ra lạc thú xác thịt. Đối tác của tôi buông thả trong nỗi ngây thơ và hạnh phúc đến phát lạ. Khi tôi ra về, cô gái có bộ móng rắn chắc này tựa cửa nhìn tôi xuống thán, tay xoắn chiếc khăn mùi xoa xanh lá cây.

Hôm sau đến trường, tôi tự hào nhìn các bạn. Nỗi đau ngày hôm qua vẫn dai dẳng trong tôi, khiến tôi bứt rứt. Quấn mình trong chiếc váy xanh như đám bạn bè, tôi biết rằng từ nay tôi đã

khác rồi.

Sau buổi học, tôi vòng qua thăm chị gái. Nguyệt Châu ngồi bên cửa sổ đang đan len. Tôi đuổi người trên chiếc đi văng đan bằng mây trước mặt chị.

Em chồng Nguyệt Châu vừa có thai và chị tôi than vãn về nỗi bụng vẫn phẳng lì. Để bà chị bớt nói về chủ đề bụng, tôi hỏi:

- Làm sao biết được mình đang yêu hả chị?

Nguyệt Châu chùi mắt và lăn ra cười:

- Này, đã có đứa nào chưa đấy? Sao lại hỏi chị thế?

Tôi giả vờ tự ái:

- Nếu chị không nói thì em đi đây.

- Thế mà đã dối à? Em có ăn bánh ga tô mật ong không?

Nguyệt Châu rung chuông gọi người hầu và đan tiếp.

- Em cần gì nào?

Tôi rúc đầu xuống gối:

- Làm sao để biết được là mình đang yêu? Mình cảm thấy như thế nào?

- Thứ nhất là em sẽ quên hết thiên hạ xung quang, bạn bè gia đình cứ như là biến sạch. Đêm ngày chỉ nghĩ đến có một người thôi, khi thấy anh ta thì mắt em như tràn ngập ánh sáng, khi không gặp anh ta, nỗi nhớ gặm mòn tim em. Lúc nào em cũng tự hỏi không biết anh đang làm gì, anh đang ở đâu. Em bịa cho anh ta một cuộc đời, em sống thay anh ta trong cuộc đời đó: mắt em nhìn thay, tai em nghe thay...

Nguyệt Châu hớp một ngụm nước chè rồi tiếp:

- Lúc đầu, người này chẳng biết tình cảm người kia với mình như thế nào. Đây là lúc đau khổ nhất. Rồi họ bộc bạch với nhau và hạnh phúc vô bờ trong một thời gian ngắn ngủi.

Chị tôi dùng tay đan và mắt lại mơ màng:

- Hết đẹp trời là đến kỳ giông bão và đột nhiên đôi người yêu chìm trong bóng tối, họ bò rạp để mò mẫm tiến lên. Họ già đi. Rồi em sẽ biết em ạ. Khi em yêu và được yêu, em sẽ biết thế nào là nỗi đau phải sống trên một lò than hồng rực, em sẽ chẳng tin chắc vào cái gì nữa hết.

Môi chị tôi nẻ nứt như đất ruộng hoang. Ánh mắt chị hằn học trong không trung như muốn tìm những kẻ gây ra nỗi bất hạnh của chị. Chị tiếp:

- Em sẽ sướng hơn chị. Em mạnh mẽ hơn. Em sẽ biết thách thức đau khổ và làm dịu nỗi tức giận của thần linh vốn hay ghen tị với hạnh phúc của con người.

- Thế chị lấy chồng để làm gì?

- Hôn nhân ấy à? Chị cười. Lạnh lẽo, nhạt nhẽo lắm. Như là một nghi thức bày đặt ra để vừa lòng cha mẹ thôi. Xem chị bây giờ chỉ như cái bóng của chị ngày trước đây này. Gia đình chị xây nên nay lại đè nặng lên chị. Có những ngày chị chỉ ước được biến thành cái tủ, chẳng phải nghĩ ngợi, chẳng có cảm xúc gì cả, chị sẽ chờ đợi anh ấy, làm vật kê chân nhà cửa cho anh ấy, anh ủi tổ tiên nhà anh ấy.

Nguyệt Châu đứng dậy hái một chùm hoa đậu tía và bóp nát trong các ngón tay run rẩy:

- Chị nói cho em biết sự thật. Trước đây chị yêu chồng chị, chị đã cho anh tất cả. Như một con tằm, chị rút ruột cho anh những gì đẹp nhất của chị. Chỉ còn lại xác tằm vơ vạt. Chị biết phải làm gì tiếp rồi, chị sẽ trao cả mạng sống của chị. Chị chết đi để anh ấy sống!

Tôi cảm thấy choáng và khó chịu. Viên một cái có vớ vẩn, tôi bèn xin về. Ra đến đường là tôi chạy. Tôi cần phải được hít thở cuộc sống, cây cỏ, hơi ấm của thành phố này. Tôi sẽ biết cách làm chủ số phận của mình và sẽ hạnh phúc. Hạnh phúc là một cuộc bao vây, như chơi cờ vây.

Tôi sẽ giết được nỗi đau bằng cách bóp nghẹt nó.

42

Trời nóng quá nên luyện tập khó khăn. Sau các bức tường thành, đất đai đen xì trở thành các tấm tôn nóng bỏng. Sĩ quan chỉ huy cho binh lính tập hành quân, nhảy, chạy, bò, bắn súng, xọc đến hàng ngàn lần mũi lưỡi lê vào bụi nhìn rơm. Kẻ nào ngắt sẽ được đổ cho một xô nước kèm theo một đôi bạt tai. Đối với lính mới người Trung Quốc, chúng tôi còn phạt nặng hơn. Đàn ông là loại thép phải tôi rèn được thành vũ khí.

Ngay từ ngày đầu tiên, mặt trời đã hun cháy tôi và môi tôi bong da. Phải gào nhiều quá nên tôi bị mất giọng và cổ họng đau rát. Cơm nuốt vào tựa như nuốt cát. Đêm đến nhiệt độ xuống nhưng cơ thể chúng tôi vẫn còn mang hơi nóng của ban ngày. Khổ vì cả nóng lẫn lạnh, tôi trần trọc trong giường chẳng thể nào ngủ được.

Tuy nhiên tôi rất hài lòng được ở đây. Trại lính như một cấm thành với quán rượu, nhà hàng, thư viện riêng của mình, với các cô y tá xinh đẹp và các phòng tắm có thùng nước bằng gỗ thật. Em gái tôi và Akikô gửi sách và tạp chí văn học. Mẹ gửi một túi đầy sôcôla, bột đậu đỏ, tất và quần lót mới. Mẹ thật chiều tôi.

Các tạp chí khiêu dâm lan tràn khiến mọi người có tình đồng lõa thật vui vẻ. Tối đến, từ phòng này sang phòng khác, các giọng say nhừa nhựa bộp bộp hát những bài dân ca Nhật. Đây đó, người ta đánh bài ăn tiền.

Binh lính thêm thường còn sĩ quan không bị cấm trại. Từng nhóm dân ăn đêm kết lại với nhau. Cứ chớm lặn mặt trời là chúng tôi say sưa trong phố và làm một tua qua các nhà thổ cho tiêu cơm.

Vì tôi nói được tiếng của họ nên quan hệ của tôi với phụ nữ bản xứ trở nên đặc biệt. Cảm thông khiến những kẻ chai đá nhất cũng trở nên âu yếm. Lan bỗng thành ra gần bó với tôi. Xác thịt tôi

đã chế ngự được cô ta và cô ta dành cho tôi một niềm si mê không kiềm chế.

Trí tưởng tượng của Lan đã biến cuộc gặp gỡ bình thường giữa một người lính và một ả điếm thành một truyện tình. Cô ta cho rằng đã để ý tới tôi ngay từ đầu tiên mới đến. Trong đoàn quân diễu hành hôm ấy, chỉ có ánh mắt của tôi là tôi thu hút được cô.

Nghe mãi là mình được yêu nên tôi cũng trở nên trung thành với Lan. Tôi mê cô vì nhiệt tình giường chiếu và sự thẳng thắn mà các kỹ nữ xứ tôi không có. Lan tặng tôi nài khăn mùi xoa, bút tất của cô, các món tóc kỷ niệm và một chiếc đệm nhỏ bằng xa-tanh có thêu các hình chần gối lứa đôi. Các món quà mọn đó cũng khiến tôi thích thú và tự mãn ngang với nỗi khát khao cuồng nhiệt của cô.

43

Tháng Năm ấm và rục rở, trôi qua nhanh chóng chẳng khác gì bước nhảy của ếch xuống ao.

Mùa hè đã tới. Sau bữa cơm trưa, cái nóng đầu mùa buộc ba mẹ tôi phải ngủ một giấc dài. Tôi nhón chân đi qua nhà, chuồn vào vườn và lên ra cửa sau. Tôi đi trong các phố nhỏ góc ngách có đôi lùm cây che cho ít nắng. Nắng đổ tràn xuống đầu tôi vàng óng. Tôi toát mồ hôi và chẳng nghĩ ngợi đến điều gì.

Hoa lila vườn nhà Kinh tỏa mùi thơm ngậy ngất. Mẫn đợi tôi trong giường. Anh lấy nước giếng dội từ đầu tới chân, lạnh ngắt như một viên đá cuội vừa ra khỏi lòng suối. Tôi lao vào anh. Da tôi nóng rục gần như bốc khói khi chạm vào da anh.

Tôi dần khám phá ra thân thể Mẫn, từng xăngtimet một, và anh như hóa thành mảnh đất vô tận. Tôi khám phá, tôi lắng nghe tiếng thở dài của làn da anh, tôi đọc trên bản đồ các mạch máu xanh xanh. Chúng tôi bịa ra những trò chơi. Tôi dùng lưỡi vẽ nên các chữ trên ngực anh và bắt anh đoán. Tôi giơ bụng cho anh hôn, kề ngực cho anh áp trán vào. Mẫn bò rạp trên tôi như hành lễ và phải đọc một lời kinh trước mỗi cử động. Tóc anh rũ xuống cù tôi và làm tôi cười. Để trả thù, anh đột ngột xộc vào trong tôi. Và thế giới đảo điên. Mắt tôi hoa lên và tai tôi ù đi. Tôi cấu tay vào trong tóc, tôi cắn vào chần. Mắt nhắm nghiền, tôi thấy trong bóng tối vô vàn lá cờ đang phát phới. Đường nét rõ lên rồi phai mờ, hình ảnh hiện lên rồi tan biến. Tôi sẽ chết. Đột nhiên tôi như biến thành hai người. Một con bé tôi nài nữa rời khỏi tôi và bay lên. Nó nhìn tôi,

nghe tôi rên rỉ, nấc lên. Rồi nó lên cao hơn nữa, biến đi về phía xa xôi nào chẳng rõ, như chim biến đi sau một vách đèo. Tôi chẳng thấy nó nữa.

Mẫn sụp xuống và thiếp ngủ, tay quàng vào ngực tôi. Anh đã để rơi xuống bụng tôi vài giọt dịch trắng. Nóng và cuộn quanh ngón tay tôi như những sợi tơ tằm. Đàn ông là những con nhện giăng cho đàn bà những cái bẫy dẹt bằng tinh dịch.

Tôi nhẹ nhàng ngồi lên. Đầy sinh lực, tôi sẵn sàng bắt đầu một ván cờ vây. Kinh đang ngủ gật trên một chiếc ghế dài trong vườn, mũ úp lên đầu. Tôi không biết anh về nhà từ bao giờ và có rình mò những cuộc ái ân của chúng tôi không. Tôi đang định biến đi thì anh đột ngột hất mũ ra và chăm chăm nhìn vào mắt tôi. Tôi thầm cảm thấy vui thú khi thấy tuyệt vọng và khinh bỉ hiện lên trên nét mặt anh. Tôi nhìn anh đầy thách thức. Mối anh run lên, anh không thốt ra được lời nào.

Có tiếng rao lê thê của một người bán hoa quả rong.

- Em muốn ăn đào, tôi nói.

Kinh dấm tay xuống ghế, đứng dậy, chạy đi và quay về với giỏ quả. Anh rửa đào ở giếng và chọn quả to nhất cho tôi. Chúng tôi ăn đào trong yên lặng. Nước ứa ra khỏi miệng Kinh và chảy xuống áo sơ mi của anh.

Ve vẫn kêu chói tai. Mùi lá khô nóng gắt lên trong nắng hòa với mùi tóc tôi. Trong một chiếc vò làm bể cá, có con cá chép đang quấy mình.

Trong các gương mặt mới tại trại lính, đại úy Nakamura, sĩ quan tình báo, khác hẳn với các đồng đội ham mê gái gú của tôi và sống cô độc. Dù cấp bậc cao nhưng anh là đề tài của những lời đùa cợt táo gan nhất mà không biết, nhiều khi tự anh biến mình thành vai hề kyogen.

Đến nhà hàng, thường khi anh uống liền tì tì hai chục chai sakê rồi lăn ra ngủ, ngáy ầm ỉ. Một hôm, chúng tôi quyết định trả thù cái kiểu ngủ om sòm như vậy. Tôi đưa khuỷu tay thúc anh dậy. Như một thiền sư hỏi học trò, tôi hỏi:

- Ăn, uống, chơi gái là những trò phù phiếm của giác quan. Đại úy hãy cho biết, sự phù phiếm của linh hồn là gì?

Anh đứng dậy như một con ma ra khỏi nấm mồ, thản nhiên trước tiếng cười của chúng tôi, lẩm bẩm:

- Tiếng kêu của côn trùng

Yếu dần đi

Mùa thu đi qua

Tôi ghét sự trốn chạy

Nên sẽ biến đi trước lúc thu tàn...

Đúng rồi, sự phù phiếm của linh hồn là cái chết!

Tôi cố nín cười hỏi tiếp:

- Đại úy, phù phiếm của phù phiếm là gì?

Anh sừng sốt gãi đầu:

- Thế giới ta đang sống

Chỉ tồn tại thoáng qua

Như ánh trăng sáng ấy

Trong vốc nước tay ta

Phù phiếm của phù phiếm... phù phiếm của phù phiếm là...

Để trêu anh hơn nữa, tôi nhấn từng từ một:

- Phù phiếm là hư vô. Phù phiếm của phù phiếm là hai lần hư vô. Phù phiếm triệt tiêu phù phiếm. Phù phiếm của linh hồn là cái chết. Chúng ta là gì giữa cái sống và cái chết?

Anh nhìn tôi. Vẻ mặt sững sờ của anh khiến cả bọn cười lăn cười bò.

Một chiều sang phòng anh chơi, tôi thấy anh có bộ bàn cờ vây. Chúng tôi bèn làm một ván. Tôi ngạc nhiên thấy khi chơi cờ anh khéo léo và ung dung tự tại vô cùng, khác hẳn một Nakamura ngày thường rối rắm và vụng về. Trong trại người ta coi anh là dở người, nhìn đâu cũng thấy âm mưu. Trên bàn cờ, nỗi ám ảnh này trở thành sự thận trọng quá mức.

Sau khi thua, đại úy mời tôi ăn tối. Vài cốc sakê nhanh chóng biến chúng tôi thành những người bạn thân thiết. Chúng tôi nói chuyện về văn học Trung Hoa. Anh ngạc nhiên khi biết tôi nói được tiếng quan thoại. Bên bàn cờ vây, chúng tôi là đối thủ nhưng bàn cờ cũng khiến chúng tôi có niềm tin vào nhau ngoài đời. Tôi tâm sự với anh chẳng do dự gì.

- Một phụ nữ Bắc Kinh theo chồng du học tại Tôkyô. Chồng chết vì ung thư để bà ta lại một mình với đứa con mới sinh. Bà chỉ biết vài từ tiếng Nhật, lại không có tiền nên đã gõ khắp các cửa để tìm việc làm. Mẹ tôi nhận bà vào làm chân nuôi trẻ. Đó là món quà của Đức Phật. Cha mẹ tôi cũng như nhiều người Nhật khác, nuôi dạy con cái một cách nghiêm khắc. Hơi sai sót một tí là tôi bị tát ngay. Mỗi khi má nóng bừng bừng, nước mắt giàn dụa và lòng đầy tủi thân, tôi lại được bà má Trung Hoa vỗ về. Bà khóc theo những nỗi khổ của tôi. Để tôi bớt buồn, bà ôm tôi và kể tôi nghe những truyền thuyết của quê hương bà. Tiếng Trung Quốc quả là thứ tiếng tôi yêu quý và an ủi tôi rất nhiều. Lớn hơn một chút, bà dạy tôi đọc thuộc lòng những bài thơ đời Đường và viết văn. Bà dạy tôi sách Luận ngữ của Khổng Tử, cho tôi khám phá Hồng Lâu Mộng. Khi tôi cao giọng đọc những đoạn văn này, thổ âm Bắc Kinh của tôi làm bà bật khóc vì vui. Bà nuôi em trai, em gái tôi bằng dòng sữa của mình, tình âu yếm dịu dàng của bà làm chúng tôi say mê. Rồi một sớm bà biến mất. Một năm sau, mẹ báo tin làm tan vỡ hy vọng của tôi: bà má Trung Hoa đã quay về nước và chẳng bao giờ trở lại nữa.

Tâm sự của tôi khiến đại úy thở dài. Anh rót một ly sakê và đứng dậy. Anh bắt chước một diễn viên kịch nô, chiếc đũa trong tay thay cho chiếc quạt, anh hát:

*“Dù cho anh còn ở trên cõi đời này,
Chẳng có gì mất mà chỉ là biến đi
Sống lâu hơn anh để làm gì
Khi hình ảnh của anh lúc ẩn lúc hiện trong mắt tôi*

*Chập chờn như các thói tục cuộc đời.
Cuộc đời con người thật khốn cùng
Giống như bông hoa tươi rực rỡ
Bị cuốn theo ngọn gió vô thường
Thối mãi trong đêm
Đêm của cái chết và sự sống
Như mây che phủ ánh trăng bất định
Dưới mắt tôi là nỗi cùng cực của cuộc đời..."*

Lòng thấm buồn, tôi vỗ tay. Đại úy nghiêng mình, lại uống thêm một ly.

Anh đổi chuyện:

- Cậu có biết là ở trung tâm thành phố có một chỗ mà người dân hay tụ họp để chơi cờ vây không? Thật là một cảnh tượng kỳ quặc. Người chơi ngồi ở các bàn có bàn cờ khắc sẵn và chờ có kẻ đến thách đấu. Cậu nói tiếng Trung Quốc tốt, lại có giọng Bắc Kinh tuyệt thế, cậu nên hoá trang thành dân thường đến đấy mà chơi một ván.

Anh làm một hơi sakê nữa rồi thêm:

- Tôi lạ về lối chơi của họ từ lâu rồi nhưng không dám đến gần. Mấy tay chỉ điểm của tôi ra sức thề rằng đó chỉ là những người dân hiền lành. Tôi chẳng tin, ngược lại thì có. Từ khi bọn khủng bố thâm nhập thành phố, tôi phải để mắt đến tất cả mọi người. Bọn này đang âm mưu để hại chúng ta. Cờ vây chắc chỉ là cái cớ để che đậy thôi: chính là ở cái quảng trường này mà kẻ thù của chúng ta, dưới danh nghĩa đánh cờ vây, đang bày ra những trò quái chiêu nhất.

Mặt đỏ hồng, đại úy mơ màng trong tưởng tượng. Tôi giả bộ quan tâm:

- Tôi giả trang như thế nào được? Hay phải thuê một phòng khách sạn để thay đồ chẳng?

Anh coi lời tôi là nghiêm túc:

- Việc này chỉ có chúng ta biết với nhau thôi. Tôi sẽ làm lá chắn cho cậu. Ngay ngày mai, cậu sẽ gặp người của tôi là chủ một tiệm ăn Tàu. Hắn ta sẽ cho cậu mượn các đồ cần thiết và giải

thích cho cậu làm thế nào để lừa được mắt cảnh giác của người Trung Quốc. Tuy bọn khủng bố đã rút ra khỏi thành rồi nhưng tay chân của chúng vẫn còn khắp nơi. Chúng đang âm mưu một cuộc nổi dậy mới. Nhưng lần này tôi sẽ thắng chúng. Rất cảm ơn cậu vì dành thời gian nghỉ ngơi để phục vụ Tổ quốc. Nào thiếu úy, ta nâng cốc vì sự vinh quang của Thiên hoàng.

Đến đây thì tôi mới hiểu đó chẳng phải chuyện đùa. Rút lui bây giờ đã muộn. Tôi cạn ly sakê và thoả thuận xong. Thực ra, đại úy là một tay tinh ranh và vẻ ngoài kỳ quặc của anh chính là một thứ mồi nhử. Ngay từ lúc tôi vào phòng anh, anh đã biết sẽ biến tôi thành gián điệp cho anh. Vừa chơi cò, anh vừa tung lưới vây tôi và xiết tôi đến mức này: tôi buộc phải biến mình thành một người Trung Quốc.

45

Mẫn coi thường các trò chơi, coi đó là cách phí phạm thời gian. Chiều nay, sau khi đã ra sức khuyến khích động viên, tôi bắt được anh thay đổi ý kiến. Anh đồng ý chơi bài với điều kiện chúng tôi chơi trên giường và lấy bụng tôi làm bàn bài. Đối với anh, mọi thú vui ở đời đều quy về thú vui xác thịt. anh không thể tiên đoán được chiến lược của đối phương, thua một cách thảm hại và vội vàng quật bài giữa hai vú tôi. Sự lười biếng và buông thả của anh khiến tôi tức giận. Tôi viện một lý do nào đó và rời khỏi phòng để trừng phạt anh. Tôi bỏ ra khỏi nhà và đi về phía quảng trường Thiên Phong.

Các tay chơi vừa trầm tư vừa ngủ gật. Chẳng có đối thủ, tôi ngồi vào một bàn cò và chờ xem có tay mê cò nào đi qua. Tay chống cằm, tôi bày quân và bắt đầu chơi một ván cò tưởng tượng với Mẫn. có một bóng người che lên tôi. Tôi ngẩng đầu. Một người lạ, đội chiếc mũ cói rộng vành lấp cả cặp kính gọng đồi mồi đang cúi xuống. Tôi gật đầu chỉ cho anh ta chiếc ghế đối diện.

Người lạ có vẻ không hiểu và định đi. Tôi giữ anh ta lại:

- Này anh có biết chơi cò vậy không?

Anh ta sững sờ.

- Trông anh có vẻ biết chơi đấy. Ngồi xuống làm một ván đi.

- Cô thuộc thứ hạng nào, thưa cô? Anh chàng xuẩn ngốc hỏi tôi với giọng Bắc Kinh khùng khiếp.

- Tôi không biết.

- Tôi không thể chơi nếu tôi không biết rõ điểm yếu của cô.

- Cứ chơi một ván đi. Anh sẽ biết.

Anh ta ngập ngừng giây lát rồi cuối cùng cũng ngồi xuống trước mặt tôi. Rõ ràng là tay lạ mặt này không biết tiếng tôi. Cũng giống như nhiều tay mơ khác, anh ta bị vẻ ngoài của tôi lừa.

Tôi ồ ồ đẩy các quân cờ đen về phía anh ta.

- Anh đi trước.

Anh ta đặt viên đá của mình tại góc tây bắc. Sự cao ngạo lúc nảy của tay này vẫn làm tôi cú và tôi quyết định chơi anh ta một nước khó. Tôi đặt một quân trắng ngay cạnh sườn quân đen vừa đi. Chẳng bao giờ có ai lại bắt đầu trận chiến bằng vật giáp lá cà như thế này. Đó là quy tắc bất di bất dịch.

Anh ta ngạc nhiên nhìn tôi và đắm mình vào suy nghĩ.

Trên một bàn cờ vây, các quân cờ chiến đấu trên 361 ô vuông kẻ bằng 19 vạch ngang và dọc tạo nên. Hai đối thủ chia xẻ mảnh đất trống này và đến cuối trận so lại xem ai chiếm được nhiều đất hơn. Tôi thích cờ vây hơn cờ tướng vì nó thoáng hơn, tự do hơn. Trong ván cờ tướng, hai vương quốc với các chiến binh mặc giáp trụ, đối đầu nhau. Còn các kỵ sĩ cờ vây có thể khéo léo xoay ngang xoay dọc, bẫy nhau trong các vòng xoáy ốc: sự táo bạo và trí tưởng tượng là những đức tính đưa đến chiến thắng.

Tôi không tăng cường phòng thủ các đường biên mà lại tấn công trực diện đối phương. Quân trắng số 4 của tôi đang khiêu khích anh ta. Anh ta lại nghĩ.

Số 6 của tôi đang chặn đường số 5 của anh ta, liên kết với các quân trắng khác để bao vây quân

đen số 1.

Anh ta đáp lại kịp thời bằng cách đi quân số 7.

Tôi mỉm cười, đùa thế đủ rồi đấy, tôi bắt đầu xây dựng chiến lược.

Người lạ mặt chơi rất chậm. Nước đi của tư duy anh ta khiến tôi ngạc nhiên. Mỗi quân đi đều thể hiện mối quan tâm đến sự hài hoà tổng thể. Các quân của anh ta đi có vẻ cao quý thoát tục và tinh tế, giống như điệu múa của loài chim hạc. Tôi không hề biết có một trường phái cờ vây ở Bắc Kinh mà sự tao nhã lại vượt lên trên bạo lực như thế này. Đến lượt tôi ngạc nhiên và để mình bị cuốn theo nhịp điệu của anh ta.

Người lạ mặt đột ngột ngừng chơi, ván cờ đang lúc đến hồi gay cấn.

- Tôi có hẹn, anh ta nói giọng giật cục.

Tôi không hài lòng và muốn tiếp tục ván cờ càng sớm càng tốt.

- Sáng chủ nhật nhé, mười giờ.

Ánh mắt anh ta sau cặp kính chẳng có vẻ gì là sốt sắng.

- Nếu không thì thôi.

Tôi đứng dậy.

- Thôi được, anh ta cuối cùng cũng quyết định.

Tôi chép lại vị thế các quân cờ lên một tờ giấy và ban cho người lạ mặt một nụ cười. Tôi đã thử vũ khí này đối với anh họ Lữ, Mẫn và Kinh nên biết rõ tầm lợi hại của nó lắm.

Quả vậy, anh ta cúi đầu.

Hoá trang đã chọn: áo dài bằng vải lanh, mũ cói rộng vành, quạt có điểm một vài nét thư pháp. Nhân vật tôi mang vẻ trang trọng của các quan lại triều đình. Cặp kính làm tôi nom giống các học giả.

Anh xe tay nhận ra ngay tôi là người từ nơi khác đến và quyết định lừa một mẻ. Đáng ra phải đi thẳng đến quảng trường Thiên Phong, anh ta lại đi một vòng quanh trong các phố.

Vừa thở hổn hển, anh ta vừa kể chuyện trong vùng. Cách đây bốn trăm năm, các vương hầu khám phá ra vùng rừng núi quanh đây và cho xây các lâu đài tráng lệ. Trong nhiều thế kỷ, họ rất ưa thích mảnh đất đầy thú săn và đàn bà đẹp này. Trước đây chỉ là một làng quê bình thường, Thiên Phong trở thành một thành phố với nghề thủ công và buôn bán phát triển. Thành phố bắt chước thủ đô Bắc Kinh từng tí một, kể cả hình dáng chữ nhật. Sau khi Đế quốc Mãn Châu tan rã, một phần giới quý tộc Bắc Kinh theo Hoàng đế về kinh đô mới. Một số khác về ẩn ở đây. Có thể nhận ra họ trong sự lịch sự bần hàn: áo quần cũ mốt, họ phản đối sự tân kỳ và để móng tay dài. thể hiện sự nhàn rỗi, cạo trọc đầu và giữ bím tóc như thời trước giữ.

Sau khi đi dọc theo tường thành đẩy đẩy ăn mỳ, người múa lửa, dạy khỉ, sau khi chỉ cho tôi xem quảng trường trước toà thị chính với các khách sạn cũ kỹ, phu xe cuối cùng dừng lại bên một quảng trường có trồng cây xanh.

- Đây là quảng trường Thiên Phong.

Rồi anh ta hỏi với vẻ bí ẩn:

- Ông cũng chơi à?

Tôi không trả lời.

Trong công viên, quanh những chiếc bàn thấp, người chơi đang im lặng đối đầu nhau. Nhìn quần áo cũng biết họ thuộc đủ loại người.

Nếu tôi chưa đến đây chắc tôi chẳng bao giờ tưởng tượng ra một chốn mà các ván cờ vây lại được bày ra cho người qua lại như thế này. Đối với tôi, cờ vây là thứ chỉ dành cho những người

ưu tú, ván cờ vây phải là một nghi thức cử hành trong trang trọng.

Tuy nhiên hiện tượng này không làm tôi ngạc nhiên. Theo truyền thuyết, người Trung Hoa đã phát minh ra trò chơi phi thường này cách đây bốn nghìn năm. Lịch sử của đất nước này quá dài, nền văn hoá của nó mỗi mòn dần đi và cờ vây cũng mất dần sự tinh tế, sự cao quý lúc ban đầu. Cờ vây thâm nhập Nhật Bản vài trăm năm trước đây, được hoàn chỉnh và suy tư nhiều nên đã trở thành một nghệ thuật tầm cỡ thánh thần. Lại một lần nữa, xứ sở tôi chứng tỏ tính ưu việt của mình đối với Trung Quốc.

Từ xa tôi thấy có một phụ nữ đang chơi cờ một mình. Ở Nhật, việc một người đàn bà ngồi một mình giữa một nơi chỉ dành cho đàn ông như thế này là điều không thể chấp nhận được. Tôi tò mò tiến lại.

Cô ta trẻ hơn tôi tưởng và mặc bộ đồng phục học sinh trung học. Cô ngồi tì đầu vào lòng bàn tay và đang chìm đắm trong tư duy. Trên bàn cờ, các quân cờ sắp xếp rất thông minh khiến tôi phải chú ý nhìn kỹ.

Cô ngẩng đầu lên, trán rộng, mắt một mí như vành lá liễu được vẽ khéo léo trên khuôn mặt. Tôi như nhìn thấy Minh lúc nàng mười sáu tuổi. Ảo tưởng này tan biến ngay. Nàng geisha tập sự có vẻ đẹp rụt rè, cuộn lại trong mình. Cô gái Trung Hoa này nhìn tôi không hề đỏ mặt. Ở xứ tôi, sự tao nhã mang màu nhợt nhạt và phụ nữ tránh ánh nắng mặt trời. Còn cô bé này thì chắc vì chơi cờ nhiều ngoài trời nên gương mặt mang một vẻ quyến rũ kỳ lạ. Cái nhìn của cô chạm vào mắt tôi trước khi tôi kịp nhìn tránh đi nơi khác.

Cô mời tôi chơi một ván cờ vây. Tôi tỏ ra khó tính để vai trò mình đóng đạt hơn.

Trước khi rời tiệm Chidôri, người cộng sự của đại úy Nakamura đã dạy tôi: từ mười năm trở lại đây, đất nước Nhật Bản đã trở thành mẫu mực cho toàn Châu Á như là một thế giới rất Âu. Tôi chỉ việc tự giới thiệu mình là một sinh viên Trung Quốc đã sống lâu năm tại Tôkyô là đủ để biện minh cho lối đi dáng đứng, giọng nói và sự mù tịt của tôi về một số vấn đề thời sự tại đây.

Cô gái Trung Hoa không ưa nói chuyện nhiều. Cô ta không đặt cho tôi bất cứ một câu hỏi nào và giục tôi nhanh chóng bắt đầu. Ngay từ nước đi đầu tiên, cô ta xuất quân theo kiểu rất nông và xốc. Tôi chưa bao giờ chơi cờ vây với phụ nữ. Tôi cũng chưa bao giờ ngồi gần một người

đàn bà đến thế, trừ mẹ, em gái, Akikô, các geisha hoặc gái điếm. Dù bàn cờ tạo khoảng cách giữa tôi và cô ta, mùi thơm con gái của cô khiến tôi mất bình tĩnh.

Cô bé chìm trong suy nghĩ, đầu hơi nghiêng và dường như đang mơ màng. Vẻ dịu dàng trên gương mặt trái ngược hẳn với nét cứng rắn của bàn tay. Cô ta khiến tôi tò mò.

Cô bao nhiêu tuổi? Mười sáu hay mười bảy? Ngực phẳng và tóc tết thành hai bím, tuổi mới lớn làm các cô gái nom giống các cậu trai giả trang. Tuy nhiên, nữ tính đầu tiên cũng đã lộ ra ở cô như hoa xuyên tuyết báo hiệu mùa xuân đến sớm: cánh tay cô đã bắt đầu tròn trịa.

Trời tối sớm quá, tôi phải về doanh trại.

Cô gái mời tôi quay lại chơi tiếp. Một người đàn bà khác mà đề nghị như thế chắc sẽ có vẻ trơ trẽn nhưng thiếu nữ quả rất biết ưu thế của sự ngây thơ.

Tôi không trả lời. Cô ta xếp quân cờ vào hộp và lắc cho chúng kêu lách cách. Sự ồn ào này là để phản đối lại vẻ bất cần của tôi. Tôi cười thầm. Cô chắc sẽ là người chơi cờ rất giỏi nếu giảm bớt được tính nóng nảy của mình và làm một việc gì đó có tính trí thức.

- Sáng chủ nhật, mười giờ, cô nói.

Tôi rất thích sự đeo bám dai dẳng này. Tôi không cưỡng lại được nữa và gật đầu đồng ý.

Ở Nhật, khi phụ nữ cười, họ giấu mặt mình đằng sau ống tay áo kimono. Cô gái Trung Hoa cười chẳng lúng túng cũng chẳng kênh kiệu, miệng cô nở xòe ra như một trái lựu.

Tôi quay mặt đi.

Nhóm người đi lễ men theo một bức tường bất tận. Đến chỗ tường đổ, họ vào trong khu vườn, ở đó hàng ngàn cây to bao quanh một hồ nước long lanh. Trong một khu đình đổ nát, một đũa

bé đang chơi điều.

Nó láu lỉnh cười với những người đi lễ và chào họ. Nó bảo rằng chiếc điều dự đoán được tương lai. Người nhiều tuổi nhất trong đám hành hương hỏi chú bé:

- Nó có biết các bác đang đi đâu không?

Chiếc điều bay lên, hướng về một góc trần rồi lại đổi hướng bay về phía ngược lại. Như một con chim bị mắc bẫy, nó quật cánh vào tường, đâm vào cửa sổ và đột ngột rơi vèo xuống đất.

- Đi về Bóng tối.

Tôi thức giấc.

Sớm nay, Mẫn đuổi theo tôi trên chiếc xe đạp và dúi cho tôi một quyển sách. Tôi lật sách thấy có một bức thư gấp làm tư. Anh mời tôi đến nhà Kinh chiều hôm đó nhân dịp sinh nhật lần thứ hai mươi của Kinh. Tôi quyết định sẽ giới thiệu Hương với Kinh và đó sẽ là quà sinh nhật của tôi cho anh.

Trong vườn nhà Kinh, nhiều sinh viên đang hút thuốc, uống rượu và tranh luận. Con trai quần khăn phủ la trắng trên cổ, tỏ ra là những thi sĩ bất cần đời. Con gái đi giày đế bằng, tóc cắt ngắn và trông lại giống đàn ông hơn cả đám bạn đi cùng. Giữa đám người là một nữ sinh viên đang hô hào các bạn. Mẫn dựa lưng vào một gốc cây lắng nghe chăm chú. Thỉnh thoảng anh đưa mắt nhìn khắp cử tọa nhưng không gặp mắt tôi.

Kinh ra khỏi nhà và đặt một khay trà trên một chiếc ghế không tựa. Tôi giới thiệu Hương với anh, Hương tò mò muốn biết về các nhà cách mạng trẻ tuổi. Họ bắt chuyện rất sôi nổi.

Tôi buông người xuống một chiếc ghế. Để đỡ chán, tôi tách hạt hướng dương tẩm muối và quan sát nữ sinh viên đang nói. Tôi ngạc nhiên khi thấy cô ta đẹp mặc dù có vẻ dữ tợn. Diễn giả mới chừng hai mươi tuổi này biết cách lên xuống trầm bổng và thu hút được sự chú ý của người nghe. Mỗi lời cô ta nói đều khiến tôi sững sờ vì khâm phục đến tê liệt người đi.

- ... Nước Nhật, trong sự bành trướng quân sự của nó, sẽ không chỉ đô hộ xứ Mãn Châu mà thôi,

sắp tới đây sẽ là Bắc Kinh, rồi Thượng Hải, Quảng Đông. Chủ quyền của Trung Quốc đang bị đe dọa! Rồi chúng ta sẽ thành đầy tớ, nô lệ, thành chó hoang! Các tướng quân cát cứ, các chính phủ lâm thời, các nhà cầm quyền quân sự đã chia xẻ lục địa của chúng ta. Chỉ có lòng yêu nước mới đem lại được sức mạnh và hy vọng. Chúng ta hãy nổi dậy, hãy đánh đuổi kẻ thù xâm lược, tiêu diệt bọn nhà binh tham nhũng, hư hỏng đang uống máu nhân dân! Hãy trả lại ruộng cho dân cày, trả lại tư cách con người cho nông nô. Chúng ta hãy xây dựng một nước Trung Hoa mới, trên nền một chế độ nửa phong kiến, nửa thuộc địa đã đổ nát. Một nước Trung Hoa có dân chủ, không tham nhũng, không cảnh khốn cùng, không bạo lực. Tự do, bình đẳng, bác ái là tuyên ngôn của chúng ta. Mỗi công dân sẽ làm việc theo nhu cầu. Dân là chủ, chính phủ là công bộc của dân. Đó sẽ là ngày mà hoà bình và hạnh phúc trở lại với chúng ta!

Mọi người vỗ tay. Sau khi chào những người hâm mộ, cô ta quay về phía Mẫn. Trong ánh mắt cô, sự khắc nghiệt nhường chỗ cho âu yếm. Anh mỉm cười với cô. Tôi đứng dậy và đến chỗ Kinh và Hương.

Bạn tôi đang thể hiện tài năng quyến rũ đối với Kinh. Nó nói về gia đình, về cuộc hôn nhân được dàn xếp sẵn. Nó nhìn người nói chuyện với nó bằng ánh mắt chăm chăm khó mà chịu đựng nổi.

Kinh như bị hớp hồn, cũng không rời mắt khỏi Hương. Mặt anh lúc thì tỏ ra tò mò, lúc lại thương cảm. Tôi đến làm anh lúng túng. Anh liếc về phía tôi, khi chạm mắt tôi, anh nhìn đi nơi khác, húng hắng giọng và lấy lại vẻ cao ngạo.

Tôi đi loanh quanh trong vườn mà lòng không cách nào xua đuổi được nỗi buồn đang làm tôi ghệt thở. Lũ chuồn chuồn ớt đậu trên các nhành hoa rồi lại bay lên trong những tia nắng muộn cuối ngày. Qua cửa sổ căn phòng, tôi nhìn thấy chiếc giường nơi tôi nằm hôm trước, đắp trên người vẫn chiếc chăn lụa đỏ thêu hoa cúc đại đoá. Cảnh này làm tôi đau khổ.

Mẫn ra hiệu cho tôi. Có thể chứ. Trước mặt các bạn, anh đối xử với tôi như một cô em nhỏ và kể cho họ nghe anh đã cứu sống tôi ra sao. Tôi mặc anh huênh hoang. Rõ là anh ngượng vì tôi.

Kinh bắt đầu chia bánh mừng sinh nhật. Đến lượt tôi, anh không chìa đĩa bánh mà dừng lại và gỡ một chiếc lá dứa trên tóc tôi.

Có ai vỗ vai anh:

- Giới thiệu cô bạn cho tớ đi..

Tôi nhận ra nhà nữ tiên tri lúc này.

Chẳng chờ Kinh nói, chị ta hỏi thẳng tôi:

- Tên tôi là Đường còn em tên gì?

Chị hỏi tôi vô số điều. Sự sốt sắng của chị làm tôi khép lại. Chị muốn biết nhiều thứ: trường tôi, nhà tôi, anh chị em tôi có đông không... Rồi chẳng e ngại gì, chị cho tôi biết là đã quen người yêu tôi từ khi mới đẻ. Mẹ chị là đầy tớ nhà Mẫn. Chị nguệch ngoạc địa chỉ lên một mẫu giấy và mời tôi đến chơi.

Tôi viện cớ phải về nhà, giao Hương cho Kinh và rời khỏi buổi tiệc. Kinh đuổi kịp tôi trên bậc cổng. Anh dang tay chắn ngang lối ra và cảm ơn tôi đã đến dự sinh nhật anh.

Tôi bảo:

- Hương rất dễ thương. Nó đang hơi lạ với mọi người. Anh giúp nó nhé.

Mặt Kinh chợt đỏ bừng lên. Tôi hiểu là anh thích Hương. Tôi đột nhiên cấm cẩu:

- Quay vào đi, mọi người đang đợi anh đấy.

Tôi lôi từ trong túi ra chiếc khăn mùi xoa anh đã từng dùng để lau mặt hôm đưa tôi về bằng xe đạp. Tôi đã giặt nó và thuê tên anh lên đó.

- Đây, có món quà nhỏ này tặng anh đây.

Kinh nhìn chiếc khăn và lẩm bẩm:

- Anh rất vui sướng đã được làm quen với em. Em là một cô gái đặc biệt, tính rất hay. Mẫn

không xứng đáng với em...

Tôi hỏi anh tại sao.

Anh nhìn tôi chăm chăm, cắn vào môi dưới.

Tôi nhắc lại. Anh tức giận giậm chân và quay đi.

Ngoài phố nóng và oi. Cây cối lấp lánh và màu xanh như rơi xuống từ đầu ngọn lá. Ô kính của các cửa hàng ném ra đây đó những tia sáng mệt mỏi của mặt trời. Lũ trẻ, gần như trần trụi, chạy dọc theo vỉa hè và vẫy vẫy mớ báo. Để thu hút khách hàng, chúng đồng thanh gào lên: “Một bà giết nhân tình đơ...ơ! Nhà sư đã tìm ra xác chết đơ...ơ!”

Đến sát cửa nhà tôi thì Mẫn nhô ra và túm lấy cánh tay tôi.

- Kinh điên rồi! Anh ấy bảo gì em lúc nãy?

- Chẳng bảo gì.

- Nó nói gì về anh?

- Chẳng có gì.

Mẫn nom vẫn chưa an tâm. Anh xét nét nhìn mặt tôi.

- Nó yêu em, nó vừa nói với anh xong.

Câu này như đâm qua tim tôi.

- Để em đi.

- Em phải chọn giữa hai người bạn anh.

- Anh đừng có làm trò cười cho thiên hạ.

- Em không thể phản bội anh. Thể xác của em thuộc về anh rồi!
- Này anh, em là một người tự do. Em đem thân em cho ai em thích, cho quỉ dữ cũng xong!
- Sao em lại nói với anh như thế? Tại sao em làm anh đau khổ? Em không yêu anh!
- Để em yên. Chị Nguyệt Châu đang đợi. Em sẽ nói chuyện khi nào anh bình tĩnh lại. Ngày mai em phải chơi một ván cờ tại quảng trường Thiên Phong, anh hãy đến đón em lúc mười bảy giờ.

Chưa bao giờ tôi thấy Mẫn như vậy. Toàn thân anh run lên.

Tôi bỏ chạy.

48

Sau bữa tối, chúng tôi được lệnh đi ngủ mặc nguyên đồ, vũ khí sẵn sàng để gần tầm tay. Nửa đêm, tiếng còi dựng chúng tôi dậy, tôi lao bổ ra ngoài.

Quân đoàn chúng tôi được chia thành nhiều nhóm, biến vào trong các xe quân sự. Chúng tôi được lệnh đi bắt bọn khủng bố nhóm họp tối nay trong thành phố. Người ta cho rằng sẽ bắt được tên đại tá Li lừng danh.

Trời om và ẩm ướt. Những con thiêu thân đùa giỡn trong ánh đèn đường. Tại khu phố tư sản, các ngọn đèn ga soi sáng những cánh cổng nặng nề và hoành tráng. Đột nhiên có tiếng súng nổ. Bọn khủng bố đánh hơi thấy bẫy và tìm cách bỏ trốn. Tốp lính trinh sát của chúng tôi đã khai hoả.

Một quả lựu đạn nổ trong phố bên cạnh, mùi thuốc súng làm tôi rùng mình. Đã nhiều tháng qua, tôi không tham gia một trận đánh nào. Tôi thấy nhớ cái chết.

Chúng tôi bao vây một dinh thự rộng lớn. Bọn nổi dậy nấp sau các khung cửa sổ kháng cự lại và

ném lựu đạn. Cây cối chỗ lựu đạn rơi bốc cháy. Các cửa sổ bị vỡ kính trông đen ngòm như các hang ổ chuột núi.

Các cuộc tấn công của trung đội chúng tôi tạo cơ hội cho một đội lính com măng đô trèo lên được mái nhà và tìm ra một lối vào. Trận chiến đấu diễn ra chóng vánh. Chưa kịp nóng người thì tôi đã phải hạ súng xuống. Bọn khủng bố để lại năm xác chết và tám người bị thương. Tên đại tá nổi loạn đã khôn ngoan tự sát trước khi chúng tôi vào được trong nhà. Chiến lợi phẩm thật dồi dào: trong hầm rượu chất đầy súng ống, nhiều thùng đạn, nhiều bó tiền Trung Quốc mà bọn nổi loạn chưa kịp đổi sang tiền Mãn Châu. Chúng tôi can thiệp thật đúng lúc. Chúng đang chuẩn bị cho một cuộc nổi dậy nay mai.

Tôi đếm thiệt hại phía quân mình: bốn lính và một sĩ quan đã hy sinh vì Thiên hoàng. Phía ngoài cổng nhà bên cạnh, có hình người cựa quậy. một người lính bị dính lựu đạn bò trên vỉa hè và liên tục rên lên khàn khàn. Tôi chạy về phía anh ta và kiểm tra các vết thương: người anh ta chỉ còn là một mớ thịt rách nát chen lẫn với các mảnh áo quần. Ruột gan lòng thông lòi ra khỏi bụng. Đột nhiên, anh ta bấu vào vai tôi:

- Giết tôi đi!

Tôi biết anh ta hỏng rồi, và tôi cũng biết người lính nào rồi cũng sẽ chết nhưng tôi không thể nào rút súng ra khỏi bao được.

- Giết tao đi, đồ khốn kiếp! Còn chần chờ gì nữa?

Tôi không có đủ can đảm. Tôi đặt tay lên súng nhưng đầu óc choáng váng. Lính cứu thương chạy tới và mang người lính bị thương trên cáng đi trong lúc anh ta không ngừng rú lên:

- Giết tôi đi! Xin các anh giết tôi đi! Giết tôi đi!

Về đến doanh trại tôi lăn xuống giường mà cũng chẳng buồn cởi quần áo ra nữa. Ống tay áo tôi vẫn còn ướm máu người kia, anh ta sẽ hấp hối nhiều ngày trong bệnh viện. Sự tuyệt vọng của anh ta ám ảnh tôi. Tôi không thể giúp đỡ anh, mang cái chết đến cho anh ta, tôi là kẻ hèn nhát. Đức Phật chắc có lẽ sẽ chịu làm cái tội ác mà là ân huệ ấy. Sự cảm thông chỉ thuộc về những tâm hồn mạnh mẽ.

Lời mẹ vang lên trong tai tôi:

- Giữa cái chết và sự hèn nhát, con hãy chọn cái chết, đừng do dự.

49

Tôi ngấm trắng qua khung cửa sổ và cây cối.

Bóng Kinh lại lướt qua mắt tôi. Tay chống lên hai khung cửa, mắt sáng rực rỡ một thứ lửa kỳ quặc, anh cảm ơn tôi đã đến dự sinh nhật anh.

Chàng trai này tỏ ra cao ngạo và tính nết khó gần trong một thời gian rất lâu. Mỗi lần nói, dù là nói ngọt với anh, tôi đều ngại ngần phản ứng của anh. Sau lời thú nhận Mẫn chuyển cho tôi, tôi không sợ ánh mắt kiêu kỳ của anh nữa. Từ nay anh sẽ là quyển sách mở sẵn cho tôi viết nên những quy tắc ngữ pháp.

Tại sao Kinh lại nói rằng Mẫn không xứng đáng với tôi? Hai chàng trai đó đã nói chuyện tay đôi như thế nào? Cái gì khiến Kinh đột nhiên lại thổ lộ tâm sự? Họ có cãi nhau không? Họ có đánh nhau không?

Mẫn nói rằng anh muốn cưới tôi. Nhưng tôi sợ rằng anh cũng giống ba, giống anh rể tôi. Sự si mê của đàn ông tàn lụi nhanh hơn nhan sắc đàn bà.

Anh yêu cầu tôi phải chọn. Làm sao mà tôi bỏ không gặp Kinh được, vì Kinh chính là nam châm hút tôi với Mẫn? Tôi sẽ không lừa dối Mẫn vì anh đã làm cho tôi trở thành đàn bà. Tôi trung thành vì biết ơn anh chứ không phải vì anh ghen mà giữ được tôi. Tình cảm của tôi với Kinh tinh tế hơn nhiều so với những bột phát của xác thịt. Sự chối bỏ lại là lạc thú của tâm hồn. Tôi biết Kinh quan sát chúng tôi, anh cũng trải qua cùng tôi sự khám phá xác thân đầy kinh ngạc. Cái nhìn của tôi bóp nghẹt sự thù hận của anh. Khi tôi quay về anh, gương mặt nhợt nhạt bùng lên màu sự sống. Kinh như con tôi, như anh trai tôi, làm sao có thể có đụng chạm thể xác nào đây? Sự trong sạch này là bước khởi đầu cho một tình âu yếm tràn trề và không cản trở. Mẫn sẽ không có được điều đó.

Không có Kinh, những ân ái yêu đương của tôi với tình địch của anh sẽ trở nên tầm thường. Không có Mẫn, Kinh chẳng còn tồn tại nữa. Khác hẳn với sự lòng bông của người yêu tôi, tính khắc khổ của Kinh mang màu nghiêm trang và bí ẩn. chọn một người là tôi phải từ bỏ người kia và sẽ đánh mất cả hai.

Trong cò vây, với tình huống như thế này, người ta sẽ có một giải pháp thứ ba: tấn công địch thủ ở chỗ anh ta không ngờ tới nhất. Ngày mai, khi Mẫn đến quảng trường Thiên Phong tìm tôi, tôi sẽ giả vờ như không nhìn thấy anh. Đánh xong ván, tôi sẽ đếm quân, sẽ chào đối thủ và đưa mắt nhìn theo anh ta đến khi khuất hẳn. Tôi sẽ mệt mỏi nhìn bàn cờ. Và tôi sẽ hỏi: “Mẫn, chị Đường là ai thế?”

Anh ta sẽ thề sống thề chết. Tôi sẽ giả đồ giận dữ, sẽ giậm chân cái kỉnh, sẽ than thở. Tôi biết quá rõ những cơn cáu giận của Nguyệt Châu nên chắc sẽ đóng kịch rất giỏi.

Để vồ về tôi, anh sẽ lại lôi kéo tôi đến nhà Kinh. Tôi sẽ chấp nhận cho anh hôn tôi. anh sẽ lại lao lên người tôi. Thân thể trần truồng của chúng tôi sẽ lại quấn vào trong chăn như hai cây thông bị các dây leo trói chặt vào nhau. Giường la chiếc kiệu đưa chúng tôi tới bờ bến khác.

Có tiếng ầm ầm kéo tôi ra khỏi cơn mơ màng. Qua cửa sổ, tôi thấy ba mẹ mặc đồ trong nhà đang đứng giữa sân. Chị bếp nghe động ra khỏi phòng, tay cầm nến.

- Tắt đi, ba gần giọng ra lệnh.

- Em mong rằng đó chỉ là một cuộc tập luyện quân sự, mẹ nói.

Ba thở dài.

Lại có tiếng nổ giống như tiếng pháo vào ngày hội Xuân. Đối lại với tiếng ầm ào đó là sự im lặng buống bình của thành phố: không một tiếng chân, không tiếng thì thầm, không tiếng khóc.

Rồi tất cả lại trở về trật tự trong đêm đầy sao. Ba mẹ quay về phòng, chị bếp đóng cửa lại.

Trăng bình yên bất động nhìn chúng tôi.

Từ lúc bình minh, chúng tôi chạy không ngừng nghỉ trên quãng đường ba cây số bao quanh tường doanh trại. Các bước chân rầm rập của chúng tôi làm tung mù bụi, tiếng hát các bài ca yêu nước vang lên giữa đất trời. Niềm say mê tập thể sưởi ấm trái tim và làm tan biến các cơn ác mộng.

Đêm qua, tôi lang thang trong các đồng đồ nát sau cơn địa chấn. Trời đen đặc khói. Tai tôi đã quen với tiếng rên rỉ không phân biệt được nữa tiếng khóc với tiếng rì rầm của loài côn trùng. Tôi kiệt sức và muốn dừng lại. Nhưng máu chảy ô uế khắp nơi. Mỗi bước đi tôi đều vấp ngã và nguyên rửa các vị thần, tôi thét lên những lời chửi rửa và chúng còn vang mãi cả lúc tôi thức dậy.

Trong phòng tắm, đồng đội tôi bỏ ra hàng giờ trước gương để cạo ria cho vuông thành sắc cạnh. Tôi dội nước lạnh lên đầu và soi mình trong gương. Khi hình ảnh tôi hiện lên, tôi bất giác quay đi.

Phải chăng phía bên kia có còn một sự thật nào đó mà ta muốn tránh?

Tôi nín thở ngắm mình trong gương: tóc cắt cua, lông mày rậm. Giấc ngủ chập chờn khiến lòng trắng mắt tôi vẫn những tia máu đỏ. Tôi ngắm bộ ngực trần của mình: da tôi đỏ au và bốc hơi sau cuộc chạy, những mạch máu xanh nổi hằn trên cổ, cơ bắp tôi nổi cuộn trên tay, một vết sẹo chạy dài trên vai trái, kỷ niệm của một buổi tập đêm lê và tôi bị thương. Hai mươi bốn năm của đời tôi đã trôi qua. Nhưng tôi là ai mới được chứ? Tôi không trả lời được. Nhưng ít ra tôi biết tôi sống vì lý do gì: thể xác tôi đã chín, óc tôi đã nghi ngờ, đã yêu, đã tin tưởng, đó sẽ là bó hoa lửa tôi dành dâng lên Tổ quốc tôi. Tôi sẽ bùng cháy trong đêm chiến thắng.

Mười giờ kém mười lăm, tôi gõ cửa tiệm ăn Chidôri. Tay chủ giúp tôi bận đồ hoá trang. Tôi nom giống một viên quan và lách ra phố bằng một lối đi bí mật.

Nhìn từ xe kéo, thành phố vẫn bình yên một cách lạ thường. Trên các vỉa hè, sự uể oải của

người Trung Quốc trái ngược hẳn với sự khẩn trương của binh lính Nhật đang di chuyển theo phân đội hình vuông. Các cửa hàng đã mở cửa, các nhà buôn đã bày hàng. Các người bán hàng rao không mệt mỏi. Tôi hỏi người phu xe xem trận độn độ đêm qua có làm anh ta thức giấc. Anh ta giả bộ như không nghe thấy câu hỏi của tôi.

Trên quảng trường Thiên Phong, những kẻ chơi coà đã bắt đầu ván cờ như thói quen hàng ngày của họ. Tôi để ý nghe các câu chuyện của họ, họ chỉ mở miệng để bình phẩm về các nước đi.

Cô gái hiện ra nơi bìa rừng và chạy về phía bàn chúng tôi như một con chim nhẹ cánh bay. Trán em đầm mồ hôi.

- Xin lỗi anh, em vừa nói vừa ngồi xuống.

Em mở chiếc bọc bằng vải bông xanh và chìa cho tôi một hộp sơn mài có các quân đen:

- Đến lượt anh đi.

Sự dửng dưng của những người này đối với sự cố tối qua làm tôi sửng sốt.

Sáng nay khi tôi thức dậy, mặt trời đã lên cao trên ngọn cây đào. Các túm lá xùm xù trên từng cành một trông giống như những lọn hoa nở bung.

Tôi cảm thấy hạnh phúc. Niềm vui sướng này không phải bắt nguồn từ sự bình tâm lại mà từ những tình cảm trái ngược. Ve như thấu hiểu tâm trạng của tôi vui vẻ kêu ồn ã. Sắc trời nhàn nhạt lách vào tận giường tôi qua các tấm diềm màn. Tôi tưởng tượng thành phố chúng tôi dưới ánh sáng mặt trời như một người đàn bà khoả thân đang chờ sự ve vuốt của người tình.

Mẹ đi chợ với chị. Ba đóng cửa trong phòng đọc sách, nơi ông đang cật lực chiến đấu với tiếng Anh của Sêchxpia. cả nhà bình yên và mát mẻ. Cửa sổ, cửa ra vào đều mở, mùi thơm của cành lá hoà trộn trong mùi hương hoa nhài lan toả các phòng. Chị người làm Vương Ma tay cầm chổi lưng gà đang quét dọn.

Sáu tháng trước đây, người đàn bà tội nghiệp này bị mất đứa con vì bệnh lao phổi. Từ đó chị không ngừng nhắc đi nhắc lại những kỷ niệm về con và thằng bé đã chết lại trở nên sống động hơn bao giờ hết. Ba nghe chị mà lòng chỉ nghĩ đến sách của mình và an ủi chị bằng câu nói chẳng có ý nghĩa gì:

- Phải can đảm lên cháu ạ.

Mẹ và Nguyệt Châu cảm thông hơn được với những nỗi khổ của chị. Những chuyện kể lẽ dông dài của chị khiến họ thở dài hoặc đôi khi còn rơi nước mắt nữa.

Sớm nay, nỗi thương cảm của tôi biến thành sự khó chịu. vì tôi đang ôm niềm hạnh phúc của mình như mẹ ôm con nên tôi không muốn lại mất vui vì những lời rên rỉ của Vương Ma. Chị ta chưa kịp mở mồm tôi đã lao ra ngoài đường:

- Em ra quảng trường Thiên Phong đây, tí nữa em về.

Người lạ mặt đã đến rồi. Khuôn mặt đeo kính như hoá trang nom cứng ngắc, y như toàn thân anh ta vậy. Anh ta ngồi thẳng người trên chiếc ghế chơi cờ, trông giống hệt những lính canh âm ty trong các đền thờ cổ.

Chúng tôi đặt quân vào các ô. Người lạ mặt đánh dấu đất của mình trên bàn cờ với sự chính xác và tiết kiệm khác thường. Cờ vây chính là người. Tâm hồn anh ta rất cẩn thận và lạnh lùng.

Việc tôi hào phóng cho anh ta đi trước tạo lợi thế cho anh ta. Anh ta vượt trước tôi trong việc chiếm các vị trí trọng yếu. Tôi bị chậm quân trong khi giành lại các vị trí đó. Tôi dựa vào căn cứ địa của mình ở khu đông bắc để tiến vào đánh khu trung tâm.

Trời nóng quá. Tôi ra sức quạt mà chẳng ăn thua gì. Đối thủ của tôi khiến tôi rất ấn tượng. Nắng chẳng làm anh ta khó chịu chút nào. Mặt đầm đìa mồ hôi, tay để lên đầu gối và xiết chặt chiếc quạt, người anh ta hoàn toàn bất động.

Mặt trời sắp đến đỉnh đầu, tôi xin phép nghỉ để ăn trưa và ghi lại các vị trí quân cờ trên một tờ giấy. Chúng tôi thoả thuận là sẽ gặp nhau sau giờ nghỉ.

52

Cô gái về nhà ăn trưa, tôi chọn một tiệm ăn Triều Tiên ít khách để vào. Tôi gọi món mì ngưu. Tôi chọn một góc có thể nhìn thấy cả gian phòng và để mắt tới những người phục vụ ra ra vào vào, tôi viết nháp một bức thư cho mẹ.

Tôi báo cho mẹ biết những thứ tôi cần: xà phòng, khăn mặt, báo, sách, bánh nhân đậu đỏ. Nhiều năm học ở trường quân sự đã biến tôi thành một người đàn ông thực sự nhưng xa nhà lại làm tôi giống như một đứa trẻ nhõng nhẽo. Tôi đòi mẹ phải mua hàng hãng này hãng khác, tôi mô tả tỉ mỉ màu và mùi của các loại hàng. Tôi đọc lại danh sách đến hai chục lần và nhớ nhà ngưu ngoai dần.

Hoa trong vườn bây giờ ra sao? Em trai đăng vào lục quân có khỏe không? Nó có về nhà được một tháng một lần không? Mẹ có cho nó ăn uống bồi bổ và uống rượu sakê nóng không? Em gái không biết bây giờ đang làm gì? Thời tiết Tôkyô hiện nay ra sao?

Mọi người đều biết là thư từ có thể bị mở ra kiểm duyệt. Và cũng vì sợ để lộ những bí mật quân sự nên binh lính thường viết về nhà những bức thư tẻ nhạt vô cùng. Gia đình cũng trả lời cùng

một giọng. Sau này, khi chúng tôi không còn nữa, liệu sự thiếu vắng những lời than thở và lo âu có khiến người ta coi chúng tôi là những anh hùng không?

Tôi sẫm soi từng lời từng chữ từ Nhật Bản tới trong khi gia đình tôi diễn giải lời lẽ của tôi theo kiểu của cả nhà. Mẹ sợ làm nhụt ý chí của tôi nên chẳng bao giờ viết lên nỗi nhớ của bà. Và để mẹ đừng khóc, tôi không bao giờ thổ lộ nỗi đau xa nhà của tôi.

Giữa mẹ và tôi, chỉ có ngôn từ của cái chết tồn tại.

Mẹ viết: “Đừng ngại ngần khi được chết vì danh dự của Thiên hoàng, số phận của con là vậy.”

Tôi trả lời: “ Con rất vui khi được hy sinh vì Tổ quốc thân yêu.”

Tôi không nói rằng tôi hy sinh cũng vì vinh quang của mẹ. Mẹ chẳng bao giờ nhận rằng cái chết của tôi sẽ huỷ diệt mẹ.

Tôi kết thúc bức thư của mình thế này: “ Khổng tử nói, “một người có lòng nhân sẽ không bao giờ chấp nhận cuộc sống bất nhân. “ Câu nói này đã trở thành then chốt của cuộc đời con. Mẹ kính yêu, xin mẹ hãy cầu cho con sớm đạt được lý tưởng đó.”

53

Bữa trưa ở nhà được dọn trong phòng lớn, cửa chớp đóng hết lại cho đỡ tan đi cái mát của sớm mai. Chị tôi đi chợ về đang kể những tin tức trong thành phố.

Chị bảo đêm hôm trước, quân đội Nhật đã bắt được các thành viên của Liên minh Kháng chiến đang chuẩn bị nổi dậy. Tiếng súng chúng tôi nghe thấy không phải từ một cuộc tập trận nào mà từ một cuộc tàn sát đẫm máu. Tôi lơ đãng nghe chị kể. Các ván cờ vây như nhấn chìm tôi trong một cơn say dứt khỏi hẳn thế giới bên ngoài. Bóng tối mờ trong phòng khách khiến tôi liên tưởng đến căn buồng ngủ nhà Kinh, tối như một ngôi mộ vua chúa: đồ đạc sơn thếp toả mùi nặng nề, các vết nứt trên tường vẽ nên những hình bí ẩn. Giường phủ một tấm lụa đỏ sẫm thêu vàng đúng như một lò lửa vĩnh cửu.

- Một cuộc nổi dậy, cả nhà có tượng trưng được không? Thật là ngớ ngẩn!

Rồi chị tiếp:

- Cả nhà có biết là quân nổi dậy bị bắt ở đâu không? Nghe nhé: chính là con trai ông thị trưởng họp chúng lại trong một dinh thự của nhà ông ta. Này, đừng nhìn con như thể con bịa ra thế. Hình như là còn tìm thấy rất nhiều súng, nhiều thùng đạn nữa cơ đấy. sao cơ ạ, à vâng tất nhiên là cậu ta bị bắt rồi.

Món gà trong miệng tôi trở nên nhạt thếch. Để nuốt trôi, tôi nhét đầy cơm vào mồm mà không thể nuốt nổi.

- Sáng sớm ngày hôm nay, chị bếp mách, người Nhật đã bắt bác sĩ Li, ông ấy cũng là quân phiến loạn đấy.

Ba chậm rãi nói:

- Ba biết rõ ông thị trưởng. Ông các con và bố ông ta cũng làm quan trong triều của Thái hậu. Hồi còn trẻ, ba và ông ấy đến chơi với nhau luôn. Ông ấy định du học bên Anh nhưng gia đình không đồng ý. Ông ấy vẫn tiếc mãi đấy. Hôm nọ ông ấy có đến chào ba lúc hết buổi nói chuyện của ba. Năm nay năm mươi lăm tuổi rồi, trông ông ấy giống ông cụ cố lắm, chỉ thiếu mỗi mũi lông công, vòng san hô và áo gấm nữa thôi. Lúc bắt tay ba ông ấy còn khoe anh ông ta là cận thần thân tín của Hoàng đế Mãn Châu, mới xin được cho ông ta một chức ở triều đình Tân Kinh. Nhưng thế này thì đường công danh của ông ta đứt hẳn rồi. Ba thấy lo cho tính mạng của ông ấy và tương lai gia đình nhà ấy đấy.

- Sao anh lại có thể thương cái tay ấy được nhỉ? Mẹ nói. Ông ta rất ghen tức với anh. Lúc còn là cố vấn thị trưởng, ông ta còn bày mưu tính kế để giảm giờ dạy của anh cơ mà. Em còn nghi rằng ông ta cũng muốn cấm không cho các bản dịch của anh được in. Em không quên đâu. Bây giờ em thấy nhà ấy có gặp tai hoạ cũng là chuyện bình thường.

Tôi thật không ngờ ba mẹ tôi lại quen biết bố Kinh. Chuyện trò của ba mẹ làm tôi tan nát cả lòng. Ngồi trong bóng tối quanh bàn ăn, mọi người bàn luận về sự kiện cứ như thể đang nói chuyện về việc bắt được một băng đảng trộm cắp vậy.

Đột nhiên chị tôi kêu lên:

- Sao em nhìn chị thế?

- Em đau bụng.

- Trông mặt con xanh lăm. Đi nằm ngay, mẹ ra lệnh, mẹ sẽ bảo mang nước trà cho con.

Tôi nằm dài trên giường, hai tay lạnh giá ôm bụng.

Kinh đâu nhỉ? Mẫn có ở chỗ anh không? Tôi như thấy lại từng vết nứt, từng chiếc bàn chiếc tủ, từng đồ đạc lặt vặt trong nhà họ. Tôi thấy các đồ đạc hiền lành và cũ kỹ, chẳng có vẻ gì là nổi loạn cả. Những lúc Mẫn ôm tôi và kéo tôi vào phòng ngủ, anh đã đi trên chiếc hầm bí mật. Khi Kinh nói chuyện với tôi trong vườn và ghen tức theo dõi Mẫn, họ gắn bó với nhau bằng một mối liên hệ mạnh hơn tình yêu. Tại sao họ giấu tôi sự thật? Tôi cũng muốn được chia xẻ lòng yêu nước của họ, đi tù cùng họ, chết bên họ. Tại sao họ quyến rũ tôi để rồi lại hất bỏ tôi ngay?

Nguyệt Châu bưng cho tôi một tách trà. Tôi quay mặt vào tường, giả vờ ngủ.

Tôi thấy lại buổi gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi. Ngoài chợ, quân kháng chiến đã phát lệnh tấn công toà thị chính. Tôi bị đám đông xô đẩy và ngã xuống. Một thanh niên có nước da ngăm ngăm chìa tay kéo tôi. Gương mặt anh vuông chữ điền mang nét quý tộc Mãn Châu. Rồi Kinh xuất hiện, lạnh lùng và kiêu ngạo. Hai người tổ chức của cuộc nổi dậy đã bước vào đời tôi như vậy.

Tôi trở mình. sau khi uống nhiều ngụm trà, tôi lấy lại bình tĩnh. Khi Mẫn nói với tôi về cách mạng, tôi tưởng chừng như anh đang mơ màng. Khi anh nói rằng đời anh đầy nguy hiểm, tôi chế nhạo anh về thói ưa mạo hiểm.

Tôi nhớ lại chị Đường, cô sinh viên được mời đến dự sinh nhật Kinh. Bây giờ tôi mới hiểu hết lời chị ta: là con của nông nô, chị ta tìm thấy trong lý tưởng cộng sản niềm tin và sức mạnh. Cuộc xâm lăng của quân Nhật đã bẻ gãy những trật tự giai cấp ngàn đời và Đường đã truyền cho chàng địa chủ Mẫn trẻ tuổi giấc mơ về một xã hội mới, nơi mọi người đều bình đẳng. Chính Đường đã thúc đẩy Mẫn cầm vũ khí và gia nhập Liên minh Kháng chiến. Và Mẫn đã lôi

kéo thêm Kinh. Cả ba người này chắc sẽ bị xử bắn!

Tôi lên ra ngoài. Bức xe tay chạy qua nhà Kinh. cả phố đã bị lính canh chặn đường.

Quảng trường Thiên Phong, tôi bày quân theo sơ đồ đã đánh dấu. Tôi nhìn chăm chăm vào bàn cờ, đếm các ô cờ và chìm vào trong suy tư toán học.

54

Sau bữa cơm trưa, sắc mặt của cô gái tái xanh. Nét mặt buồn rười và khi cô cầm một quân cờ, tay cô run rẩy.

Cô im lặng nên tôi không dám an ủi cô. Tôi giả vờ đứng dưng để cô khỏi phật ý. Chắc cô không phải là người thích được thương hại.

Chỉ mới vài giờ mà thiếu nữ đã già đi nhiều tuổi. Gò má như cao hơn vì má hõm vào. Mặt dài hơn, cằm nhọn hơn.

Quan lẫm chớp mắt, tôi bắt gặp cái nhìn giận dữ của một đứa trẻ bị tổn thương. Cô ta giận một người anh chẳng? Cãi nhau với một cô bạn chẳng? Rồi sẽ qua thôi. Tôi lo lắng hộ cô là nhằm. Tính khí của các thiếu nữ thay đổi nhanh chóng và cô ta sẽ lại tìm thấy nụ cười.

Trong lần chơi trước, tôi có cảm tưởng cô là một kỳ thủ có nước đi nhanh và tự phát. Hôm nay cô suy nghĩ hàng giờ. Mắt cúi xuống, môi mím chặt, miệng như sắt lại, cô có thể ngồi làm mẫu cho họa sĩ vẽ mặt nạ kịch nô của một vai hồn ma nữ.

Cô từ khuyển tay lên cạnh bàn cờ và tựa đầu vào lòng bàn tay, nom mỗi mệ. Tôi tự hỏi không biết cô có thực sự nghĩ tới ván cờ không. Cờ thể hiện tâm hồn. Nếu cô dịch sang phía đông một ô, nước đi sẽ chắc chắn hơn.

Quân đen của tôi đi theo sát. Tôi muốn tỏ ra hiệu chiến để cô cảnh giác hơn. Cô ta ngẩng đầu lên, tôi tưởng cô sắp khóc nhưng cô lại mỉm cười:

- Đi hay lắm! Ngày mai chơi tiếp được không?

Tôi rất muốn chơi tiếp ngay bây giờ nhưng tôi đã tự quy định là không bao giờ tranh luận với phụ nữ.

Cô lại đánh dấu thế cờ trên tờ giấy. Bên Nhật, trong các trận đấu, mỗi khi phải ngừng chơi, chỉ trọng tài mới đánh dấu các vị trí quân cờ và công khai cất sơ đồ trận đánh trong một chiếc két sắt.

- Anh có muốn giữ không? Cô hỏi.

- Không, xin cô cứ giữ giùm.

Cô nhìn tôi chăm chăm và xếp quân cờ.

55

Ngoài đầu phố, bóng Mẫn nổi bật. Khi đến gần ngã tư nơi tôi đợi đã hàng giờ, chàng sinh viên trên chiếc xe đạp gặt đầu chào tôi. Tôi nhìn anh như muốn nuốt. Nét mặt anh nhẵn và không dấu vết gì của sự đau đớn. Mồ hôi lấp lánh trên trán, anh mỉm cười với tôi trước khi đạp đi xa dần.

Phải tìm lại Kinh bằng được. Tôi vượt qua hàng rào lính Nhật và vào được nhà Kinh. Bên trong các bức tường đổ, ngôi nhà lổ chỗ vết đạn. Trong vườn, chỉ còn hoa thược dược đỏ là không bị gãy nát. Kinh nằm trên một chiếc ghế đang chơi với chim.

- Em tưởng anh bị bắt.

Anh ngẩng đầu, ánh mắt vừa hằn học vừa khao khát.

- Em là nhà tù của anh.

Tôi thức giấc.

Từ sáng sớm, ngã tư đèn đã đầy các nhà buôn, người đi dạo, các đạo sĩ. Tôi ngồi vào một quầy và buộc mình phải ăn một bát vằn thắn. Tôi nhìn qua màn hơi dày đặc bốc lên từ cái nồi và chờ sự xuất hiện của Mẫn.

Người qua đường lượn qua như trong mơ, phu xe kéo hồng hộc chạy. Họ đi đâu vậy? Họ có con trai hay anh em bị Nhật bắt không? Tôi thềm cái vẻ dừng dung của các đạo sĩ, sự ngây thơ của các em bé trên tay mẹ, sự cùng khổ bình yên của người ăn mày. Mỗi khi có bóng một chiếc xe đạp nào từ xa là tôi khắc khoải đứng dậy. Lần đầu tiên tôi hiểu rõ câu ngạn ngữ: “nhìn như muốn nổ con người”.

Rồi mặt trời lên cao tới ba con sào. Tôi nấp vào một gốc liễu. Lính Nhật đi qua ngã tư, đầu lưỡi lê cắm cờ mặt trời mọc. Dưới các mũ sắt là những gương mặt trẻ và độc ác. Họ thấp đậm, mắt một mí, mũi tẹt và có ria, họ chính là giống người sống trên đảo mà theo truyền thuyết đã bắt nguồn từ dân tộc chúng tôi. Tôi ghét họ.

Đến mười một giờ, tôi quyết định đến trường. Hương mách rằng thầy dạy Văn biết tôi nghỉ và ghi tên tôi. “Sao đến muộn thế?” nó hỏi. Tôi báo cho nó biết tình hình.

Nó nghĩ ngợi:

- Chắc cậu phải chốn đi ít lâu. Cậu chơi với Mẫn và Kinh. Bọn Nhật có thể sẽ để ý đấy.

Nó làm tôi bật cười:

- Họ mà bắt tớ thì tớ càng thích. Tớ trốn đi đâu được? Nếu tớ trốn thì ba mẹ tớ lại phải bị đi tù thay. Cho họ bắt!

Hương xin tôi đừng làm điều ngớ ngẩn.

- Tớ có làm gì đâu. Tớ khôn ngoan và hèn như thế này cơ mà. Không bao giờ tớ lại đi đốt trại lính Nhật để cứu các bạn tớ. Họ mới là anh hùng thực sự Họ biết bắn súng, ném lựu đạn, đốt thuốc nổ. Tớ đã bao giờ sờ đến thứ vũ khí nào đâu. Tớ có biết nó nặng nhẹ ra sao, sử dụng như thế nào đâu. Tớ chẳng thể nào nhận ra một người kháng chiến với người thường. Tớ chỉ là một

Đại úy Nakamura nhìn đâu cũng thấy gián điệp, kể cả trong hàng ngũ của chúng tôi. Anh ngờ rằng các phiên dịch người Trung Hoa của chúng tôi không trung thực nên yêu cầu tôi tham dự vào việc thẩm vấn các tù nhân mới.

Nhà giam nằm ở trung tâm trại lính, trong một chiếc sân rợp bóng cây tiêu huyền. Vừa bước qua khỏi bậc cổng, tôi đã ngửi ngay thấy mùi hôi thối như ở bãi chiến trường vào hôm sau trận đánh.

Trung úy Ôka mà tôi quen qua lời giới thiệu của đại úy Nakamura trong một bữa cơm tối trên phố, thân mật đón tiếp tôi. Anh bận binh phục may đo theo sát người, râu ria chẵn chu, tỏ ra rất chăm chút hình thức bên ngoài.

Anh dẫn tôi vào một cái sân thứ hai: một người tù Trung Quốc đang bị treo ngược chân trên cành cây, thân thể trần truồng mang nhiều vết lằn đen. Khi chúng tôi đến gần một đám mây ruồi vù vù bay lên và để lộ thịt người tù tựa như bị cày xới.

- Sau khi quất nó, tôi cho nung sắt đỏ lên rồi áp vào người nó, trung úy bình luận.

Vào trong toà nhà, mùi thịt thối lại càng nồng nặc. Trung úy Ôka chẳng xúc động mảy may và tôi cố bắt chước anh ta. Anh ta dẫn tôi đi dọc theo một hành lang tăm tối, chỉ cho tôi xem từng xà lim với vẻ thoải mái của một bác sĩ đang tự hào về bệnh viện kiểu mẫu của mình. Qua các song sắt, tôi nhìn thấy nhiều thân người què cụt sứt sẹo chồng chất lên nhau. Trung úy giải thích cho tôi rằng ngay khi mới nhậm chức tại đây, anh ta đã cho hạ thấp trần của các xà lim để tù nhân không đứng thẳng được và giảm cả khẩu phần ăn nữa.

Mùi phân người lẫn lộn với mùi máu khiến tôi khó thở. Như cảm thấy nổi khó chịu của tôi, trung úy tỏ ra là một công chức miễn cưỡng:

- Xin lỗi trung úy, khi ta quật bọn lợn này bằng gậy, chúng phọt cả phân ra đấy.

Đồng người đang hấp hối này khiến tôi nổi da gà nhưng vẻ mặt trong sáng và chăm chú của trung úy đồng nghiệp buộc tôi phải che dấu sự ghê tởm. Tôi không được tỏ ra thiếu tôn trọng đối với công việc của anh. Tôi hơi ngại anh ta sẽ chế giễu sự yếu đuối của mình nên cố kìm cơn ợ chua buồn nôn đang trào dâng từ dạ dày và bày tỏ vài lời khen ngợi. Anh ta hài lòng và khiêm tốn mỉm cười.

Các phòng cực hình nằm ở phía đầu hành lang nhưng trung úy đã chọn sao cho tiếng kêu la của các tội nhân sẽ vang được khắp trong nhà tù. Anh rất muốn cho tôi xem trình độ cao của mình và ra lệnh cho viên đội tiếp tục hỏi cung.

Tiếng rú của một người đàn bà khiến tôi dựng tóc gáy.

- Chúng tôi vừa xát muối vào vết thương của con bé cộng sản, trung úy giải thích.

Và thêm:

- Hồi còn ở trường, giảng viên thường bảo chúng tôi rằng: “Đàn bà chịu đựng cực hình giỏi hơn đàn ông.” Con này đặc biệt gan lì.

Anh đẩy một cánh cửa. Lửa đang cháy trên một chiếc chậu đồng giữa và các que cời than đỏ rực. Nóng một cách khủng khiếp. Hai người tra tấn tay lông lá đang đổ một xô nước lên người một phụ nữ trần truồng nằm dưới đất. Người phiên dịch Trung Quốc nghiêng người xuống:

- Nói đi, anh ta quát, nếu mày nói, quân đội Thiên hoàng sẽ tha mạng cho mày.

Tôi tưởng chừng như nghe thấy giữa tiếng rên rỉ:

- Đồ chó Nhật.

- Nó nói gì thế? Trung úy Ôka hỏi.

- Nó chửi các ngài trong quân đội Thiên hoàng.

- Bảo nó là các bạn nó đã khai rồi. Chỉ còn mình nó chưa chịu hợp tác thôi. chống lại thêm nữa có ích gì đâu?

Cô ta cong người lại. Tôi thấy tấm lưng đẫm máu của cô mà rùng mình. Tay cô bị trói quặt ra sau lưng.

Trung úy đá vào người cô ta. cô ta bị lật người ra phía khác và để lộ một gương mặt tím bầm, sung húp.

Anh ta dẫm chân lên đầu cô gái và mỉm cười;

- Bảo nó là nếu nó không khai, ta sẽ chọc sắt nung đỏ vào đít nó.

Người phiên dịch vội vã tuân lệnh. Tiếng rên ngừng bật. Mọi người đều nhìn vào thân hình bất động của cô gái. Trung úy gạt đầu ra hiệu cho phiên dịch và tay này vội vàng lấy giấy bút. Đột nhiên, như một hung thần cuồng nộ vọt lên từ âm phủ, người đàn bà bật dậy và gào lên:

- Giết tao đi! Giết tao đi! Tao nguyện rửa tất cả chúng mày...

Trung úy chẳng chờ phiên dịch mới hiểu được câu nói. Anh đưa mắt ra hiệu và hai tên tra tấn nhẩy vào giữ chặt vai người đàn bà. trung úy cầm lấy ngọn thép đã nung đỏ.

Một làn khói khét lẹt kinh tửm bốc ra nồng nặc cùng lúc với tiếng rú của tội nhân. Tôi quay mặt đi. Trung úy lại đặt thanh sắt vào lò và nhìn tôi với một nụ cười bí hiểm:

- Nghỉ giải lao. Lát nữa tiếp tục.

Anh đưa tôi đi xem các phòng khác và bình luận về các móc sắt, các loại roi, gậy, kim, dầu sôi, nước ngâm ốt với các chi tiết của một nhà khoa học say nghề. Rồi anh mời tôi vào phòng làm việc của anh uống một ly sakê.

- Xin lỗi trung úy, tôi không bao giờ uống rượu trong ngày.

Anh ta cười phá lên:

- Nhà tù là một thế giới khác. Chúng tôi có luật lệ riêng. Rượu sakê làm đầu óc tỉnh táo. Không có nó thì mất hết trí tưởng tượng và chóng mặt lắm.

Tôi xin phép ra về, viện có sắp có một cuộc hẹn. Trung úy tiễn tôi ra cửa, còn hỏi:

- Anh sớm trở lại chứ?

Tôi lúc lắc đầu, chẳng ra có cũng chẳng ra không.

Về phòng, tôi soạn báo cáo lên đại úy Nakamura và hết lời khen ngợi trung úy Ôka:

“Đây là một người cẩn thận và tận tụy hết lòng với Thiên hoàng. Cần phải để anh ta toàn quyền hành động và phối hợp hoàn hảo với các trợ lý. Nếu có người từ bên ngoài vào sẽ làm hỏng tính chính xác của công việc và ảnh hưởng đến tiến trình các cuộc hỏi cung. Tôi xin đề nghị đại úy không nên cử tôi tới đó nữa. Chuyến thăm viếng này khiến tôi càng tin tưởng hơn bao giờ hết: Không bao giờ nên để quân thù bắt sống.”

Ba ngày sau, một người lính chuyển cho tôi thư của trung úy Ôka cho biết cần làm việc với tôi. Tôi đến ngay. Mặc dù trời rất nóng, viên sĩ quan mặc một bộ binh phục mới và mang đôi ủng bóng lộn dưới ánh mặt trời.

Anh ta mỉm cười đón tôi:

- Tôi có tin mừng báo với trung úy. Tù nhân mà anh thấy treo trong sân đã khai rồi. Trong đợt tuần tiểu cuối cùng, chúng tôi còn bắt được một thằng bé mười lăm tuổi. Tối nay hỏi cung nó đấy. Anh có muốn dự không?

Từ “hỏi cung” làm tôi lợm mửa. Tôi khen ngợi sự thành thạo của người phiên dịch và giải thích với trung úy rằng tôi chẳng cần có mặt làm gì.

Anh ta vẫn khăng khăng nèo kéo và nhìn thẳng vào mặt tôi:

- Sao anh lại không muốn đến nhỉ? Thật tiếc đấy. Thằng bé ngon lắm và tôi đã chọn nhiều người thật rắn chắc khoẻ mạnh để bắt nó khai suốt đêm cơ mà. Tuyệt lắm.

Nhiệt độ lên tới ba mươi lăm độ trong bóng râm nhưng những lời của viên trung úy làm tôi rùng mình. Tôi lẩm bẩm rằng tôi không quan tâm tới cảnh đó.

Anh ta ngạc nhiên:

- Tôi tưởng là anh thích những thứ đó chứ.

- Trung úy ạ, anh có một nhiệm vụ khó khăn và quan trọng trong việc mở mang nước Nhật chúng ta và sự vinh quang của Thiên Hoàng. Tôi không muốn làm anh sao nhãng, xin phép được kiếu thôi.

Trung úy Ôka thất vọng ra mặt. Anh ta buồn bã nhìn tôi. Mặt anh cạo nhẵn nhụi đến mức vết ria mép bé xíu trên môi trên của anh ta nom như sắp bong ra khỏi da và bay đi mất.

- Thôi trung úy, tôi vờ vai anh ta, đi làm việc đi. Vì vinh quang của Đế quốc chúng ta.

57

Tôi đợi Mẫn nơi ngã tư cả tuần liền.

Các buổi chiều tôi xoắn chân dọc theo đại lộ Viện Hàn lâm chạy dài trước cổng các trường đại học, lòng mong mỗi được nhìn thấy gương mặt quen thuộc.

Tôi tìm lại được địa chỉ của Đường. Trước cổng một ngôi nhà xeo xọ trong khu phố công nhân, bọn trẻ con vừa chạy vừa la hét. Một bà già mệt mỏi đập chặn.

Một bà hàng xóm hiện ra.

- Cháu phải trả một quyển sách cho chị Đường.

- Nó bị bắt rồi.

Nổi kinh hoàng ngự trị trong thành phố. Người Nhật quyết định bắt tất cả những ai không tán đồng việc đô hộ của họ. Tôi ngạc nhiên khi thấy mình vẫn còn được tự do. Đêm đêm tôi chờ được nghe tiếng chân giày rầm rập của lính, tiếng chó sủa, tiếng đập trầm trầm của vật nặng vào cổng nhà. Sự yên lặng còn đáng sợ hơn cả nỗi ồn ào. Tôi nhìn lên trần, lên bàn phấn có chiếc gương bọc lụa xanh, bàn viết có bó hoa hồng nổi bật trong bóng tối. Các vật này có thể bị đập vỡ, bị chém xẻ ngang xẻ dọc, bị đốt cháy. Nhà cửa chúng tôi có thể sẽ bị như nhà của Kinh, sẽ trở thành một thứ khung xương cháy đen.

Tôi thấy lại Mẫn trong phố. Anh đã chạy một hơi, tóc tai bơ phờ và anh chưa biết mình sẽ phải vào tù. Anh nói: “Kinh yêu em. Nó vừa nói với anh xong... Em phải chọn giữa hai người bọn anh.” Tôi tức lắm. Kiểu ra lệnh như thế làm tổn thương lòng kiêu hãnh của tôi. “Anh đừng làm trò cười cho thiên hạ” là câu trả lời duy nhất của tôi và là những lời cuối cùng tôi nói với anh.

Tôi cũng nhớ Kinh nhiều như Mẫn. Giờ đây, tính cách khó gần của anh, dáng đi cứng nhắc của anh càng quyến rũ tôi. Làm sao cứu được họ đây? Làm sao liên lạc được với kháng chiến quân bây giờ? Làm cách nào để đến thăm họ trong tù được? Họ bất hạnh vì sinh ra trong giàu có. Sự khác biệt hẳn là khủng khiếp giữa phòng ngủ của họ và hầm giam ẩm ướt. Chắc họ sẽ bị ốm. Hình như là nếu cho cai ngục tiền, bọn cai ngục sẽ trở nên mềm tính hơn. Tôi sẵn sàng đem cho tất cả.

Có tiếng súng nổ trong phố. Một con chó hú lên rồi cả thành phố lại chìm trong yên lặng, như một viên sỏi ném vào chiếc giếng không đáy.

Tôi vừa nóng vừa lạnh. Nhưng căm thù tạo cho tôi sức mạnh. Tôi mở ngăn kéo tủ, lôi từ trong chiếc vỏ ra một chiếc kéo cán vàng mũi nhọn hoắt, quà sinh nhật lần thứ mười sáu của tôi.

Vũ khí quý báu đó được đặt ngang trên mặt tôi, lạnh lẽo hơn băng.

Tôi là hai người khác nhau, tùy thuộc vào khi tôi mặc quần phục hay thường phục. Quần phục biến tôi thành người cai trị thành phố với niềm kiêu hãnh của kẻ chiến thắng. Thường phục làm tôi trở thành người bị chinh phục bởi vẻ đẹp của xứ sở này.

Người Hoa, chính là tôi. Tôi ngạc nhiên khi thấy anh ta lấy giọng địa phương, thay đổi dáng đi, tự biến ra một hình ảnh. Khi cải trang, tôi mất đi những dấu hiệu của mình và dường như tự xa cách với chính mình. Tôi gần như đã trở thành một người tự do không còn biết tới các quy củ quân sự.

Hồi còn bé tôi hay mơ cùng một giấc mơ: tôi mặc quần áo ninja và di chuyển trên các nóc nhà của một thành phố đang ngủ yên. Đêm ở dưới chân tôi, từng điểm sáng lấp lánh như đèn các con tàu trên đại dương tối tăm. Thành phố đó không phải là Tôkyô. Đó là một thành phố xa lạ và nỗi sợ hãi khắc khoải làm tôi kích động. Trong một con phố chật hẹp vắng tanh, các ngọn đèn lồng đu đưa thứ ánh sáng đầy đe dọa dưới các ô văng cửa. Chân tôi rón rén bước đi trên từng viên ngói đến tận đầu mái nhà, và đột nhiên tôi lao vào khoảng không.

Tôi giận đại úy Nakamura đã bắt tôi đóng một vai trò khó chịu. Tôi không có sự nhạy cảm lẫn sự trơ lì hoặc hoang tưởng của một gián điệp và tôi không có cái nhìn sành sỏi của người có nghiệp vụ để tìm ra một đốm đen trên một tờ giấy sẫm màu. Dù thời tiết tháng Sáu rất nóng, tôi vẫn mặc một bộ áo dài bằng vải lạnh cho phép tôi giấu một khẩu súng lục bên sườn. Ngồi trước bàn cờ, tôi đặt thẳng tay lên đầu gối, khuỷu tay phải của tôi che đi khẩu súng nhô lên dưới nếp áo.

Mỗi khi tôi giơ tay phải lên để đi một nước cờ, tôi chạm vào cục thép. Khẩu súng vừa là sức mạnh, vừa là điểm yếu của tôi. Nếu tôi có thể bắn rất nhiều, tôi cũng rất có thể chết vì một phát đạn bắn vào lưng tôi từ tay một tên kháng chiến Trung Quốc.

Hồi còn ở Nhật, tôi đã học cách tuân thủ theo những luật chơi chặt chẽ của cờ vây. Tôi chơi trong yên lặng, trong thiên nhiên hồn hậu. Thân thể tôi thư giãn, những nước đi đột hứng truyền năng lượng xuống bụng, hơi thở điều hoà để hướng đạo cho tư duy, tâm hồn tôi chậm chậm đạt tới sự song hành với vũ trụ.

Còn ở đây, chơi cờ chẳng có tính trí thức gì cả. Mùa hè Mãn Châu cũng khắc nghiệt như mùa đông. Ai chưa biết thế nào là cháy bỏng, thế nào là loá mắt thì chưa thể hiểu sức mạnh của

mảnh đất đen này. Sau buổi tập luyện khắc khổ làm khô héo và bẻ gãy cả thân xác, một ván cờ vây với cô gái người Hoa là sự đào tẩu vào thế giới của quỷ dữ. Sức nóng tháng Sáu thấm vào các mạch máu thư giãn và mài giũa các giác quan của tôi. Chỉ một dấu hiệu nhỏ nhoi cũng khiến tôi nổi cơn đột hứng nhục dục: cánh tay trần của em, gấu váy em nhàu, mông em vòng lên dưới lớp lụa, một con ruồi bay qua.

Thật là một cực hình khi phải giữ gìn tư cách trước đối thủ. Từ một tuần lễ nay, mặt em râm nắng gày đi như một hạt táo. Em mặc đồ không có ống tay. Các loại áo dài kiểu Mãn Châu này bó sát người khiến phụ nữ trông càng gợi tình hơn cả khi họ trần truồng. Đầu chúng tôi gần chạm nhau trên bàn cờ. Tôi cố chống cự lại những thèm khát bản năng, nhờ vào một ý chí sắt đá tôi luyện qua nhiều năm quân kỷ, nhưng đúng là cực hình trên bàn cờ.

Sang Trung Quốc giúp tôi hiểu rõ hơn vinh quang và khốn cùng của người lính. Anh ta đi theo mệnh lệnh mà không biết mình sẽ đi đâu, chân hướng về đâu. anh chỉ là một quân cờ trong nhiều quân cờ khác. Anh sống, anh chết, vô danh, vì chiến thắng của Tất cả. Cờ vây biến tôi thành bộ tổng tham mưu điều khiển đám quân trong lạnh lùng tính toán. Quân đi. Nhiều quân cờ bị hy sinh trong vây hãm để phục vụ cho một chiến lược.

Cái chết của quân cờ cũng giống như cái chết của đồng đội tôi.

59

Hương xoay xở để có được thông tin. Tin tức ngày càng khủng khiếp. Khi nó báo cho tôi biết rằng cha của Kinh đã đề nghị nhà chức trách xử tử con trai ông ta để làm gương cho công chúng, tôi thấy ghét nó.

Sự thờ ơ của ba mẹ khiến tôi tuyệt vọng. Nguyệt Châu ngỡ là tôi đang yêu và tìm mọi cách bắt tôi phải thú nhận.

Chị ngọt ngào hỏi tôi:

- Em đang buồn phải không?

- Không mà Nguyệt Châu, trời nóng quá nên em phát ốm đấy thôi.

Những lời than thở của Vương Ma khiến tôi tức giận và rốt cuộc tôi lại phá ra cười. Ba mẹ nhìn tôi. Thật là một chuyện vượt quá sức tưởng tượng của ba mẹ và họ không biết phạt tôi như thế nào. Vương Ma chạy vụt đi và khóc nức nở. Mẹ tát tôi. Đây là đầu tiên mẹ đánh. Má tôi nóng bỏng, đầu bùng bùng. Mẹ đưa tay che mắt, nhìn tay run rẩy và bỏ về phòng. Ba dậm chân rồi cũng biến mất nốt.

Quảng trường Thiên Phong, tôi thư giãn trước một người xa lạ. Anh ta đến đúng giờ và không bao giờ phàn nàn về việc tôi đến chậm. Anh ta rất ít nói, mặt không thể hiện điều gì. Anh ta chịu đựng được sức nóng mặt trời, sức gió, chịu được cả những khiêu khích của tôi. Sức mạnh nội tâm này chắc giúp anh ta tránh được rất nhiều nỗi gian truân trần tục.

Tôi chơi để quên. Ở đây, không ai nói gì đến bắt bớ, đến quân Nhật chiếm đóng. Tin tức bên ngoài không dính dáng gì đến chúng tôi. Chỉ có nỗi đau là còn chạm được đến tôi. Một con chim, một con bướm, một người qua đường, một cử động bình thường, tất cả đều nhắc tôi nhớ về Mẫn và Kinh. Tôi đứng dậy đi một vòng quanh quảng trường.

Những người chơi thấp thoáng dưới bóng cây, nom như những pho tượng đất mà Đổng Vĩnh hằng đã tình cờ tung xuống nơi đây. Tôi tuyệt vọng vô cùng. Chân tôi run lẩy bẩy, đầu óc quay cuồng. Dường như có một tấm màn xám xịt vừa rơi từ trên trời xuống.

Tôi ngưng ván cờ.

Đối thủ của tôi ngẩng đầu và quan sát tôi sau cặp kính. Anh ta không nói gì, không tức giận. Anh chơi mà không đặt câu hỏi. Khi tôi rời bàn cờ, tôi cảm thấy anh nhìn theo tôi tới khi khuất dạng. Những nỗi khổ của tôi nay mang một tầm cao đầy lãng mạn. Tôi đã biến thành một nghệ sĩ, một diễn viên. Với chỉ một khán giả duy nhất.

Quảng trường Thiên Phong đã thấm vào tôi mùi hương của nó và tôi đã quen thuộc từng gốc cây, từng bàn cờ, từng vệt nắng.

Các cụ già là những kỳ thủ say sưa, chơi cả ngày tại quảng trường. Tay cầm quạt, tay cầm ấm trà, lồng chim treo trên một cành cây, họ đến từ sáng sớm và ra về lúc lưng chiều. Hộp quân cờ mở có nghĩa là họ đang chờ một đối thủ có hẹn trước, còn nếu đóng thì đó là họ đang chờ có ai đến thách đấu.

Tôi cứ sợ rằng lâu dần thì họ sẽ phân biệt được một người Hoa giả hiệu với một người Hoa thật. Nay tôi chẳng còn lo gì nữa. Nơi đây, lời nói không có uy lực gì và nhường chỗ cho quân cờ lên tiếng.

Người ta bịa sẵn cho tôi một tên giả. Cũng chẳng bao giờ dùng đến. Cô bé chơi cờ thậm chí chẳng bao giờ hỏi tên tôi, chi tiết này quá nhỏ bé trong một ván cờ vậy.

Chắc em tin rằng cá đã cắn câu nên chẳng thêm làm duyên với tôi nữa. Nụ cười và những lời đùa nghịch em sẽ để dành cho người chơi ván sau, khi em bủa lưới được người ta.

Tôi không biết tại sao em dối.

Em không chào tôi nữa, chỉ gật đầu cộc lốc. và chỉ mở miệng khi chúng tôi hẹn gặp lại nhau vào cuối giờ chơi.

Những ngày đầu, tôi như tìm thấy trong em hình ảnh của Minh. Còn bây giờ em không giống mấy may nào với nàng geisha, một người phụ nữ cầu kỳ và tinh tế. Các cử chỉ của em có vẻ mệt mỏi, tóc tết vội, đầu móng tay câu ghét thành vòng đen. Sự buông thả của em thể hiện mỗi khinh miệt vô cùng đối với tôi. Trán em mọc mụn trứng cá và nét mặt em mất đi vẻ duyên dáng đã quyến rũ tôi lúc ban đầu. Lòng trắng mắt em đã mất đi ánh xanh mờ xinh đẹp và cái nhìn của em sầm xuống. Môi em nở, má hõm vào khiến em có vẻ khắc khổ. Cô gái người Hoa đang dần biến thành đàn ông!

Tôi trả thù cho nỗi thất vọng của mình bằng cách thắng trong trận chiến trực diện đầu tiên giữa hai đạo quân. Quân trắng bị xiết chặt hai gọng kìm ở phía nam và bị ép thành một vệt mỏng dài.

Em đứng dưng trước việc thua này, ghi lại thế cờ và vội vàng ra về.

Chị tôi thì thầm:

- Hình như chị có mang.

Sau bữa cơm tối, chị theo tôi vào phòng và tôi buộc phải chúc mừng chị. Tôi hỏi chị xem đã đi gặp bác sĩ riêng của nhà chưa.

Chị ngập ngừng và đỏ mặt nói:

- Chị chưa gặp bác sĩ, chị sợ lắm...

- Thế sao chị biết?

- Chị chậm kinh đã mười ngày nay rồi.

Tim tôi đập thành thịch. Tôi cũng vậy, tôi bị chậm kinh đã mười ngày nay rồi.

- Chị có chắc không?

Nguyệt Châu nắm tay tôi.

- Hành kinh của chị đều lắm. Lần này chắc rồi! Tối đi ngủ, chị rất chóng mặt. Sáng ra hay bị buồn nôn. Chị thềm dưa muối chua. Người ta vẫn bảo rằng ư của chua sẽ đẻ con trai. Em có nghĩ là chị sẽ có con trai không?

Tôi đứng dưng trước niềm vui của chị và khuyên chị nên khám bác sĩ.

- Chị sợ lắm. Sợ nhất là họ lại bảo chị không có thai. Chị chưa nói với ai, bí mật này chỉ mới có em biết thôi. Sáng nay, em gái ạ, chị thấy lại hạnh phúc. chị ôm bụng mà như cảm thấy con chị nằm trong bụng đang sống bằng máu thịt chị. Nếu có con, chị sẽ chẳng cần gì tới sự bội bạc, ruồng bỏ hay dối trá của anh ấy nữa. chị sẽ lại bắt đầu một cuộc sống mới!

Nỗi vui riu rít của chị khiến tôi sợ đến lạnh người. Chị mong có con vô cùng còn tôi mà có

mang chắc chết mất.

Sau khi Nguyệt Châu ra, tôi ngồi trước bàn viết. Tay cầm bút lông, tôi vạch những nét đen trên giấy dó, đếm đi đếm lại chu kỳ hành kinh. Đáng ra tôi phải bị cách đây chín ngày rồi mới phải.

Tôi buông mình xuống giường. Đầu ong ong. Tôi không biết bị chóng mặt như thế trong bao lâu. Khi tôi tỉnh dậy, đồng hồ điểm nửa đêm. Tôi thay đồ đi nằm.

Trong bóng tối tôi không sao ngủ được. Thật kỳ lạ khi biết rằng trong tôi có một cuộc sống đang nảy mầm, thân thể tôi sẽ đơm hoa kết trái!

Mất nó sẽ giống Mẫn. Nếu là con trai, nó sẽ rất quyến rũ, vui tươi như anh, thông thái và nghiêm trang như ba tôi. Nếu là con gái, nó sẽ mang đôi môi đỏ của tôi, nước da trơn mịn của tôi. Nó sẽ giống chị tôi về tính đòi hỏi, tính ghen, giống mẹ tôi ở dáng đi kiêu hãnh. Khi còn bé, nó sẽ được Kinh cho đi chơi, anh vẫn kiêu ngạo và chua chát như thế. Nó sẽ đến quảng trường Thiên Phong, sẽ chơi cờ vây và có ngày sẽ thắng cả mẹ nó.

Tay tôi vuốt ve trên bụng và quay về với thực tại.

Mẫn đang bị người Nhật cầm tù, biết bao giờ mới được thả ra? Tôi không biết gia đình anh. Nếu tôi đến gặp họ, họ sẽ đuổi tống tôi đi. Ở trường, tên tôi sẽ được bêu trên bảng, tôi sẽ bị đuổi học vì làm ô danh tên trường. Chuyện tà đình sẽ lan truyền trong khắp thành phố. Dù tôi có chấp nhận sự nhục nhã, ba mẹ sẽ không thể nào chấp nhận nổi những cái nhìn dè bĩu, những lời bình phẩm, rỉ rọt của thiên hạ. Bọn trẻ con sẽ vừa ném đá vào Nguyệt Châu vừa hát: em mày là con đĩ!

Tôi bật đèn. Bụng tôi phẳng phiu, dưới rốn, một vệt lông mờ chạy xuống tận chỗ lông mu. Ngày bé, mỗi khi bà vú tắm cho tôi, bà thường bảo nhiều lông như thế sẽ sinh con giai đầu lòng.

Tôi sẽ quỳ xuống trước mặt ba mẹ. Tôi sẽ rập đầu xuống đất để xin ba mẹ rộng lòng thương. Tôi sẽ đi ở ẩn ở nơi nào xa tít tắp để sinh con và chờ ngày Mẫn và Kinh được tha.

Ngày hạnh phúc ấy sẽ đến: sẽ có hai bóng đàn ông cùng đi về phía ngôi nhà mái rạ khuất nẻo trên bình nguyên. Và cửa sẽ mở ra.

Ngày mùng 7 tháng bảy, sau một cuộc tập luyện ban đêm. Trung đoàn đồn trú tại Phong Đài điểm danh thiếu một binh sĩ. Quân đội Trung Quốc từ chối không cho chúng tôi khám xét thành phố Vương Bình. Những phát súng đầu tiên đã nổ ra.

Ngày 8 tháng bảy, cuộc giao tranh thứ hai bùng ra quanh chiếc cầu ở thung lũng Lau sậy.

Ngày 9 tháng bảy, bộ tổng tham mưu ra lệnh cho các trung đoàn đang đóng trên đồng bằng vùng Bắc Kinh chuẩn bị chiến đấu. Tại Tôkyô, chính phủ chịu sức ép quốc tế tỏ ra nhún nhường: “Không nên làm trầm trọng tình hình, vấn đề nên được giải quyết tại chỗ.”

Bộ tổng tham mưu đề xuất ngừng bắn với bốn điều kiện: quân Trung Quốc rút lính đồn trú quanh thung lũng Lau sậy, quân Trung Quốc phải đảm bảo an toàn cho binh lính Nhật, phải giao nộp bốn khẩu súng, phải xin lỗi.

Phía Trung Quốc bác bỏ tất cả.

Ngày 10 tháng bảy, nhiều tiểu đoàn của Tưởng Giới Thạch tiến về phía Bắc Kinh. Các đội quân tăng cường đầu tiên thuộc các trung đoàn Mãn Châu của chúng tôi vượt qua Trường thành.

Ngày 11 tháng bảy, chính phủ tại Tôkyô rút cuộc cũng nhượng bộ trước tình hình khẩn cấp và điều quân tăng cường từ Triều Tiên sang.

Tiếng ồn rung chuyển mặt đất. Phi đội máy bay ném bom đầu tiên bay về phía Trung Hoa nội địa. Bên sườn các máy bay, chúng tôi tự hào nhìn thấy cờ tổ quốc: mặt trời đỏ rực nổi trên nền tuyết

Tiếng kêu khắp nơi: tiến về Bắc Kinh! Tiến về Bắc Kinh!

Bộ máy tuyên truyền của quân Nhật bắt đầu hoạt động. Sự cố thung lũng Lau sậy là tin sốt dẻo

trên các báo. Các bài xã luận lên án những tướng lĩnh Trung Quốc đang ủng hộ bọn khủng bố và vi phạm các hiệp định hoà bình. Họ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về cuộc khủng hoảng hiện nay và đưa lời xin lỗi chính thức đối với Thiên hoàng.

Mẹ vốn đã quen với tình trạng chiến tranh từ thuở bé, đặt lòng tin vào sự chán nản chung và vào tài ngoại giao của Mỹ, chắc sẽ làm dịu bớt những kẻ hiếu chiến. Bà thở dài: người Nhật lại một lần nữa sẽ lại đòi bồi thường tài chính. Dư luận thì phấn khởi: hoàng đế Mãn Châu vẫn giữ cho đất nước ở ngoài cuộc. Cuộc chiến Trung Quốc - Nhật Bản đối với những người hèn nhất này vẫn sẽ chỉ là một trận hoả hoạn ở bên kia bờ sông: cảnh tượng nhìn để giải trí.

Trắng trở thành đen, những người yêu nước bị giam cùng bọn hiệp dân và giết người. Quân đội ngoại bang tuần tiễu trong thành phố chúng tôi và chúng tôi cảm ơn họ vì đã giữ gìn hoà bình. Phải chăng sự hỗn loạn bên ngoài này đã làm rối loạn nhịp sống của tôi?

Càng ngày, chị tôi càng nở nang, hớn hờ. Mỗi tiếng cười của chị làm tôi thất lòng. con chị sẽ là niềm vui của cả nhà, còn con tôi sẽ bị nguyên rủa.

Vương Ma đã dành sáu đêm liền để may xong tấm che bụng cho cháu trai tương lai của tôi. Chị ta thêu trên nền lụa đỏ những bông sen, cây mai, cây đào, hoa đỗ quyên nở đỏ trong một khu vườn thần tiên có những vòm lá xanh và mây mờ màu bạc. Công trình đáng nể ấy làm tôi mỉm cười: con trai tôi sẽ được bọc trong quần áo cũ nhưng nó sẽ là đứa trẻ đẹp nhất trên đời.

Một người đàn bà tiến đến, mũ rộng vành, váy lụa óng ánh theo bước chân uể oải. Tôi không kịp tự hỏi mình xem cô ta là ai, cô ta đã ngồi xuống cạnh tôi, thở hồng hộc.

Nặng hắt lên mặt em một vệt gì bí ẩn qua lớp đan trên mũ. Một đường gân xanh nhỏ chạy dài trên thái dương bên phải và biến vào trong chân tóc. Nhiều nốt ruồi lấm tấm trên nền da nâu. chúng nhỏ bé và giống như những giọt lệ.

Có tiếng cách sắc gọn. Em vừa đi một quân. Tay em thoáng dừng phút chốc trên bàn cờ. Móng tay sạch sẽ, tô màu cam.

Tôi vẫn lắng nghe tiếng quân cờ đi. Nó thể hiện tư duy của đối phương. Hồi chúng tôi mới gặp nhau, cô gái cầm quân cờ bằng ngón trỏ và ngón giữa, đặt quân lên bàn cờ với tiếng cạch nghe vui vui. Rồi tiếng kêu trở nên trầm đục cho tôi biết tâm lý u ám của người chơi. Hôm nay, tiếng kêu lại ngắn, sắc và trong veo. Cô gái đã lấy lại tự tin và sức sống!

Quả thật là em đang phản công một cách rất độc đáo.

Trong khi em đang dạo một vòng trong khu rừng bên cạnh, tôi suy nghĩ về ván cờ bằng một phương pháp đặc biệt. Chúng tôi đã đi hơn trăm nước, tôi không tính toán nữa và nhìn bàn cờ như một họa sĩ nhìn bức tranh dở dang. Quân đen của tôi như những điểm mực nho để tôi vẽ nên các nét tranh và các khoảng trống. Chỉ có sự toàn thiện thẩm mỹ mới có thể đưa tới chiến thắng trong cờ vây.

Cô gái người Hoa quay trở lại. Khi em ngồi xuống, bóng mũ em ve vuốt trên ngực tôi. Chiếc ruy băng cài trên mũ phất phơ theo gió và giữ nhịp trái tim tôi. Tôi không thể đoán được tại sao em lại giả trang là người lớn. Tôi không biết tên em, không biết tuổi, không biết hàng ngày em làm gì. Em giống như ngọn núi nổi bật trên bầu trời đầy mây để rồi lại chìm lắng trong sương mù.

Có tiếng ì ầm ngắt dòng mơ mộng của tôi. Múa bay của chúng tôi mang nặng bom trên đôi cánh thép đang bay qua đầu chúng tôi. Tôi liếc mắt nhìn đối phương, cô gái chẳng hề ngẩng đầu nhìn lên.

Bay qua nước Trung Quốc đối với đồng đội của tôi còn dễ hơn việc tôi nhìn rõ các ý nghĩ của cô gái chơi cờ vây.

Có ai bước vào phòng tôi và lắc mạnh. Chị Nguyệt Châu đang định đánh thức tôi để đi chợ ngày chủ nhật chẳng?

Tôi quay lưng lại.

Người kia không bỏ đi mà lại ngồi lên giường tôi, kéo vai tôi và rên rỉ.

Tôi tức quá nhảy chồm dậy và mở to mắt: không phải Nguyệt Châu mà là Hương đang khóc.

- Đi nhanh lên! Những người kháng chiến sẽ bị hành hình sáng nay.

Tôi ghen thờ.

- Ai bảo cậu thế?

- Bà giữ cổng ký túc xá. Hình như là cả đoàn sẽ bị diễu qua Bắc môn. Mặc quần áo nhanh lên, tớ sợ là muộn mất!

Tôi vớ ngay chiếc áo dài đầu tiên tìm thấy. Tay tôi run đến mức không thể cài áo được. Tôi vừa xoắn tóc búi thành búi vừa bước ra khỏi phòng.

Con đi đâu? Ba hỏi.

Tôi cố can đảm nói dối:

- Con có hẹn chơi một ván cờ. Con bị muộn rồi!

Đến đầu vườn, tôi đụng phải Nguyệt Châu đang bước qua cổng, chị tóm tay tôi:

- Em đi đâu đấy?

- Thả em ra, sáng nay em không đi chợ đâu.

Chị nhìn Hương ánh mắt không mấy thiện cảm và kéo tôi ra:

- Chị phải nói với em một việc.

Tôi rùng mình. Không biết chị có biết gì về Mẫn và Kinh không đây?

- Đêm qua chị không ngủ...

- Chị nói đi, em đang vội đây!

Chị tiếp:

- Hôm qua, chị đi khám ở bác sĩ Trương. Chị không có thai. Đấy chỉ là tưởng tượng.

Cả một suối nước mắt tràn ra. Tôi nói để gỡ khỏi tay chị:

- Chị phải đi khám người khác, bác sĩ cũng có thể nhầm chứ.

Mặt chị bơ phờ:

- Sáng nay chị lại bị hành kinh rồi!

Nguyệt Châu tựa cả người vào tay tôi. Tôi kéo chị về tận nhà. Vương Ma và chị bếp vội đến giúp tôi. Tranh thủ lúc lộn xộn, tôi chuồn đi.

Tại cổng thành phía Bắc, hàng trăm người xúm xít quanh tường thành. Lính Nhật dùng báng súng đẩy lùi đám đông. Máu tôi như đông lại. Giờ tôi mới ý thức rằng có chuyện gì khủng khiếp sắp xảy ra.

Sau lưng tôi, một ông già nói xoèn xẹt:

- Ngày xưa, trước khi chết, tử tù được cho uống say, còn hát văng cả tai. Rồi đao phủ hạ kiếm xuống loé lên một cái như chớp. Thường thì thân người vẫn còn đứng yên một lúc trong khi đầu đã lăn long lóc xuống rồi. Máu phọt từ cái cổ có khi cao đến hai thước ấy chứ!

Những người nghe ông ta nói chặc lưỡi. Họ đi xem hành hình như xem biểu diễn vậy. Tôi tức giận dẫm lên chân lão già vô lại và lão kêu lên.

Một đứa trẻ hét to:

- Họ đến đấy! Họ đang đến đấy!

Tôi kiễng chân lên và thấy một con bò đen đang kéo một chiếc xe thùng trên đó có thứ như cái lồng nhốt ba người. Miệng họ đầy máu và họ thốt ra những lời nguyên không ai nghe ra tiếng gì.

Có ai đó thì thầm sau lưng tôi:

- Họ bị cắt lưỡi rồi.

Tim tôi thất lại. Những tử tù bị tra tấn chết đi sống lại, trông họ đều giống nhau và chỉ còn là những tấm thân tor tả đầy máu còn thở mà thôi.

Nhiều chiếc xe chậm chậm đi qua Bắc môn. Hương không chịu được nữa và bảo sẽ đợi tôi trong phố. Như có một sức mạnh điên rồ nào đó nâng đỡ, tôi muốn xem họ tới cùng. Tôi phải biết được Mẫn và Kinh có chết hay không.

Đoàn xe dừng lại trên một bãi đất trống. Binh lính mở lồng và dùng lưỡi lê thúc tử tù bước lên. Một người trong số họ trông như đã chết. Hai tên lính lôi người đó đi như một túi bột mì thủng.

Có tiếng rú lên. Một người đàn bà ăn bận sang trọng có hai người hầu gái khỏe mạnh dìu, vệt những người đứng quanh bà ta ra và lao tới sát vòng vây của lính.

- Mẫn con ơi!

Từ xa, một người tù quay lại. Anh quỳ xuống lạy ba lần về phía chúng tôi. Tim tôi như ngừng đập. Lính nhảy xổ vào Mẫn và đánh anh.

Các tử tù quỳ thành một hàng.

Một người lính phát cò, tất cả đều giương súng.

Mẹ Mẫn ngất đi.

Mẫn không nhìn tôi. Anh không nhìn ai hết. Chẳng có gì tồn tại ngoài tiếng sột soạt trong cỏ, tiếng kêu yếu ớt của côn trùng, gió thổi mơn man trên gáy anh.

Tôi có được anh nghĩ tới chút nào không, tôi là mẹ của con anh cơ mà?

Đội hành quyết lên đạn.

Mẫn quay đầu lại. Anh dăm dăm nhìn một tử tù khác bên trái mình. Rốt cuộc tôi cũng nhận ra Đường! Họ mỉm cười với nhau. Mẫn khó nhọc nghiêng người và đặt môi mình lên má người kia.

Tiếng súng vang lên.

Tai tôi lùng bùng. Tôi ngửi thấy mùi rỉ sắt trộn lẫn mùi mồ hôi người. Phải chăng đó là mùi cái chết? Tôi rùng mình lợm mửa. Ruột tôi thắt lại và tôi nghiêng người để nôn.

Lan co người trên ghế, cô giận tôi:

- Anh thay lòng đổi dạ rồi, cô điểm Mẫn Châu than thở.

Tôi nằm dài trên giường cô. Đáng ra phải cởi quần áo cho tôi như mọi khi, cô lại vắn vẹo chiếc khăn tay.

- Trước kia, vài ba ngày anh lại đến với em. Thế mà hai tuần nay không thấy anh đâu. Anh theo con nào rồi?

Tôi thử cãi lý với cô:

- Từ khi anh đóng quân ở đây, anh chỉ biết có mỗi em thôi. Em chẳng việc gì phải ghen cả.

Quả thật là thời gian gần đây, tôi không thấy cô ta hấp dẫn nữa. Tôi thấy da cô hơi rám ráp, thịt nhẽo. Vần vò nhau mãi cũng chán.

Mắt cô ầng ậc nước:

- Em không tin. Em yêu anh còn anh lại mê đứa khác.

- Em hâm à. Anh có thể được lệnh chuyển bất kỳ lúc nào và không quay trở lại thành phố này nữa. Rồi anh sẽ hy sinh. Thế thì em yêu anh để làm gì? Không nên gắn bó với một kẻ qua đường như anh. Em phải yêu kẻ nào mà cưới được em ấy. Quên anh đi.

Cô ta lại càng khóc dữ. nước mắt cô ta làm tôi kích động. Tôi đẩy cô lên giường. Lột váy cô ta ra.

Nằm dưới người tôi, mặt Lan đỏ bừng. Giữa hai tiếng nức nở, cô ta vừa gào lên vì khoái cảm. Tôi xuất tinh. Lạc thú của tôi không còn phong độ như trước.

Lan nằm dài bên tôi phì phèo hút thuốc. Tay kia còn rồi phe phẩy quạt. Tôi cũng châm một điếu.

- Anh nghĩ gì vậy? Cô ta hỏi với giọng u ám.

Tôi không trả lời. Khói thuốc trắng bị quạt xua đi chậm chậm toả thành nhiều vòng từ từ lên trần.

- Cô ta là người Hoa hay người Nhật? Lan gặng.

Tôi đột ngột vùng dậy.

Tôi lang thang trong các phố, người đời dần.

- Cậu về nhà đi, Hương nài.

- Để tớ yên.

- Xin cậu đẩy, đi về đi.

- Tớ ghét nhà tớ.

- Hay cậu khóc đi vậy. Khóc thật to vào, cố lên.

- Tôi không có nước mắt.

Nó mua bánh nhồi thịt của một bác bán hàng rong.

- Thế ăn tí chút vậy!

- Bánh nhân thịt của cậu hôi lắm.

- Sao lại thế, thơm đấy chứ.

- Thiu rồi. Cậu không thấy rau trong đấy chua rồi à? Mùi như mùi máu ấy. Vứt đi, vứt ngay nếu không...

Ruột gan tôi lại lộn nhào và tôi nôn. Hương sợ quá quẳng ngay mớ bánh cho lũ mèo đang lượn quanh.

Tôi ngồi co quắp lại. Hương bảo:

- Này anh Kinh còn sống đấy!

Tin vui này cũng chẳng đủ.

- Tớ có thai với một người đã chết rồi. Tớ phải tự tử thôi.

- Cậu điên rồi à!

Hương nắm vai tôi lắc:

- Cậu điên rồi! Nhận là cậu nói năng nhăng nhít đi!

Tôi không trả lời.

Hương úp mặt vào lòng bàn tay:

- Thế thì treo cổ tự tử đi cho xong! Không ai cứu được đâu!

Im bất lúc lâu rồi nó hỏi:

- Cậu đã gặp bác sĩ chưa? Nhỡ không sao thì sao?

- Tớ chẳng tin ai cả.

- Tớ sẽ tìm cho cậu một bác sĩ.

- Để làm gì cơ chứ? Mắc phản bội tớ rồi. Tớ phải chết thôi.

Cô gái người Hoa đến trước tôi. Cô đặt các quân cờ lên bàn. Mắt cô sừng mọng có quầng thâm. Cô không chải đầu và móng tóc được cuốn thành một búi to giản đơn. Cô đi một đôi giày trong nhà.

Nom cô giống một bệnh nhân vừa trốn khỏi bệnh viện.

Trong khi tôi chơi, cô nhìn chăm chăm vào một cảnh liêu. Cái nhìn của cô làm tôi lo ngại. Đột

nhien, như người buồn nôn, cô rút ra một chiếc khăn tay bịt cả mũi cả miệng.

Tôi là người mắc bệnh sạch sẽ nên không thể chịu được là người mình có thể hôi và làm phiền đến cô gái. Tôi hít thở thật sâu: chỉ có mùi cỏ úa như báo hiệu cơn mưa sắp tới.

Hay cô ngửi thấy mùi của Lan trên người tôi? Cô điểm xúc nước hoa nhiều quá đáng lên cả lên người cả lên quần áo. Cô ta ghen và thích sở hữu nên tìm mọi cách để lại dấu ấn trên người tôi.

Trời tối sầm xuống, một làn gió nóng ẩm ướt cuốn lá khô xoay tròn. Những người chơi cờ ồn ào xếp quân cờ lại.

Cô gái mãi suy nghĩ vẫn không cựa quậy. Tôi đưa ra nhận xét rằng chúng tôi là những người duy nhất còn ngồi lại trên quảng trường. Cô không nói gì, ghi lại thế cờ trên tờ giấy và bỏ đi không chào tôi.

Thái độ kỳ quặc này khiến tôi nghi ngại. Tôi đứng dậy gọi một chiếc xe tay. Nấp mình dưới mái xe, tôi ra lệnh cho anh phu xe đi theo cô gái.

Thiếu nữ đi bộ qua các phố đang náo nhiệt: những nhà buôn tháo gỡ các gian hàng, các bà đang rút quần áo, người đi bộ xô đẩy nhau. Mấy lần tôi suýt để mất dấu cô.

Lũ chim én làm tổ dưới ô văng nhà kêu chí choé đầy tuyệt vọng. Trời đen sầm, những giọt nước to tướng bắt đầu rơi. Chẳng mấy chốc cả thác nước đổ xuống chúng tôi trong tiếng sấm ầm ầm.

Cô gái người Hoa dừng lại bên rìa một khu rừng. Tôi xuống xe và nấp sau một thân cây.

Cô dẫn sâu vào trong đám mù mịt màu xanh lá. Chớp nhoảnh nhoảnh soi rõ dáng người thanh mảnh. Tựa như có mảnh ruy băng ánh bạc lên lỗi trong các cành lá. Côn sông phình lên trong cơn mưa, chảy về phía đông thành từng cuộn nước nhỏ lấp lánh ánh chớp. Nó giống tấm khăn phủ đen ngòm trải tới tận chân trời trước khi hoà vào màn đêm.

Cô gái lách xuống những con sóng quần quai. Tôi lao ra. Đột nhiên, cô ta dừng lại. Tôi kìm chân và nằm sấp xuống đất.

Dáng bất động của cô gái trái ngược hẳn với dòng sông sôi sục. Hàng chục tiếng sấm rền nổi đuôi nhau. Cây cối oằn người dưới sức gió. Có cành cây gãy và xé thân cây ra khi nó rơi xuống.

Kỷ niệm về trận động đất quay lại với tôi.

69

Mùi máu thấm vào cơ thể tôi. Ngắm sâu vào dưới lưỡi tôi, phì ra đặng mũi tôi. Nó theo tôi dai dẳng đến tận phòng.

Tôi ngâm mình trong bồn. Tôi xát xà phòng lên mặt, lên cổ, lên đôi tay thấm đẫm cái chết thối tha của tôi. Mưa rơi. Tại sao ông trời lại đổ nhiều nước mắt thế xuống đời này? Thần thánh có khóc cho nỗi bất hạnh của tôi không? Tại sao những dòng thác từ trời rơi xuống lại không rửa sạch được những nỗi khổ đau, dơ bẩn của chúng ta?

Tôi lăn xuống giường. Gió thổi không đều nghe giống như tiếng thì thầm của hồn ma bóng quỷ đang chấp chờn bay lên hạ xuống. Phải chăng Mẫn cùng Đường đang cười phá lên?

Họ có bị giam cùng xà lim không? Họ có cầm tay nhau để cùng nhìn cuộc đời trôi qua như một dòng sông chìm vào hư vô không? Họ đã từng hôn nhau trước khi tôi gặp Mẫn hay không? Họ đã làm tình với nhau chưa? Là người tự do, chắc chị ta đã không tự nguyện dâng hiến cho anh. Nhưng vào đêm cuối cùng của cuộc đời, họ có trao thân cho nhau, má kề má, trán áp trán, vết thương sát với vết thương, dưới cái nhìn của cai ngục hay không?

Chị ta đã đón nhận anh trong bụng mình, trong tâm hồn mình. Anh đã quỳ xuống, như người hành hương rửa tội, đã hoà nhập vào thân chị. Anh đã ôm xiết chị ta với sức mạnh của mình. Dịch từ người anh đã chảy, máu họ đã hoà trộn vào nhau. Chị đã trao cho anh, anh giải thoát cho chị.

Tôi giật mình choàng dậy.

Mẫn đã phản bội tôi. Tôi phải chết.

Cô gái quay lại.

Như một hồn ma, cô tách xa khỏi dòng sông và ra khỏi khu rừng. Ngoài kia, dưới cơn mưa, mọi phố xá đều giống nhau, đều không một bóng người. Trong bóng tối, thiếu nữ chập chờn dẫn tôi tới một thế giới khác.

Đột nhiên cô biến mất: tôi lao lên tìm cô nhưng vô hiệu.

Có một chiếc xe tay nhô ra từ màn mưa mù mịt và chấp nhận kéo tôi về tiệm ăn Chidôri.

Đại úy Nakamura chờ tôi trong một phòng riêng biệt. Anh mời tôi nâng cốc vì vinh quang của Thiên Hoàng. Sau ba ly rượu sakê và vài miếng cá sống, tôi cúi mình thật thấp trước đại úy:

- Đại úy, tôi không hoàn thành nhiệm vụ anh giao. Xin anh hãy trừng phạt nghiêm khắc.

Một nụ cười dập dính nơi khoé miệng anh:

- Đại úy, tôi không thể phân biệt được một tay gián điệp với một công dân hiền lành bình thường. Trên quảng trường Thiên Phong, tôi quên mất trách nhiệm của mình, tôi chỉ chơi cờ thôi.

Anh dốc cạn cốc rượu sakê, nhìn thẳng vào mắt tôi nói từng từ tách bạch:

Trang Tử đã nói: “Mất ngựa, làm sao biết lại chẳng phải là điều hay?”. Một người thông minh không bao giờ phí thời gian của mình.

Rồi anh thêm:

- Trung úy có biết là hồi xưa tôi yêu một cô gái Trung Hoa không?

Tôi đỏ mặt, tại sao lại có chuyện tâm sự thế này nhỉ?

- Tôi sang Trung Quốc cách đây mười lăm năm. Ở Thiên Tân, tôi được nhận vào làm tại một nhà hàng Nhật Bản, ông bà chủ là người Kôbê. Tôi rửa chén đĩa, dọn nhà, chạy việc vặt, được nuôi ăn và cho ở trong một cái phòng nhỏ xíu. Thỉnh thoảng lắm mới có vài phút thanh thoi, tôi thường ngồi bên cửa sổ. Bên kia đường có một tiệm ăn Tàu nổi tiếng về món bánh nhân thịt. Có một cô gái thường đến nhà từ sáng sớm mang theo thực phẩm và chập tối lại ra khỏi nhà đó tay xách đầy rác. Tôi cận nên chỉ thấy được dáng người thanh thanh và bím tóc dài cô ta buông sau lưng. Cô mặc bộ đồ đỏ, nom như một vệt lửa đi trong phố. Khi cô ta dừng bước, tôi có cảm giác như cô ta ngẩng đầu và nhìn tôi. Vì nhìn không rõ nên tôi cứ nghĩ là thấy cô ta cười và tim tôi đập mạnh.

Đại úy ngừng kể để rót cho tôi một cốc sakê mới và dốc cạn cốc của anh. Mặt anh bắt đầu đỏ phùng phùng.

- Một hôm tôi lấy hết can đảm để vào tiệm ăn kia với cái cớ là đặt một món gì đó. Cô ấy đứng đằng sau quầy hàng. Khi tới gần, tôi nhìn rõ từng nét, từng nét một trên gương mặt cô. Lông mày dày, mắt đen. Tôi xin mua bánh nhân thịt. Cô không hiểu tiếng Nhật, tôi bèn vẽ chiếc bánh trên một tờ giấy. Cô ấy nghiêng người sau lưng tôi để xem. Tóc cô ấy trượt xuống, sượt qua má tôi.

Lại thêm một chai nữa, là chai thứ năm tôi uống cùng đại úy. Gió đã dịu và trời im tiếng sấm, chỉ còn nghe tiếng mưa rơi đều đều.

- Cô ấy thậm chí còn không biết viết tên mình bằng tiếng Trung Quốc. Chúng tôi chẳng có cách nào nói chuyện được với nhau. Chỉ có mỗi cách nhìn nhau không biết chán. Tôi thì chỉ nhìn thấy màu đỏ của áo và màu bím tóc đen huyền. Tôi tự tưởng tượng ra khuôn mặt của cô ấy, mà tôi chỉ nhìn thoáng thấy được thôi. Hồi đó tôi nghèo lắm và quà của tôi cho cô ấy là những bó hoa dại mọc ven vệ đường. Tôi ném chúng xuống phía dưới cửa sổ của tiệm ăn. Cứ chập tối, cô ấy lại mang cho tôi bánh nhân thịt mới ra lò còn nóng hổi. Tôi cũng không thể nào ăn được những chiếc bánh do tay cô ấy mới nặn ra nên thường giữ chúng cho tới khi chúng hỏng.

Một hôm, cũng như hôm nay này, trời mưa suốt buổi chiều. Nhiều khách hàng trú mưa trong nhà hàng chúng tôi và ăn mì nóng. Quá nửa đêm, tôi ra khỏi nhà bỗng có ai ôm chầm lấy tôi. Chính là cô ấy. Cô ấy run cầm cập và mưa quá nên tôi cũng chẳng biết là cô ấy khóc hay cười

nữa. Tôi ôm cô ấy trong tay và ngồi lên bệ tường. Chúng tôi ôm hôn nhau và thì thầm bằng tiếng của mình những lời yêu đương. Tôi quên cả lạnh, cả đêm tối, cũng chẳng để ý thời gian trôi qua.

Đại úy im lặng lúc lâu. Rồi anh nổi giận và lại gọi một chai sakê nữa. Anh rót rượu cho chúng tôi mà tay run. Rượu rơi cả lên áo anh nhưng anh không để ý. Máu chảy rần rật trên thái dương tôi. Tôi lắng nghe câu chuyện của đại úy với sự chăm chú không kiềm chế của một người say. Đại úy đang không biết tìm từ gì cho đúng. Có chuyện gì bí hiểm đã xảy ra cho con người cô độc này?

- Ngày hôm sau, tôi mang tất cả tiền dành dụm được và vào một cửa hàng tạp hoá Nhật. Tôi chẳng có đủ tiền để mua một chiếc kimônô, thôi thì một chiếc ôbi cũng được vậy. Món quà đó chính là liều thuốc độc mà tôi đã vô tình rót vào trong ly mật ngọt của mối tình. Quan hệ của chúng tôi chẳng bao lâu bị phát giác. Một tháng sau, cô gái biến mất không để lại dấu vết gì.

Im lặng nặng nề trên bàn rượu của chúng tôi.

- Mãi lâu sau, khi tôi nhập ngũ, tôi tìm cách dò hỏi về số phận cô ấy. Tiệm ăn đã đóng cửa từ lâu. Nhà chủ là những tay do thám, nay đã biến mất không còn tăm tích. Sau khi biết được cô giúp việc đi lại với một người Nhật, chúng đã giết cô ấy...

“Mặt trăng đâu còn nữa,
Mùa xuân không còn là xuân năm xưa!
Chỉ còn lại mình tôi
Vẫn là tôi thừa ấy!”

Anh bật nước nở.

Mai đây chúng tôi sẽ trở thành cát bụi. Nào có ai bận tâm về mối tình của một người lính?

Tan buổi học, Hương kéo tôi vào góc lớp.

- Tìm được thầy thuốc cho cậu rồi. Đi theo tớ.

- Ai thế? Làm sao cậu biết ông ta?

Nó nhìn quanh. Phòng đã hết người, chỉ còn hai đứa chúng tôi chưa về.

Nó thì thầm vào tai tôi:

- Có nhớ cái bà gác cổng vẫn cho tớ trèo tường không? Hôm qua, tớ bảo mẹ ấy là tớ có thai và đang tìm một thầy thuốc.

- Điên à! Nếu mẹ ấy bép xép cậu sẽ bị đuổi học và bố cậu sẽ cạo trọc đầu cậu bắt đi tu!

- Đừng lo. Tớ bảo mẹ ấy là: “Nếu bà để lộ ra, tôi sẽ tố cáo bà với công an về tội môi giới mãi dâm. Tôi sẽ báo với cảnh sát điều tra là bà xúi bẩy nữ sinh bán thân để moi tiền của họ. Thế là bà mất việc mà lại còn bị kết án và treo cổ nơi công cộng nữa đấy.” Tớ dọa mẹ ta đến độ mẹ vội vàng tìm ra cho tớ một ông lang kín tiếng nhất.

Tôi đi theo Hương về ký túc xá. Nó ăn bận cho tôi thành một thiếu phụ ba mươi tuổi, đấy là theo nó nghĩ.

Xe tay đưa chúng tôi qua chợ trời. Dọc theo hè phố, đầy những đồ gỗ, bát đĩa, vải vóc, đồ tầm tầm, đồ trang sức, các cuộn tranh giấy màu vàng ngà, mồi meo. Những người bán hàng là những quý tộc Mãn Châu hết thời, ăn bận rách rưới, lang thang giữa đồng đồ nát này và tìm cách đổi một chiếc tẩu thuốc bằng ngọc thạch, một chiếc bình cổ lấy một hai giờ thoát tục trong khói thuốc phiện. Chỉ có vài sĩ quan Nhật dạo quanh đó và tham lam xem xét các hàng bày bán.

Hương cảnh giác bắt xe tay dừng ở đầu phố. Chúng tôi đi khoảng hai trăm mét rồi lách qua một bậc cổng đã sứt mất một nửa, chúng tôi chen vào trong ngõ đầy những chần, quần, tã trẻ con đang phơi phấp phới trên dây. Tôi ngửi thấy mùi nước đá khai nồng, mùi trứng thối và gặp người xuống nôn.

Cuối hành lang đầy tã là nhiều căn phòng xập xệ sườn mái dốc. Mỗi gia đình đặt bếp lò ngay phía ngoài. Ruồi bay vù vù.

Hương kêu to:

- Ông lang Hoàng Phố ở đâu ạ?

Một bà tóc tai xoã xươi hiện ra trên ngưỡng cửa nhìn chúng tôi vẻ khinh miệt:

- Nhà cuối kia kìa, bên tay phải.

Trên cánh cửa có một tấm biển mực đã nhạt màu:

“Thầy thuốc lừng danh bốn biển, bốc mạch như thần, làm trường xuân bất lão. Chuyên các bệnh: lở loét, giang mai, lậu.”

Chúng tôi gõ cửa. Một bà tóc uốn, mặt dày phẩn bước ra, nhìn chúng tôi từ đầu đến chân rồi cồm cộp gót giày bước đi. Tôi bị Hương đẩy đằng sau, loạng choạng bước vào một căn phòng tối om. Một cô gái nằm còng queo trong một góc, nom như người chết rồi. Cạnh cô ta, một ông đang hút thuốc. Ông ta quan sát chúng tôi:

- Hỏi nhà nào đấy?

Chúng tôi lẩn vào một góc.

Mùi thuốc bắc nồng nặc và nhiều thứ mùi khác làm tôi lão đảo.

Không biết mất bao lâu mới đến lượt tôi được vào phòng khám. Ông lang Hoang Pu chỉ còn rất ít sợi tóc bạc và để sau lưng thành một bím nhỏ như cái đuôi lợn. Ông ta ngồi đằng sau một tủ sách lơ thơ vài quyển, vừa vuốt râu vừa hỏi:

- Bệnh nhân nhà ai đấy?

Hương trả lời thay tôi:

- Chúng cháu tự đến ạ.

- Bao nhiêu tuổi?

- Hai mươi ạ, nó đáp.

- Có vấn đề gì?

- Bạn cháu tắt kính từ ba tuần nay.

- À được, mở miệng ra, thè lưỡi ra. Được, được, cởi váy ra.

- Cởi váy ra kìa, ông ta nhắc lại.

Hương quay mặt đi. Tôi ghét tôi làm sao. Nước mắt lưng tròng, tôi cởi cúc váy.

- Nằm xuống chỗ kia.

Ông ta chỉ cho tôi một tấm phản phủ tấm ga trải giường bẩn.

- Dạng chân ra.

Tôi nghĩ mình chắc chết mất. Tôi siết hai nắm tay để khỏi khóc. Tay cầm đèn, ông già tiến lại. Ông ta nhìn, sờ nắn, rất từ từ.

- Được, được, ông ta vừa nói vừa đứng dậy. Không có biểu hiện thối thịt. Mặc áo vào.

Ông ta bảo tôi kê tay phải lên bàn và đặt ngón trỏ và ngón giữa lên cổ tay tôi. Móng tay ông màu vàng, dài tới hơn năm xăngtimét, cong vào ở đầu ngón.

- Mạch đập rồi lắm. Nghe có tiếng của sự thụ thai. Cô có thai!

Tôi nghe tiếng mình run run hỏi:

- Thừa cụ có chắc không ạ?

- Chắc chứ, vừa nói, ông vừa bắt mạch trên tay trái tôi. Phía sau tôi, Hương đứng lên:

- Thưa cụ, cụ có thuốc phá thai không ạ?

Ông lang lắc đầu:

- Phải tội đấy.

Hương cười gằn.

- Xin cụ cho đơn! Nó vừa nói vừa rút ra giữa bàn chiếc vòng vàng to tướng đeo ở cổ tay.

Ông già Mãn Châu suy nghĩ một lát, mắt vẫn liếc chiếc vòng, rồi cầm bút lông.

Hương đi cùng tôi về nhà.

- Tối mai, sau giờ học, tớ sẽ đem thuốc đến và rồi chúng mình sẽ nhanh quên chuyện này.

- Cậu đừng vất vả quá thế, tớ chỉ có chết mới rửa sạch được danh dự. Nay cậu cầm lấy cái vòng ngọc này của tớ. Tớ không muốn bắt cậu phải trả tiền hộ tớ, tớ chẳng xứng đáng được như thế đâu.

Nó lại lồng chiếc vòng vào cổ tay tôi.

- Những đồ trang sức này từ nay có giúp gì được cho tớ nữa đâu? Ngày mai, cậu uống thuốc và sẽ trút được gánh nặng. Một năm nữa tớ sẽ lấy chồng và sẽ bị một người lạ phá trinh. Thế thôi.

rám nắng của cô gái người Hoa.

Khi tôi nhìn thấy em trên quảng trường Thiên Phong, tôi như thấy lại bóng dáng kỳ quặc của em hôm trước bên bờ sông dưới mưa. Không biết em làm gì lúc đó? Em nghĩ gì lúc đó? Hôm qua em đi một đôi giày đi trong nhà, em lê bước trong thành phố như một người điên. Hôm nay, tóc em vén cao để lộ trán rộng và tết thành một bím nặng, em lại trở thành một nữ kỳ thủ lạnh lùng và sắc sảo.

Có gì đó đã thay đổi trong em trong hai mươi bốn giờ qua. Hay vì tôi không nhìn em với con mắt của tôi ngày hôm qua? Dưới chiếc váy màu sẫm, buồn, ngực em vồng lên. Thân hình em đã hết nét cứng nhắc của trẻ con để lộ ra vẻ mềm mại rắn chắc của thiếu nữ. Dù mắt em lạnh lùng và lông mày nhíu lại, đôi môi mịn màng hồng dụ của em khiến người ta càng thêm khao khát. Em lăm lì bút rút giật giật đuôi tóc. Cứ như thể em đau khổ vì sự sống đang nảy nở trong em vậy.

Em đi một quân.

- Đi hay quá! Có tiếng một tay thanh niên đang tiến đến gần bàn chúng tôi.

Tại quảng trường Thiên Phong, người ta đi qua đi lại, nhìn thế cờ, đôi khi lại còn thêm vài lời bình phẩm. Cậu chàng này khoảng hai mươi tuổi, tóc chải sấp, người sặc mùi nước hoa làm tôi ngứa mắt.

Tôi đi trả một nước.

Thằng cha chẳng biết gì về cờ lại kêu lên:

- Đi sai rồi! Đáng ra phải đi vào đây chứ!

Hắn trở tay lên bàn cờ, ngón tay mảnh, hồng hào, đeo một chiếc nhẫn ngọc trắng.

Rồi hắn nói thẳng với cô gái người Hoa:

- Tôi là bạn của anh Lữ. Tôi từ Tân Kinh tới.

Cô gái ngẩng đầu. Sau vài lời chào hỏi, em lôi hẳn ra một bên bàn cờ.

Gió thổi vọng đến tai tôi tiếng hai người nói chuyện. Họ thân mật được với nhau ngay và đã gọi nhau là anh em. Tiếng Trung Quốc có năm dấu, nghe như có nhạc và câu chuyện của họ quả là một thứ ca kịch khó chịu. Tôi tức tối vò nát đám hoa nhài trong túi áo.

Từ khi tôi bắt đầu chơi tại quảng trường Thiên Phong, cờ vây làm tôi quên tôi là người Nhật. Tôi cứ nghĩ mình cũng đồng xứ với họ. Giờ đây tôi nhắc nhở mình rằng người Trung Hoa là một giống khác, thuộc về một thế giới khác. Cả ngàn năm lịch sử phân cách giữa họ và tôi.

Năm 1880, ông tôi tham gia vào công cuộc cải cách thời Minh trị, còn ông cha của họ phục vụ dưới triều Từ hy Thái hậu. Năm 1600, tổ tiên tôi sau khi thua trận đã tự mổ bụng mình còn tổ tiên của họ chiếm được đế quyền tại Bắc Kinh. Thời Trung Cổ, khi các phu nhân thuộc gia đình tôi mặc những bộ kimono có đuôi áo dài sệt đất, cạo lông mày và nhuộm răng màu đen, các bà mẹ, chị em họ bới tóc thành những búi tóc cao. Và họ đã bó chân ngay từ hồi đó. Một người đàn ông và một người đàn bà Trung Hoa hiểu nhau ngay cả khi chưa mở miệng nói. Họ mang trong mình cùng một nền văn hóa, và thu hút nhau như nam châm hút sắt. Làm sao mà một thanh niên niên Nhật Bản và một thiếu nữ Trung Hoa lại có thể yêu nhau được? Họ chẳng có gì chung.

Cô gái chơi cờ mái không quay lại. Chiếc áo dài xanh lá của em, lúc này nhìn có vẻ buồn thảm, nay bỗng toát lên sức sống khi em hoà lẫn trong màu cây xanh quanh em. Phải chăng đó là hình ảnh nước Trung Hoa của tôi, niềm say mê và mối căm thù của tôi? Khi gần em, nỗi khổ khổ của em khiến tôi thất vọng. Đứng xa em, nét duyên dáng của em ám ảnh tôi.

Em không thềm đoái hoài gì gì đến tôi.

Tôi bỏ đi.

- Với lại anh ấy cưới vợ rồi, anh ta nói và nhìn chăm chăm vào mặt tôi.

Thông tin này chẳng khiến tôi bận tâm mấy may.

Trần sống ở Tân Kinh. Anh ta xưng là bạn rất thân của anh họ tôi. Chính anh ta là người giới thiệu anh Lữ cho Hoàng Thượng. Cứ theo lời anh ta nói thì có lẽ anh ta là người quyền uy nhất xứ Mãn Châu này.

Tôi thấy phát ghen với cái tay con quan thượng thư này, rõ là hài lòng về mình, hài lòng về cuộc sống. Từng mảnh quá khứ quay trở lại với tôi. Có lẽ đã cách đây một trăm năm rồi chẳng. Cuộc đời lúc đó đẹp làm sao. Tôi và anh họ đều giống nhau. Chúng tôi cứ tưởng mình là những kỳ thủ giỏi nhất thiên hạ. Chị tôi chưa lấy chồng. Cả hai đều còn là trinh nữ. Chị tôi hay quấy rầy các ván cờ của chúng tôi bằng cách mang nào nước chè, nào bánh ngọt đến cho chúng tôi. Hoàng hôn dừng đỉnh dệt những ánh đỏ rực trên nền trời và tôi chưa biết đến sự phản bội là gì.

Trần đi luôn Tân Kinh ngày hôm đó. Anh ta để lại cho tôi một tấm danh thiếp tấm nước hoa trên đó có ghi địa chỉ của anh họ Lữ và hứa sẽ sớm quay lại thách tôi đánh cờ vây.

Tôi quay về chỗ. Bàn vắng lặng, đối thủ của tôi đã bỏ đi không để lại một lời nào. Tôi quá mệt nên cũng chẳng thấy cáu. Trên đời này, người đến rồi người lại đi.

Tôi xếp quân cờ. Mặt trời còn nấn ná phía tây. Những đám mây kéo thành vòng dài, ngoặc trên bầu trời. Ai có thể đọc cho tôi những từ viết nên số phận của tôi kia?

Tôi kẹp một quân đen trong ngón tay. Mặt nó nhẵn lì phản chiếu ánh sáng. Tôi thêm cái tâm vô tình, sự trong sạch như băng giá của nó.

Anh họ Lữ đã trốn nổi thất tình trong một mối tình mới và tôi vui mừng vì hạnh phúc sớm tìm được của anh. Người Lạ mặt đã bỏ ván cờ. Đối với anh ta, cờ vây chỉ là một trò tiêu khiển. Đàn ông không sống vì sự đam mê. Họ vượt qua những xáo động tình cảm một cách vô tâm. Mẫn là một ví dụ. Trọng tâm cuộc sống của họ nằm ở chỗ khác.

Phu xe của tôi đột ngột dừng lại. Giữa đường, một người đàn ông cúi rạp mình. Đó là Người Lạ mặt. Anh xin tôi tha lỗi và khẩn cầu tôi cho tiếp tục ván cờ vào chiều hôm sau. Tôi chỉ khẽ gật

đầu và ra lệnh cho phu xe tiếp tục kéo. Tôi phải để anh ta lại đó, trở ra giữa đường.

74

"Trong thế giới này, chúng ta bước đi trên nóc địa ngục và ngắm hoa."

Chỉ có việc chiêm ngưỡng cái đẹp mới khiến được người quân nhân nghĩ tới điều gì khác ngoài sự ngoan cố của anh ta. Còn hoa thì chúng đâu có cần gì tới người ngắm. Hoa nở cho phút giây thoáng qua, cho cái chết.

Những tin điện khẩn mới nhận được khiến doanh trại sôi lên sùng sục. Sau khi giáng cho quân đội Trung Quốc nhiều thất bại liên tiếp, các sư đoàn của chúng tôi đã tiến đến tận ngoại ô Bắc Kinh. Quân đội của Tổng Chiết Viên và Trương Tư Trung bị cô lập và hoang mang, khiếp sợ Tướng Giới Thạch hơn cả quân Nhật. Các tướng lĩnh Trung Quốc lo quân đội Tưởng sẽ tiến về phía Bắc để thôn tính đất đai của họ nên từ chối quân tiếp viện Trung Quốc và xin đàm phán hòa bình với chúng tôi.

Tại nhà hàng Chidôri, nổi tức giận dâng lên từ các bàn ăn. Trong số các sĩ quan, những người hiếu chiến nhất lớn tiếng đòi tiến lên chinh phạt Bắc Kinh. Những kẻ thận trọng hơn còn e ngại Liên Xô can thiệp và cho rằng tốt nhất nên tăng cường lực lượng quân Nhật tại Mãn Châu.

Hôm nay tôi không ghé qua nhà Lan. Cơ thể tôi vẫn khỏe mạnh và dẻo dai. Tôi ăn tối rất ít, cảm thấy người nhẹ nhõm và tỉnh táo. Tôi không để cho mình bị cuộc nói chuyện sôi nổi cuốn theo và cố gắng ngăn các đồng đội không lao vào nhau.

Ầm ỉ đến tận khuya trong từng phòng ngủ. Vài trung úy nóng máu phanh áo sơ mi thề sẽ làm seppuku ngay nếu quân đội Thiên Hoàng lại đi điều đình hòa ước với Bắc Kinh. Việc gọi lên màu máu làm nóng tất cả mọi người.

Tôi lên ra ngoài. Giữa bãi tập, gió thổi vào mặt tôi mùi hương nhẹ nhàng của các loài hoa đêm. Tôi cảm động thấy mình thuộc về một thế hệ không vụ lợi, đấu tranh vì một lý tưởng cao đẹp. Tinh thần võ sĩ đạo samurai đã bị thời hiện đại giết chết, sẽ lại sống lại nhờ chúng tôi và vì chúng tôi. Chúng tôi đang trải qua thời kỳ bất an. Sự vinh quang ngày mai khiến chúng tôi thất vọng trong chờ đợi.

Có tiếng thở than phá tan bầu im lặng, tiếng sáo khô khốc lọt tới tai tôi. Tôi đã từng nhìn thấy một chiếc shakuhachi trong phòng đại úy Nakamura. Phải chăng là anh, trong cơn sau ưu sầu, đang dầy vò chiếc sáo của anh?

Tiếng sáo ngày càng xuống trầm và trở nên thì thầm. Đột nhiên, một hơi thở chói tai xé tan bầu trời.

Nét nhạc xuyên qua tôi như ánh trăng chiếu xuống mặt biển tối. Hôm nay, tôi còn sống, ngày mai, tôi sẽ chết nơi trận tuyến. Lạc thú trong giây lát của tôi mạnh gấp bao lần một niềm hạnh phúc dài lâu.

Tiếng sáo hắt ra trong một tiếng thở dài vô tận rồi im bật. Quanh tôi, vòm lá cay xao động. Mắt tôi chợt bắt gặp một con sâu ve đang bám vào cành lá. Vỏ cứng của nó đang nứt ra một khe rộng, từ đó một con ve trong suốt chui ra. Sinh linh mới này vặn vẹo, uốn người, đung đưa, tianf thân nó rung lên từng đợt. Tôi chờ lúc nó tách khỏi hẳn cái xác ve và khều cho nó trèo lên ngón tay tôi. Trong ánh trăng, con ve còn mềm nhũn giống như một hình khắc bằng ngọc của một nghệ nhân tài giỏi. Cánh nó mọc dài dần trên thân hình nồn như lụa, như hai giọt sương đang rung rinh chợt rơi. Tôi chạm vào bụng ve. Ngón tay tôi chỉ mới lướt qua, các mạch máu đã tan biến, nó không còn trong suốt nữa. Con bọ tiết ra một thứ mực đen. Thân hình nó xẹp xuống. Một cánh phồng lên, vỡ ra và tan ra như một giọt nước mắt đen.

Tôi nghĩ tới cô gái Trung Hoa, tới nước Trung Quốc mà chúng tôi buộc lòng phải nghiền nát.

- Thuốc đây, Hương vừa nói vừa gỡ ấm thuốc bắc ủ trong một tấm vải dày giấu dưới đáy túi. Tớ đem cả bông đến đây. Hình như là sẽ ra nhiều máu thì phải. Giấu các thứ này đi. Thuốc khó gửi lắm phải không? Tớ phải dọa tự tử mụ gác cổng mới cho tớ đun thuốc ở nhà mụ ấy đấy. Uống trước khi đi ngủ nhé, rồi nằm yên cà chờ nó ra thôi. Thuốc này phải uống nóng, nguội cũng hiệu nghiệm nhưng đắng hơn. Tớ về đây, nếu không ba mẹ cậu nghi mất. Thôi cố lên, ngày mai là cậu sẽ thoát thôi.

Mẹ đi từ trước bữa ăn vì còn phải trông chị tôi đến tận ngày mai. Nguyệt Châu bị ốm nhiều

ngày nay rồi. Tôi ăn tối một mình với ba. Lời ba nói vẫn như mọi khi, làm yên lòng tôi. Tôi hỏi ba về các bản dịch của ba. Ánh mắt ba bừng lên. Ba đọc tôi nghe vài khổ thơ. Tôi buồn rầu nhận thấy thái dương ba bắt đầu có tóc bạc. Tại sao ba mẹ lại phải già đi? Cuộc đời là một tòa lâu đài gian dối bị thời gian tàn phá. Tôi ân hận đã không ngắm nhìn ba mẹ mình nhiều hơn.

Ba hỏi ý kiến tôi về các bài thơ của mình.

- Hay lắm ba ạ, nhưng con thích các vần thơ cổ của mình hơn:

*Khi hoa xuân tàn
Trăng cũng tàn theo,
Bao kỷ niệm về lại trong tôi!*

Hay là:
*Đời ngắn bao nỗi sầu,
Mai này ta ra đi,
Tóc xõa,
Đứng trên mũi thuyền.*

Ba nổi cáu. Ba không chịu được sự dửng dưng của tôi đối với các nền văn hóa nước ngoài. Ba cho rằng chính sự duy kỷ, chỉ xoay quanh bản thân mình, đã làm hỏng nước Trung Quốc.

Tôi bùng ra:

- Con ghét người Anh vì họ đánh nhau với chúng ta hai lần chỉ cốt để bán thuốc phiện cho dân mình, thứ mà họ cấm bán ở nước họ. Con ghét người Pháp vì họ cướp phá và đốt cung điện Mùa xuân, tinh túy của nền văn minh Trung Hoa. Còn ở Mãn Châu, từ khi quân Nhật hoành hành trên đất chúng ta, ai cũng kêu là có tiến bộ xã hội, phát triển kinh tế. Con ghét người Nhật! Mai này, khi họ chiếm được toàn bộ lục địa rồi, mọi người sẽ nhẹ người khi thấy nước Trung Hoa bị hủy diệt và rũ bỏ được sự ngu muội cho mà xem.

Ba phật ý đứng dậy chúc tôi ngủ ngon và về phòng. Tôi lết sệt rời phòng ăn, thật nhăm khi lên án ba tôi. Ông chỉ sống vì thơ thôi.

Tôi chốt cửa và kéo rèm.

Tôi ngồi trên giường nhìn ấm thuốc đặt giữa bàn. Tôi lấy các khăn quàng và khăn mùi xoa bện thành một đoạn dây chắc chắn.

Dưới cửa sổ, mùi hương muối chậm chậm bay lên.

Chết quả là đơn giản. Một nỗi đau ngăn ngủ. Chỉ chớp mắt đã vượt qua bậc cửa và bước vào một thế giới khác. Chẳng còn đau khổ, chẳng còn khắc khoải âu lo. Ở thế giới bên kia, ngủ mới ngon làm sao.

Chết cũng như là cọ tuyết vào với tuyết, đốt cháy một mùa đông bằng băng giá.

Tôi tóm lấy sợi dây và buộc hai đầu vào cọc giường. Nút thắt im lìm như một cái cây mọc lên từ chỗ đó cách đây ngàn năm.

Tôi ngồi xếp trên gót chân, nhìn cái nút đến hoa cả mắt.

Chỉ cần tôi đứng lên là sẽ khiến tư duy tôi ngừng lại.

Tôi không nghe thấy tiếng động nào.

Tôi đứng dậy kiểm tra độ bền của dây.

Tôi thử thò đầu qua nó.

Cái dây làm vương cầm tôi. Tôi khao khát vực thăm, mong muốn được rơi vào hư vô: tôi vừa ở nơi đây vừa ở bên kia, tôi đang là tôi và tôi cũng không còn tồn tại nữa!

Tôi đã chết chưa?

Tôi rút đầu khỏi nút dây và lại ngồi xuống giường.

Tôi thay quần áo, người đầm mồ hôi. Tôi lấy khăn nhúng nước ướt rồi lau mình. Nước lạnh làm tôi rùng mình. Tôi cầm ấm thuốc. Thuốc đẳng đến độ tôi phải ngưng nhiều lần để lấy hơi. Tôi

buộc bằng vệ sinh nhồi bông giữa hai đùi, tháo dây thừng, tháo nút, nằm dài xuống giường và đặt tay lên bụng.

Tôi chờ đợi và vẫn để đèn.

Từ khi Mẫn chết, tôi không thể đi ngủ trong bóng tối được nữa. Tôi sợ hồn ma của Mẫn, tôi trốn Mẫn.

Tôi mơ về một khu rừng, nắng rực rỡ xuyên qua vòm lá, có một con vật đẹp tuyệt đang đi trong đó. Lông nó vàng óng, ngắn, có bờm như sư tử. Thân hình nó thon mảnh như một con chó nòi. Tôi tức giận vì nó xâm phạm lãnh thổ của tôi. Khi tôi gọi, một con báo lao ra và nhẩy xổ vào kẻ xâm lấn. Đột nhiên tôi lại là con thú bị thương. Con báo xé thịt bụng tôi và rằng nó giăng xé ruột tôi.

Tiếng rên của chính mình khiến tôi thức giấc. Một nỗi đau khủng khiếp chạy từ bụng tôi đang trướng lên xuống dọc hai bên đùi rồi đột ngột dừng lại. Tôi khó nhọc nâng người dậy và đi về phía bồn tắm để đắp ướt mặt. Rồi tôi lê xuống bếp, uống đến hơn mười cốc nước mới dịu bớt cơn khát.

Lát sau, lại một cơn đau mới làm tôi mất ngủ, tôi lăn xuống giường, lôi theo cả ga rải giường và gối. Tôi đạp chân vào chân bàn và quần quai cố chống lại một cơn đau bụng thắt ruột thắt gan.

Khi cơn đau đã dịu, tôi gập người xem máu đã chảy ra giữa hai đùi chưa. Băng vẫn trắng tinh, màu trắng muốt như lời chế nhạo của Mẫn. Chân tay tôi như đi đâu mất. Sau cơn đau như cực hình, hơi ấm nhẹ nhẹ lan từ đầu ngón chân lên toàn thân. Cơn dễ chịu này đáng phải làm tôi thoải mái hơn lại khiến tôi rùng mình. Tôi nằm thượt trên sàn nhà, đứng dưng nhìn phòng ngủ lộn xộn.

Lại một trận đau quần quai nữa. Một cơn nữa. Đêm dường như quá ngắn, tôi sợ ngày chóng đến và mọi người sẽ thấy tôi trong tình trạng thảm hại này. Lẽ ra tôi phải tự kết liễu đời mình thì hơn.

Bình minh đã trắng bột bên ngoài rèm cửa sổ. Chim ríu ra báo hiệu ngày đang tới. Tôi nghe tiếng chị bếp đang quét sân. Chỉ lát nữa thôi là mọi người sẽ phát hiện ra tôi. Chủ lát nữa thôi,

tôi sẽ gặp ánh mắt của ba, tôi sẽ chết vì tội nhục.

Tôi cố gượng hết sức để đứng lên. Tay tôi run rẩy. Có lẽ nếu tôi phải cầm một sợi lông hồng, tưởng chừng nó cũng sẽ nặng hàng tấn.

Tôi chậm chậm xếp dọn lại phòng mình đôi chút.

Nắng sớm hắt ánh sáng rực lên các ô gạch lát sàn. Lưng tôi đau như giằng như xé. Đứng hay ngồi tôi vẫn có cảm giác như mình sắp để ra một quả bóng đổ chì. Tôi ngồi trước gương nhìn nét mặt bơ phờ, đánh cho mình chút phấn và trang điểm nhẹ.

Máu ra lúc tôi đang ăn sáng, khi tôi không nghĩ gì đến nó nữa, khi chẳng có gì vướng bận trong tâm trí tôi. Có một dòng sông bóng rầy chảy giữa hai đùi tôi. Tôi vội vàng chạy vào phòng vệ sinh. Trên băng vải có một thứ chất lỏng sùi bọt và đen xì. Tôi chẳng thấy buồn cũng chẳng vui.

Từ nay không gì có thể khiến tôi xúc động được nữa.

Đã đến giờ đi học. Để tránh nổi nhục để vấy bị vấy bẩn, tôi chế tạo cho mình một thứ băng vệ sinh nhồi đủ các thứ có trong tay, bông, vải, giấy, tôi xỏ hai chiếc quần lót chồng lên nhau và mặc một chiếc váy cũ bằng vải lanh của Nguyệt Châu mà tôi rất ghét vì màu xỉn và rộng thùng thình. Tôi tết tóc thành một bím và buộc túm nơi đuôi bằng một chiếc khăn mùi xoa.

Xuống xe, tôi đi chậm chậm vào trường. Quanh tôi bọn học sinh chạy nhảy. Sớm ra tuổi trẻ bao giờ cũng ồn ào như một bầy chim sẻ tung mình lên trời xanh. Một con bạn cùng lớp vỗ vai tôi:

- Này sao mày trông giống một bà ba mươi thế?

Tôi đợi cô gái người Hoa từ hơn một tiếng đồng hồ.

Khi còn là lính trơn, tôi rất thích khi đến phiên được canh gác. Tôi ôm súng trước ngực và chú tâm nghe từng tiếng động nhỏ suốt đêm dài. Khi trời mưa, một chiếc áo choàng rộng tách biệt tôi hẳn khỏi thế giới bên ngoài và tôi như một bào thai cuộn mình trong tư duy của chính

mình. Khi trời đổ tuyết, từng bông tuyết lớn rơi xoay tròn như hàng nghìn âm tiết, như mực trắng trên nền giấy đen. Mắt mở to và toàn thân bất động, tôi như hoá thân thành chim, thành cây. Tôi quên thân hình tôi, nguồn gốc của tôi, tôi trở thành một phần của thiên nhiên bất biến.

Cô gái người Hoa cuối cùng đã tới. Em mỉm cười mơ hồ thay lời chào. Tôi đứng dậy cúi gập người. Em hơi còng lưng xuống một chút. Dường như một giấc ngủ trưa nặng nề làm sưng mọng mi mắt em, làm nét mặt em phờ phạc. Hai nếp hằn vạch sâu bên khoé miệng. Em vén những lọn tóc tuột khỏi bím ra phía sau tai. Em mơ màng và như thất thần, trông giống mẹ tôi khi người gấp áo kimono cho tôi.

Em mời tôi đi trước. Sau nước đi thứ hai trăm, quân trắng và quân đen tạo thành những cái bẫy chẳng chịt, nơi nhiều vòng vây lại bị vây lại vào trong. Chúng tôi chiến đấu trên những trục đường hẹp, những khoảng trống chật chội. Em đi nước đánh trả sau vài phút, tiếng quân cờ vang lên như tiếng một cây kim rơi trong căn phòng lặng lẽ.

Thời gian ngắn ngủi em dành để nghĩ nước đi khiến tôi ngạc nhiên. Sự nóng nảy mà tôi để lộ ra trong buổi chơi trước đã khiến tôi bực mình đến độ tôi đã chuẩn bị sẵn sàng đối phó với mọi kiểu tác động từ bên ngoài. Tôi suy nghĩ hẩn hủn tiếng trước khi đi quân tiếp theo. Ba phút sau, quân trắng đã lại đi xong. Tôi quá ngạc nhiên trước sự thô bạo này và ngẩng nhìn em.

Em đột ngột nhìn sang phía khác và giả vờ theo dõi các người chơi khác qua vai tôi. Tim tôi đập mạnh hơn. Tôi cúi mặt và cố gắng tập trung. Điều kỳ lạ là tôi nhìn thấy trên bàn cờ, các nét trắng và các nét đen lại chính là hình gương mặt em!

Tôi vừa đi một quân đen, quân trắng đã lại chiếm một ô sát bên. chưa bao giờ em đi cờ nhanh như vậy. Và nước cờ rất chuẩn xác. Tôi lại ngẩng đầu lên. Mắt tôi gặp mặt em. Tôi rùng mình. Để che giấu nỗi lúng túng, tôi giả vờ suy nghĩ.

Em vẫn nhìn tôi chăm chăm. Tôi cảm thấy trán mình như phải bóng dưới mắt em. Đột nhiên, giọng em tách bạch:

- Anh giúp tôi một việc có được không?

Tim tôi đập thịch thịch.

- ... Vâng.

Im lặng một lát, em thì thầm:

- Tôi trông cậy vào anh.

- Tôi có thể giúp gì được?

- Đi khỏi đây rồi tôi sẽ nói.

Tôi giúp em ghi lại thế cờ và xếp quân cờ vào hộp. Sau khi cho tất cả vào túi, em bảo tôi đi theo.

Em đi trước. Tôi theo sau. Vài lọn tóc phất phơ trong gió. Em đi rất chậm.

Tim tôi thắt lại, tôi cảm thấy một nỗi lo lắng kỳ lạ xâm chiếm lòng mình. Em định đưa tôi đi đâu? Cây cối rẽ ra trước bóng dáng nhỏ bé của em và khép lại sau lưng tôi. Phố phường như một mê cung lớn. Và tôi đang lạc lối.

Đôi khi em quay lại và mỉm cười. Vẻ lạnh lùng đã mất đi trong ánh mắt em. Em vẫy gọi một chiếc xe tay và cho tôi ngồi cạnh.

- Đến đồi Bảy Kỳ quan đồ nát nhé.

Rèm xe kéo xuống, nắng ban ngày hắt lên mặt em ánh sáng vàng óng. Những hạt bụi bé li ti như ánh sáng nhảy múa rơi từ nóc xe và đậu trên lông mi em. Tôi tuyệt vọng nép mình sát phía bên kia băng ghế mà không xong. Xe rẽ ngoặt, cánh tay tôi chạm tay em. Da em lạnh mát để lại cảm giác trên tay tôi như một vết đốt nóng rực. Em giả vờ không để ý. Cổ em toát mùi hương con gái, mùi lá chè xanh và mùi xà phòng. Xe tay vấp phải một hòn đá, đùi tôi xiết vào đùi em.

Tôi vừa bị kích thích vừa xấu hổ, người tôi như nghẹn lại.

Tôi chết đi được vì thèm khát được ôm em vào lòng! Nếu như không được vòng tay quanh vai

em, kéo đầu em ngả xuống ngực mình, tôi cũng sẽ cảm thấy vô cùng hạnh phúc nếu được chạm vào các ngón tay em. Tôi đưa mắt nhìn em, sẵn sàng lao như thiêu thân vào lửa. Nhưng nét mặt em vẫn kín như bưng, lông mày nhíu lại, em nhìn lưng anh xa đang chạy phía trước.

Tôi cương quyết giữ chặt hai tay mình trên gối.

Anh xe dừng lại và chúng tôi xuống. Tôi ngửa đầu nhìn dãi lên một đồi cây rợp bóng. Trên đỉnh, lẫn trong nắng chói, tôi cảm thấy hình dáng của một ngôi chùa ngự trên một vùng cây cổ um tùm.

Trước mặt chúng tôi, một lối mòn lát đá ngoằn ngoèo đi sâu vào các bụi cây đầy hoa, cỏ cao dày, và khuất dần trong bóng cây và lau sậy trên đồi.

77

Vào lớp, Hương chuyển cho tôi một tờ giấy gấp tư:

“Thế nào?”

Tôi xé tờ giấy và trả lời: “!”

Vài phút sau lại một bức thư khác hạ cánh. Nét chữ nhấn mạnh quá nên thủng cả giấy:

“Sáng nay bố tớ đến. Ông ấy bắt phải đi về theo ông ấy đến khi hết năm học. Tớ toi rồi!”

Chúng tôi học hết tuần này là xong chương trình. Cứ nghĩ là Hương phải lấy con một ông phú hào nhà quê nào đấy làm tôi buồn muốn chết. Xúc động làm tôi lại lên cơn co thắt. Chuông vừa vang lên, sau khi chào thầy, tôi lao ra nhà vệ sinh với chiếc cặp đầy băng.

Hương đi theo chờ tôi ngoài cửa. Môi nó run đến nỗi nó không nói được câu gì. Tôi lôi nó ra riêng một chỗ và nó oà lên nức nở. Tôi lại đau bụng. Hương ôm lấy tôi làm tôi không thể gạt người để nén cơn đau được. Tôi ôm chặt lấy nó. Mồ hôi tôi lẫn vào nước mắt của nó.

Nó phải ăn trưa với bố và xin tôi đi cùng. Nó muốn xin bố hoãn cho một năm nữa.

Bố bạn tôi bận áo dài gấm, đồng hồ đeo trên một dây chuyền vàng, rõ là một ông nhà quê ra tỉnh. Ông ta đưa chúng tôi đến một tiệm ăn sang trọng. Chưa ngồi xuống ông đã kể lể đủ thứ tiền học, tất cả đều nhờ vào mồ hôi công sức của ông.

- Rồi, ông ta dấm tay xuống bàn: “Hoang tàn mãi rồi cũng phải chấm dứt chứ. Mày thu xếp đồ đạc đi là vừa”.

Bộ răng vàng khè của ông ta làm tôi phát tởm. Hương mặt trắng nhợt, chẳng dám nói câu gì.

Tôi cảm thấy khó ở. Từng lúc, từng lúc, tiếng bát đĩa lách cách và tiếng nói chuyện ồn ào tạo thành một thứ âm thanh ầm ầm liên tục. Đũa rơi khỏi tay tôi và tôi cúi mặt. Hương cũng cúi xuống và thì thầm vào tai tôi:

- Nói đi, nói cho tở!

Tôi biết nói gì được? Nói như thế nào? Bạn tôi đang đặt hết cả niềm hạnh phúc của nó vào tay tôi.

Tôi uống liền một hơi ba cốc nước chè để chống lại nỗi đau đang quặn lên. Tỉnh táo lại đôi chút, tôi cố gắng giải thích cho lão già kia rằng con gái ông ta phải được học hành đến nơi đến chốn và có bằng cấp. Lão ta lẳng vào mặt tôi:

- Bằng cấp ấy hả? Có ra tiền không? Tôi có biết đọc đâu mà tôi vẫn sống nhăn ra đây! Đầu tư vào cái hũ thối này quá đủ rồi đấy, nay nó phải đem tiền về cho tôi đây! Nay cô tiểu thư ưa đúng mũi vào chuyện người khác, cứ tự lo lấy thân cô. Trông cô không tệ lắm, bố mẹ cô phải nhanh chóng kiếm cho cô tấm chồng đi.

Tôi đứng dậy bỏ đi, nghe tiếng lão già the thé sau lưng:

- Bạn thân nhất của mày đấy phỏng. Đồ mất dạy. Tao móc mắt mày ra nếu mày còn chơi với nó. Giờ thì cầm đi và ăn đi, đừng có ngồi mà thút thít. Ăn xong tao sẽ dẫn đi mua váy xống. Rồi con sẽ có món hồi môn hồi nhất vùng con ạ.

Tôi gọi một chiếc xe tay.

Từ trưa đến giờ, máu đã bắt chảy. Nhưng tôi kiệt sức, chỉ mong được ngủ một giấc thật say. Mẹ đang ở nhà. Về bây giờ thế nào mẹ cũng nhìn thấy. Nếu đi nằm, mẹ sẽ đoán ngay là bị ốm, rồi mọi người sẽ phát hiện ra.

Tôi ngủ gà ngủ gật trên xe. Sau khi bắt xe chạy vòng vòng, tôi mới nhớ ra ván cờ đấu dở đã hẹn. Đến cổng, tôi nấp sau chiếc xe và sai anh xe vào nói với chị giúp việc lấy hộ tôi hai hộp quân cờ.

Quảng trường Thiên Phong: bức tượng bằng đất nung đã ngồi chờ rồi.

Ván cờ của chúng tôi đã vào giai đoạn cuối. Trên bàn cờ, tôi lấy lại được sự tỉnh táo và thoải mái. Nhưng tôi không có nhiều thời gian. Trong khi đối thủ của tôi suy nghĩ rất lâu, tôi chóng cả mặt vì nắng. Tôi nhắm mắt lại. Tiếng sột soạt trầm trầm, như tiếng sóng không ngừng nghỉ, ù hết cả tai tôi. Một vạt rừng thưa trải dưới chân tôi. Tôi nằm trên cỏ.

Có tiếng quân đi đánh thức tôi. Đối phương vừa đi một nước. Ánh mắt chúng tôi chạm nhau.

- Anh giúp tôi một việc có được không?

Lời yêu cầu chưa thành hình trong đầu tôi đã tuột ra miệng. Anh ta còn chưa biết tên tôi. Tôi đứng dậy, người hầm hập sốt, bụng đau như cắt. Tôi phải trốn chạy khỏi những kỳ thủ, khỏi cờ vây, khỏi thành phố của tôi.

Tôi trèo lên xe tay. Bàn cờ của tôi ngồi bên cạnh. Cơ bắp anh ta săn chắc hơn, vai anh ta rộng hơn vai Mẫn. Ghế ngồi chật quá.

Được ru trong tiếng xe chạy đều đều, tôi tưởng chừng mình đang đi một chuyến đi dài. Tôi không còn là tôi nữa, tôi đang bay bổng.

Xe dừng phía chân đồi. Tôi bắt đầu leo lên. Người lạ mặt vẫn im lặng theo tôi. Gió thổi từng đợt nhẹ đưa mùi hương hoa dại chan chát. Chân tôi run quá. Tôi thở rất khó nhọc. May là tôi

toát được mồ hôi và có vẻ đỡ sốt. Tôi chờ Người Lạ mặt đang đi chậm chậm tay chấp sau lưng. Anh ta ngẩng đầu nhìn và cúi mặt ngay.

Anh ta là ai? Đến từ đâu? Có nhất thiết phải đặt những câu hỏi mà lời giải đáp sẽ xoá đi những con người, dù lạ dù quen, đầy ấn tượng và chỉ thoảng qua trong các giấc mơ của ta?

Chúng tôi đi qua con đường dẫn đến chỗ tôi ngồi trên tảng đá chờ Mẫn với những nụ hôn đầu.

Sau chiếc kiốt đổ nát, tôi đi sâu vào khu rừng thông. Đường đi đến đó là hết. Tiếng côn trùng kêu sin sít. Gió ngừng vi vu. Nắng đổ xuống đôi chỗ thành vầng như thác nước. Vạt rừng thưa đây rồi.

Tình yêu đã mãi mãi bị chôn vùi dưới chân tôi. Tôi nằm dài trên cỏ, đầu gối lên cặp sách. Cỏ mơn man cù cánh tay tôi gập dưới gáy.

Tôi muốn ngủ.

78

Đến giữa khoảng rừng trống, cô gái nghiêng mình:

- Xin anh hãy trông cho tôi. Đừng đánh thức tôi nếu tôi ngủ.

Em nằm dài xuống cỏ dưới gốc cây, đầu gối lên chiếc cặp học sinh.

Tôi quá ngạc nhiên không biết phải làm gì. Tôi hiểu tất cả mà vẫn chẳng hiểu gì. Em muốn tôi đến với em dưới bóng cây. Em biết rõ mối nguy hiểm của các cuộc bao vây, em tính trước cả mười nước đi để tránh bị vây hãm, em lại vừa tự mình dẫn vào vòng rối ren của tình cảm con người để biến mình thành tù nhân của tôi.

Tôi sờ vào khẩu súng lục giấu trong áo dài. Hay là em đã biết rõ tôi là ai? Hay là em bắt tôi? Quanh tôi, cây và cỏ tạo thành một vòng vây đáng sợ. Tôi lắng nghe, chẳng có gì ngoài tiếng riu

ran của một chú chim, tiếng kêu nhảm chán của lũ ve và tiếng rì rầm của một con suối.

Tôi đến gần cô gái. Mắt nhắm, chân hơi gập lại, em co người về bên trái. Tôi lấy quạt đuổi một con ong nhằm tưởng lớp lông tơ mịn mượt trên mặt em với lớp lông phấn của hoa. Em cũng chẳng phản ứng gì khiến tôi nghiêng người cúi xuống. Ngực em phập phồng lên xuống đều đặn theo nhịp thở. Em ngủ thật!

Tôi ngồi tựa lưng vào gốc cây che chúng tôi. Giấc ngủ say của thiếu nữ khiến tôi xúc động. Tôi quyết chờ đến khi em thức dậy và cũng chìm dần trong một giấc ngủ trưa mát mẻ. Mi mắt tôi trĩu xuống. Tiếng côn trùng rì rầm như ru tôi và tôi nhắm mắt.

Chuyện này đã bắt đầu ra sao? Tôi sống ở Nhật Bản còn em ở tận Mãn Châu. Một sớm trời tuyết phủ, sư đoàn chúng tôi đổ bộ lên lục địa. Từ trên cầu tàu đã có thể nhìn thấy biển dày sương mù thì thầm vang tiếng sóng vỗ. Đất Trung Hoa mà chúng tôi còn chưa thấy, đối với tôi vẫn là một ý tưởng siêu thực. Và từ trong sự im lìm màu xám đỏ vọt ra nào đường sắt, nào rừng, sông, thành thị. Các nẻo đường khúc khuỷu của số phận đã dẫn tôi tới quảng trường Thiên Phong, nơi một thiếu nữ chờ tôi. Tôi không nhớ ván cờ vây đầu tiên chơi như thế nào. Tôi bắt đầu học chơi cờ từ cách đây hơn mười lăm năm. Sau đó, tôi ra sức thách đấu với người lớn còn họ chiếu cố nhường cho tôi một vài nước. Họ cười tôi về chiến thuật sơ đẳng. Các cuộc bao vây của tôi nặng nề như cơm rơi vào dạ dày người đói. Thời đó tôi không hề có ý niệm gì về tương lai lẫn quá khứ. Chơi cờ vây nhiều năm đã dạy tôi cách tự do đi về trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Từng quân, từng quân một, từ trắng rồi tới đen, hàng ngàn viên đá xây nên một chiếc cầu bắc đường vào sự vô tận của Trung Hoa.

Tôi mở mắt. Trên nền trời, một núi mây với những vực sâu tạo cho khoảng rừng thưa của chúng tôi một bề dày kỳ quặc. Cỏ cây, cành lá, hoa không thể nhìn thấy được trong ánh nắng gắt, nay mang hình dáng sắc nét tựa như chúng vừa được gọt rửa xong. Gió thổi lá cây rì rào. Cô gái người Hoa vẫn ngủ trong tiếng hoà đàn của kô-tô, của sáo trúc, của đàn shamisen. Váy em phủ kín tận mắt cá chân. Lá khô rơi trên thân em biến tấu vài màu xanh tím, nhàu đi theo nét cong của cơ thể em, thành một tấm khăn choàng lỏng lẫ, với các nếp nhăn, các vũng sâu, các đường lượn sóng. Liệu em có ngồi dậy và múa trên chiếc khăn đó để dâng lên thần linh và những kẻ mơ mộng hay không?

Mặt trời lại ló ra sau đám mây. Một vầng sáng như chiếc mặt nạ vàng phủ lên mặt người đang

ngủ. Em rên lên và quay sang bên phải, má trái hằn vết cổ Tôi lặng lẽ xoè quạt và giữ trên đầu che cho em. Lông mày em đang nhúu giãn dần ra. Một nụ cười mơ hồ phảng phất trên môi.

Tôi nhẹ nhàng ve vuốt thân em bằng bóng quạt. Khoái cảm không chế ngự được xâm chiếm toàn thân. Tôi đột ngột khép quạt lại.

Làm sao tôi có thể nhầm lẫn giữa sự vô tình và nỗi e thẹn, sao tôi lại như ngu như điếc trước lời mời gọi của em? Em đã yêu tôi từ lúc tôi vẫn coi em như một cô bé. Sức mạnh của đắm say bị che dấu đã biến em thành đàn bà. Hôm nay, em táo bạo vô cùng, em tự mình dâng hiến cho tôi. Trước em, tôi là một thằng hèn, lúc này đây tôi còn sợ em cái bẫy mình, không dám ôm lấy em chỉ vì lo chết bởi sập bẫy.

Chiến tranh sắp nổ ra. Mai này, tôi phải ra đi và bỏ em ở lại. Làm sao tôi dám lạm dụng tấm thân trinh trắng của em mà không day dứt gì?

Là lính, tôi chỉ xứng với cái chết chứ không đáng để hưởng tình yêu.

Để tĩnh trí lại, tôi nhắm mắt. Đối lập với khu rừng ngập nắng, tôi nhìn thấy hình ảnh một cánh đồng tuyết, những giao thông hào đào trong đất giá băng, các xác chết thối rữa.

Có cái gì va vào chân tôi. Cô gái người Hoa gập người lại, em có vẻ đang đau đớn. Em có lạnh không? Là tiểu thư được cưng chiều, em ngủ đất lâu không có lợi. Tôi khe khẽ lay em. Em không thức dậy mà lại rùng mình và tiếp tục cơn mê sảng. Tôi nắm tay em và kéo lại đặt trên đầu gối mình. Em có vẻ bình tâm lại.

Dường như tôi thấy giữa hai hàng mi khép của em thoáng ánh hạnh phúc.

Tôi phải đến nhà Nguyệt Châu ở đầu kia thành phố. Mẹ sợ tôi về ăn muện nên giữ không cho đi.

Tôi trêu mẹ vì lo lắng vô cớ:

- Mẹ nhìn con này!

Tôi dậm chân và vọt lên. Tôi không rơi xuống đất mà lại bay lên và vỗ cánh. Nhà chúng tôi chỉ còn là lớp gạch, rồi một hạt cát trong khu vườn là thành phố chúng tôi.

Trước mắt tôi không có mây cũng không có chim. Tôi bay theo gió, trượt đi, lộn vòng lại. Tôi leo lên trời cao vô tận, theo hình vòng xoáy. Đột nhiên, đêm đen vĩnh hằng lạnh lùng và sâu thẳm hiện ra. Những ngôi sao như những cái nhìn đầy suy tư không còn lấp lánh nữa. Tôi bị ánh sáng bất động của chúng hút và định bay tới chúng nhưng đột nhiên một cơn đau vò xé ruột gan tôi.

Tôi quá đau nên rơi. Tôi đập chân, vẫy tay, vẫy cánh nhưng không gì giữ tôi lại, không gì nâng tôi lên. Trong khoảnh khắc, tôi vượt qua thành phố, qua nhà tôi và rơi tiếp trong hư vô.

Thân tôi bùng cháy. Tôi buồn nôn và kêu lên kinh hãi.

Có ai ôm lấy tôi trong khi tôi rơi. Ai có tay dài thế vớt được tôi trong đại dương kia? Tôi không cự quậy nữa. Tôi không được cự quậy để anh ta còn có thể lôi tôi lên từ bóng tối. Nhẹ nhàng và chắc chắn, anh đưa tôi lên phía trên, về phía cuộc sống, tựa như một bà đỡ đang hướng cho em bé ra đời. Hơi ấm tay anh thấm qua da thịt tôi và lan toả trong tôi. Tôi trần truồng, nhăn nhoe, đỏ hỏn, cong người lại. Tôi sợ ánh sáng, sợ tiếng thế giới bên ngoài sột soạt vang lên. Tôi rên lên vì khoái cảm.

Khi tôi mở mắt, ánh mắt tôi bắt gặp ánh mắt một người lạ. Tôi ngạc nhiên nhảy dựng dậy.

Anh cũng đứng dậy. Tôi nhặt cặp và bỏ chạy.

Trời chiều đỏ ối trên vùng đồi. Hôm qua tôi còn không thể nhìn màu đỏ của hoàng hôn. Nó giống mặt trời đỏ rực treo trong sương mù sáng hôm hành quyết. Còn giờ đây, tôi thách thức nó.

Tôi chờ xe thật lâu. Mặt trời lặn dần và quạ bắt đầu xao xác trong màn đêm xuống dần. Đêm tối

chẳng bao lâu bao phủ tôi. Đường phải đi qua một cánh đồng lúa mì lớn đầy đom đóm bay.

Trên trời, trăng non vạch một nét phấn mới.

Người Lạ mặt vẫn đi theo tôi. Tiếng chân anh làm tôi lo lắng và có cả vui nữa. Anh có theo kịp tôi không?

Tôi không sợ ma nữa. Đêm nay, Mẫn và Đường đã về dưới mộ. Cầu cho họ yên nghỉ! Tôi đã trở thành một người đàn bà khác và mang tên tôi như con ve mang nổi nhó từ mặt đất nơi nó ngủ gà gật trước khi lột xác. Tôi không sợ gì nữa hết. Cuộc đời này chỉ là một ván cờ vây!

Anh vẫn giữ khoảng cách.

Có chiếc xe chạy qua.

Tôi gọi xe.

Lên xe một mình.

Xe bắt đầu chạy.

- Xin chờ một chút!

Người Lạ mặt đưa tay giữ xe lại.

- Xin chờ một chút, anh run giọng nhắc lại.

Đứng dưới đèn đường trông anh cao lớn và cô độc vô cùng. Mắt anh nhìn tôi như ve vuốt.

Tôi cúi đầu nhìn lưng người phu xe.

Chiếc xe bắt đầu nhấc bánh.

Tiếng nói sau lưng tôi nhỏ dần:

- Ngày mai em sẽ lại đến chơi cờ chứ?

Tôi ngược mắt lên. Nước mắt tràn ra làm tôi đau. Qua màn sương mờ, tôi nhìn khung cảnh tối đen. Tôi phải ngừng ngay những khóc lóc vô lý này. Bóng những người qua đường loạng choạng trên hè phố. Nhà cửa đã lên đèn. Hàng trăm cuộc đời hiện lên và trôi đi qua khung cửa sổ.

80

Tôi kiệt lực quyết định đi nằm không cần ăn tối. Thư mới tới chiều nay được đặt trên giường tôi.

Với sự bình tĩnh và thanh thoát của một phụ nữ có học thức. Mẹ đã tóm tắt sự kiện quan trọng nhất trong tháng: em trai tôi được điều động lên đường sang Trung Quốc.

“Mới đầu, sự yên tĩnh trong nhà làm mẹ cũng ngạc nhiên, mẹ viết. Để tránh phải nghĩ rằng chúng ta đang sống xa nhau, mẹ bèn xếp dọn đồ đạc. Sắp xếp các thứ gọn gàng làm mẹ quên được sự vắng mặt của các con. Khi mẹ nhìn những chiếc áo kimono của các con khi còn bé, mẹ thật khó tin rằng các con đã lớn nhanh như vậy và nay cả hai con đều đang đang chiến đấu vì Thiên Hoàng.”

Trong thư, em trai xin tôi tha lỗi. Nó không có thời gian để xin phép tôi cho nó rời mẹ.

“Chúng ta sẽ sắp sửa được gặp nhau ở mặt trận Trung Quốc và anh sẽ tự hào về em!”

Sự ngây thơ của nó khiến tôi thở dài. Tôi những muốn nó được che chở khỏi phải nhìn thấy sự tàn bạo của chiến tranh. Nhưng làm sao tôi có thể ngăn cản nó yêu quý tổ quốc hơn cả đời sống của chính mình? Khi nó còn nhỏ, tôi là thần tượng. Sau khi cha mất, nó đã nổi dậy chống lại uy quyền của tôi. Và ngày nay tôi lại trở thành mẫu mực của nó.

Tôi thương mẹ. Những người đàn ông trong nhà mẹ đều rời bỏ mẹ và thần linh bắt mẹ phải sống một mình. Không biết mẹ sẽ còn đau lòng đến đâu khi nhận được hai lọ tro đựng di hài các con trai mình?

Trong phòng bên, mọi người đang chơi bài. Tiếng kêu vọng qua tường:

- Tôi đánh gấp đôi!

- Tôi cũng đặt gấp đôi!

Mọi người lính thách thức tương lai theo cách của mình.

Tôi nghĩ đến mẹ tôi, đến dáng đi mảnh khảnh trong chiếc áo kimono goá bụa. Hình ảnh mẹ lại cộng thêm hình ảnh cô gái người Hoa co mình trong cỏ. Tuổi khác nhau và nguồn gốc khác nhau nhưng họ cùng có chung số phận: nỗi buồn vô hạn của một tình yêu không thể được.

Đàn bà là vật tế hiến chúng ta dành cho thế giới này.

81

Về đến nhà, mẹ nghiêm khắc hỏi tôi:

- Con đi đâu về? Tại sao lại về muộn thế này?

Tôi nói dối không thành. Nhưng lạ nhất là mẹ giả vờ tin tôi. Ba ngồi đọc báo trên tràng kỷ với một nụ cười bí ẩn bên mép. Cả buổi tối ba chẳng nói với tôi lời nào.

Tôi ngồi trong bếp vơ vét thức ăn nhà để phần. Tôi đã ngon miệng trở lại. Từ hai hôm nay, các thứ mùi không khiến tôi khó chịu lắm nữa.

Mẹ im lặng vào phòng và ngồi xuống trước mặt tôi. Trong bóng tối mờ mờ, chiếc bàn sơn mài đỏ chuyển thành màu đen. Chị bếp lau cọ kỹ càng khiến nó bóng lên như gương. Không biết làm sao tránh ánh mắt của mẹ, tôi khều từng hạt cơm trên đầu dũa.

Là con một gia đình quý tộc Mãn Châu có nhiều công nương nhập cung, mẹ đã biết thế nào là sự sụp đổ của hào nhoáng và trái tim mẹ đã rạn lại. Mẹ nhốt chặt các kỷ niệm của mình trong các hộp và nhìn thế giới suy đồi với vẻ lạnh lùng của một người đàn bà bị tổn thương.

Cuộc sống ở nước Anh đã làm mẹ tôi tách biệt hẳn với Trung Hoa. Chị tôi thường kể là nếu ba không nài nỉ chắc mẹ chẳng bao giờ quay về. Khác với những bà mẹ Trung Hoa khác tràn trề tình mẫu tử, mẹ giữ một vẻ ngại ngùng lịch sự khiến chúng tôi chẳng có cơ hội âu yếm mẹ. Khi mẹ giận, bao giờ cũng chỉ vì một chi tiết nhỏ nhặt nào đấy: chậm giờ, thiếu lịch sự, làm nhàu sách...

- Con dạo này gầy đi, mẹ nói.

Tôi thót tim, mẹ định bảo gì nhỉ?

- Sắc mặt con không được khoẻ. Đưa tay cho mẹ xem mạch.

Tôi chậm chậm đưa tay trái cho mẹ, còn tay phải vẫn gấp ăn. Không biết mẹ có phát hiện ra không đây?

- Mạch yếu và rối loạn, mẹ nói sau khi bấm mạch cho tôi. Phải cho con đi khám bác sĩ. Sức khoẻ của con làm mẹ rất lo. Con gái tuổi các con thường bị bất ổn do cơ thể phát triển nhanh. Vì thế ngày xưa người ta hay bắt lấy chồng sớm cho nó ổn định.

Tôi không dám nói gì. Mẹ đứng dậy:

- Con phải ăn cháo yến sào. Món này bổ máu và đường ruột, làm hài hoà phát triển năng lượng trong người. Ngày mai mình sẽ đi khám ông lang Liu. Ông ta sẽ bắt mạch kê đơn cho con. Rồi sau đó mẹ sẽ đem con đến bệnh viện Mỹ. Tây y bổ túc cho đông y. Hết tuần này là nghỉ hè rồi. Con không được chơi cờ vây ở quảng trường Thiên Phong nữa. Chị con cũng về nhà mình ở. Mẹ sẽ giữ cả hai đứa ở nhà để chăm sóc các con tốt hơn.

Tôi không thích bị khám nữa tí nào, tôi bảo mẹ rằng ngày mai tôi không có thời gian đi đến ông Lang.

- Chiều mai con không có giờ ở trường, mẹ đáp.

- Nhưng con còn phải chơi nốt ván cờ đang dở.

Mẹ nổi giận nhưng giọng vẫn bình tĩnh:

- Mẹ đã cho các con quá tự do rồi đấy, cả chị con cũng thế. Như thế là không thích hợp với các con. Con huỷ ván cờ đi.

Ra đến cửa bếp, mẹ quay lại:

- Dạo này con ăn mặc rất xấu. Váy này là của chị con. Quá dài đối với con và màu lại không hợp với da con. Các váy mới mẹ may cho cách đây hai tháng đâu cả rồi?

Tôi lẩn ra giường phòng tôi. Đêm ấy, máu ra ít hơn. Tuy vậy, tôi ngủ không ngon giấc. Hương mặc đồ đỏ cô dâu, trang sức đầy mình đang cúi chào một thằng cha xấu hoắc. Nước mắt lưng tròng, trông nó giống hệt một tiên nữ bị đày xuống trần để rửa tội lỗi trong nhục nhằn. Có một người lạ nhận thấy nỗi buồn của tôi. Anh nắm tay tôi. Bàn tay anh xù xì như hòn đá kỳ nhưng lại làm dịu được thần kinh tôi đang xúc động. Sau lưng anh, tôi thấy Mẫn đứng dưới gốc cây trước cửa đền Bạch Mã. Anh cười với tôi và biến mất trong đám đông.

Sáng ra thức dậy người tôi mệt mỏi, da khô. Để mẹ vui, tôi mặc chiếc váy mới. Vải cứng quá làm tôi khó chịu.

Đến ngà tư đèn, tôi đưa mắt nhìn về phía gốc cây nơi tôi thấy Mẫn trong mơ. Có một người đàn ông ngồi xổm ở đó. Anh ta nhìn làm tôi lạnh buốt lưng. Kinh!

Tôi nhảy xuống xe. Anh đã gầy đi cả chục cân. Một chiếc mũ che gương mặt anh nay để râu,

méo mó vì sẹo.

Khi tôi tiến về phía anh, Kinh lùi lại, em lặng rất lâu. Mắt anh đăm đăm nhìn lũ kiến đang leo cây thành một dòng dài vô tận.

- Tôi đã phản bội.

Giọng nói âm thầm của anh làm tôi rợn cả người.

- Xác họ bị vứt vào trong một hố chôn tập thể. Tôi cũng không thể sám hối trên mộ họ được.

Mới đây Mẫn vẫn còn sống vui vẻ mà.

Kinh đập đầu vào thân cây, tôi nắm lấy cánh tay anh.

Anh giăng ra:

- Đừng động vào anh. Anh là một thằng hèn, một thằng sống mà như chết rồi. Anh đã thú nhận hết, nói hết: Cũng dễ như đi giải mà thôi. Anh không xấu hổ. Anh không nghĩ đến ai cả, lờn tự nó cứ tuôn ra, phá hoại tất cả mới dễ làm sao...

Kinh phá ra cười và lắc mạnh đầu:

- Chỉ có em là không nhìn anh như một con quái vật. Bố anh chỉ mong anh chết đi và cấm mẹ anh gặp anh. Giờ đây anh mang vết khắc ô nhục trên mặt.

Anh đâm tay vào thân cây mạnh tới mức tay anh bật máu.

Tôi chìa cho anh một chiếc khăn tay. Anh lăm bắm:

- Anh không thể quay trở lại trường được nữa. Anh xấu hổ. Anh sống như một con chuột cống, anh trốn tránh bạn bè và trẻ con sợ anh. Đêm anh không ngủ được. Anh chờ xem Liên minh Kháng chiến có cho người đến giết anh không. Họ sẽ lôi anh xềnh xệch, sẽ chĩa súng vào người anh. Họ sẽ nói: "Mày đã phản bội niềm tin của chúng tao, mày đã bán rẻ danh dự của mày, nhân danh Kháng chiến, nhân danh nhân dân Trung Hoa, nhân danh các nạn nhân và gia đình, chúng tao vứt mày xuống địa ngục..." Em sẽ thấy xác anh ngoài phố, ngay đây thôi, phơi ngay ngã tư này này, với một tấm biển trên cổ: "Hắn đã phản bội, hắn phải đền tội!"

Kinh khiến tôi thương hại. Nhưng tôi không biết cách nào để an ủi anh. Anh dõi nhìn nét mặt tôi, đột nhiên lao tới xiết chặt tay tôi đến phát đau:

- Em phải biết sự thật. Mẫn đã cưới Đường trong tù để cả hai được hoà hợp trong cái chết. Anh chỉ yêu mình em thôi. Trong hai đứa bọn anh, Mẫn là kẻ phản bội đầu tiên. Mẫn phản bội em và chuyện này làm anh tức giận. Anh không muốn đi theo nó là vì em. Anh muốn cưới em, bảo vệ cho em. Anh muốn gặp em trước khi chết và nói cho em biết anh yêu em biết bao. Anh đánh đổi danh dự lấy tình yêu của em. Hãy hiểu cho anh! Hãy nói là em không hề khinh anh!

Tôi chóng mặt và tìm cách gỡ tay Kinh ra.

Anh nhìn vào mắt tôi:

- Anh có hai tấm hộ chiếu đi Trung Hoa lục địa. Đi với anh. Chúng mình đi Bắc Kinh. Sẽ tiếp tục

học. Anh sẽ đi làm để nuôi em, làm em hạnh phúc. Nếu cần anh sẽ đi kéo xe để kiếm tiền thêm. Sáng mai tàu chạy tám giờ sáng. Anh đã mua hai vé rồi. Đi với anh!

Tôi chống cự:

- Buông em ra!

Kinh thở dài:

- Em ghét anh. Anh thật ngu ngốc mới nghĩ rằng em có thể yêu một thằng khốn như anh. Thôi em hãy bảo trọng và quên anh đi.

Anh hất vai, cúi đầu, lưng còng xuống và từ từ bỏ đi, tay đút túi.

- Chờ tí đã! Em còn phải nghĩ. Sáng mai chúng mình gặp nhau ở đây được không?

Anh quay lại và nhìn tôi tuyệt vọng:

- Sáng mai hoặc vĩnh biệt em!

Lòng chua chát và đau đớn, Kinh đi xa dần, người nép sát vào tường đèn. Tôi thấy chân anh tập tễnh và chân trái kéo lê như một cành cây hỏng. Cảnh đó làm tôi thấy khổ sở. Tôi tì trán vào thân cây và nhắm mắt lại. Vỏ cây truyền chút hơi nóng của mặt trời buổi sớm. Đường như Mẫn đứng đâu đây gần tôi.

- Em ghét anh.

Anh mỉm cười và không trả lời.

Một người đàn bà đang tắm suối nước nóng. Tắm thân trần của cô lấp lánh, tan ra, uốn lượn như một chiếc lá dài. Bên suối, một chiếc kimônô bằng vải bông màu xanh lơ treo trên cành cây. Gió nhẹ thổi vuốt ve chiếc áo.

Tiếng kèn giật giọng xóa tan giấc mơ của tôi. Tôi máy móc vớ mớ quần áo xếp sẵn dưới chân giường, xỏ chân vào giày. Tôi chất hành trang lên lưng và lao ra ngoài.

Tiếng còi tập hợp ré lên khắp nơi. Tiểu đoàn bắt đầu tiếp bước. Mệnh lệnh đưa ra từ đầu hàng quân. Chúng tôi bắt đầu chạy. Cổng doanh trại mở và lính gác chào chúng tôi. Rồi cổng thành cũng mở, không khí mát mẻ tắm tới của đồng ruộng quất vào mặt tôi.

Tôi hỗn hển. Đáng phải chạy sâu vào rừng như trong các cuộc hành quân trước thì nay chúng tôi tiếp tục trên đường quốc lộ. Một nỗi sợ hãi xiết lấy tôi: chúng tôi đang đi về phía Bắc Kinh. Khi mặt trời nhô lên nơi chân trời, chúng tôi đã bỏ xa thành phố. Tôi cố khép mình vào vai người lính đang xung trận, tôi cầu đến cái chết. Thật là lạ, đáng ra phải tăng thêm sức mạnh và làm tôi dịu bớt như mọi khi, mong ước này khiến tôi càng nóng ruột hơn.

Nhiều tháng ngọt ngào vừa qua nơi doanh trại tan biến trong khoảnh khắc. Thiên Phong có

thực sự tồn tại không? Và cô gái chơi cờ vây phải chăng là nhân vật của một sự ngất ngây tưởng tượng? Cuộc đời là một vòng luẩn quẩn, ngày hôm kia gần với hôm nay để xua đuổi hôm qua. Chúng ta tưởng mình sẽ tiến lên trong thời gian nhưng thực ra vẫn là tù nhân của quá khứ. Ra đi. Tốt thôi. Nếu ở lại với quảng trường Thiên Phong tôi sẽ huỷ hoại chính tôi trong những bản năng dai dẳng nhất của con người: yêu, sống, sinh con đẻ cái. Tôi nghe có tiếng còi dừng cuộc hành quân. Như một chiếc đàn accoocđêông, hàng quân dồn cả lại để thở. Tôi gỡ bình nước và uống thứ nước âm ỉ vì nắng. Lệnh mới truyền xuống: đằng sau quay, cuối hành thành đầu hàng. Trở về thành phố. Nhiều tiếng kêu vui mừng vang lên. Các sĩ quan thúc lính lên đường. Tôi mặc mình trôi đi trong làn sóng hạnh phúc ấy.

83

Trong giờ học, Hương nóng ruột lấy móng tay cào cào trên bàn. Tôi xé một tờ giấy và viết:

- Thôi đi, tớ phát điên về tiếng cào ấy lắm!

Nó trả lời:

- Đừng cáu, cả đêm tớ không ngủ.
- Kinh đang đề nghị tớ đi cùng anh ta lên Bắc Kinh. Đi với chúng tớ đi. anh ấy sẽ kiếm cho cậu một tấm hộ chiếu và một cái vé. Đến đấy chúng ta thành người tự do!
- Khó tin được người hèn lắm. Thương thì được nhưng đi theo thì không nên.
- Kinh khác người khác chứ.
- Cậu cẩn thận đấy, mấy ông phản bội ông nào chẳng giống ông nào.
- Khi nào cậu về quê với bố cậu, rồi cưới cái ông không biết mặt ấy xong, cậu đã tự phản bội chính mình đấy, lúc bấy giờ mới khổ vì hèn đấy.
- Để tớ yên. Tớ đã quyết rồi. Tớ không phiêu lưu ở Bắc Kinh với cậu đâu. Tớ không muốn trốn tránh thực tế bằng cách trốn tránh cuộc sống. Ở lại đây đi! Chiến tranh sắp nổ ra ở Trung Quốc rồi. Không ai thoát khỏi đâu.
- Nói gì mà như một bà cô chồng ấy. Bố cậu tẩy não cho đấy à?
- Tớ nghĩ rồi. Tớ muốn có một người đàn ông trong đời. Tớ chỉ muốn có thế thôi.
- Này Hương, hôm nay mình làm sao đấy?
- Tiểu thuyết làm chúng mình hỏng người đi. Si mê nồng thắm chỉ do mấy tay văn sĩ bịa ra. Tớ cần gì tự do nếu không có tình yêu. Không có tình yêu thì thà làm tù nhân còn hơn. Tớ muốn là đã phải khổ thì cũng phải đem nỗi khổ lấy vấy xống xênh xang, châu ngọc, hạnh phúc dễ dàng.
- Có bị ầm đầu hay không đấy? Sao lại nói năng lắm nhảm thế?

Hương mãi không trả lời tôi. Bút nó kêu kèn kẹt trên giấy:

- Tớ chưa bao giờ thú nhận với cậu. Tớ quen một ông chủ nhà băng cách đây hai năm. Hôm qua tớ nhận lời làm nhân tình của ông ấy rồi. Lát nữa ông ấy sẽ đến đón tớ và đưa tớ về sống tại một ngôi nhà của ông ta. Ông ta sẽ cho bố tớ nhiều tiền và bố tớ sẽ biến.

Tôi tự hỏi không biết đứa nào điên trong hai đứa chúng tôi. Chuông reo làm đứt mạch thư từ.

Tôi xếp đồ vào cặp, ra khỏi phòng chẳng nói với Hương lời nào.

Nó đuổi theo tôi trong phố:

- Cậu xấu hổ vì tớ đấy à?

Tôi lắc đầu và xoạc căng bước. Hương ôm lấy tôi:

- Thôi đừng bỏ tớ! Đừng đi Bắc Kinh! Tớ cảm thấy một mối nguy hiểm đối với cậu ở trên ấy.

Thề với tớ là cậu không gặp Kinh đi. Thề đừng đi đi! Tớ sẽ mách ba mẹ cậu. Ba mẹ cậu sẽ nhốt cậu lại...

Tôi đẩy nó ra. Nó loạng choạng và ngã. Tôi hối hận về hành động của mình nhưng không thể nào chìa tay cho nó được, tôi bỏ chạy.

Lan bất ngờ khi thấy tôi đến, mừng cuống lên. Chỉ một giây là cô ta đã tháo tung cả váy và lột quần phục của tôi ra. Tôi để mặc cô ta muốn làm gì thì làm. Thân thể trần truồng của cô làm tôi đột hứng. Tôi xọc vào người cô ta. Khoái cảm của tôi cũng chao đảo như nửa ngày vừa qua vậy. Cô điểm Mãn Châu thét lên, tiếng kêu của cô làm tôi phát nhức đầu. Đột nhiên, cô ta buông tay và tìm cách đẩy tôi ra. Tôi chỉ rời khỏi cô ta sau khi đã phũ phàng hưởng thụ. Cô ta vịn người trên giường, tay bịt chặt chỗ kín. Tiếng rên rỉ khiến tôi tức giận. Cái con điểm này lại vẫn còn dám ghen!

Tôi nốc một cốc nước và ngồi xuống ghế. Cô ta vẫn khóc thút thít, tôi tắm rửa kỹ càng và mặc quần áo để về.

- Cút đi, Lan nức nở kêu lên. Cút đi, đừng bao giờ quay lại nữa.

Tôi ra cửa, Lan lao về phía tôi và ôm chân tôi, dầm nước mắt:

- Em xin lỗi, đừng bỏ em...

Tôi đạp chân hất cô ta ra.

Trên đường đến quảng trường Thiên Phong, tôi nhận ra mình là kẻ khốn nạn nhất trên đời. Có điều gì đó đã vỡ tan trong tôi. Tôi cảm thấy như hồi còn bé sau cơn động đất: trống rỗng, rối ren, có tiếng ù ù liên tục. Lý trí ra lệnh cho tôi không quay về với bàn cờ nữa nhưng chân tôi lôi tôi đến. Tôi muốn trốn chạy sự huỷ diệt chính mình và lao đầu vào thảm họa.

Cô gái người Hoa đã đến rồi, mặc một chiếc váy mới. Cổ áo cứng ngắc, bó chặt trong hai hàng cúc tết khiến mặt em mang nét nghiêm trang bi thảm. Tim tôi đập muốn vỡ tung ra. Mặt tôi bỗng cháy. Mắt tôi nhìn xuống quân cờ, tôi chào em và ngồi xuống.

Trên bàn cờ là mặt biển nổi sóng, sóng đen, sóng trắng xô vào nhau. Gần bốn bờ, sóng dồn lại, cuộn xoáy và lại lao lên. Hoà trộn vào nhau, đè nghiêng lên nhau để rồi lại ôm xiết nhau chặt hơn bao giờ hết.

Như mọi khi, em không nói. Sự yên lặng của em, như một bí ẩn của đàn bà khiến tôi ghen giọng. Em đang nghĩ gì? Tại sao em không nói? Người ta bảo đàn bà không nhớ. Em quên hết rồi sao?

Hiển nhiên là tối qua trên đường trở về, tôi đã không đủ dũng cảm để ôm em vào lòng. Em mong chờ một tình yêu như của một người đàn ông Trung Hoa dành cho một người đàn bà Trung Hoa. Làm sao thổ lộ lòng tôi mà không phản bội lại Tổ quốc? Làm sao nói được với em rằng có một tấm gương chia cách hai chúng tôi, và chúng tôi quay cuồng trong hai thế giới thù hận nhau?

Các quân của em bắt đầu rải cánh. Nước đi của em ngày càng nhanh nhạy. Em nhiều mưu lắm mẹo. Thật là một tay cao cờ!

Đột nhiên, nhịp chơi của em chậm lại.

Mỗi quân cờ là một bước dẫn sâu vào lối xuống của tâm hồn. Tôi yêu cờ vậy vì các mê lộ của nó.

Tầm quan trọng của quân cờ tiến triển theo nước đi của các quân cờ khác. Mỗi liên hệ giữa chúng ngày càng chằng chịt, biến đổi và không bao giờ tương ứng chuẩn xác với cái mà người chơi định đạt tới. Cờ vậy chẳng cần tính toán, đối đầu hẳn với trí tưởng tượng. Khó lường trước như biến động của tầng mây, mỗi thế cờ mới là một sự phản bội. Không ngừng nghỉ, luôn luôn ở thế sẵn sàng, luôn luôn hồi thúc hướng về cái khéo léo hơn, phóng túng hơn nhưng đồng thời cũng lạnh lùng, chính xác, hiểm ác hơn. Cờ vậy là trò chơi của sự dối trá. Ta bao vây kẻ thù bằng những hư ảo chỉ vì một sự thực duy nhất đó là cái chết.

Tôi quyết định chẳng về nhà, và kẻ mẹ đang chờ để đưa tôi đi khám ông lang.

Tôi đã ở đây rồi, trước bàn cờ và anh chàng lạ mặt của tôi.

Anh mặc chiếc áo dài cũ mốt, kính và mũ làm anh giống như mọi người bình thường khác. Tuy nhiên có điều gì đó để lộ sự khác thường trong anh. Mặc dù râu anh cạo nhẵn, nhưng chân râu rậm để lại một vết xanh trên má rám nắng của anh. Long mi anh dày và đen, ánh mắt sáng như

kim cương. Hai quầng tím xanh thành vệt dưới mắt. Tôi nhớ là mắt Mẫn cũng như vậy mỗi khi anh vừa làm tình với tôi.

Tôi lúng túng quay nhìn chỗ khác. Trên quảng trường, các bàn để trống và người chơi đã về hết. Vô số ván cờ vây hiện lại trong tôi. Nhiều gương mặt không quen dần lại thành tấm mặt nạ đối thủ của tôi đang mang kia. Anh có vẻ cao quý của những người yêu thích những uốn khúc của tâm hồn hơn sự dã man của cuộc đời.

Ra đi cùng Kinh có nghĩa là trao cho anh ta cuộc sống mới của tôi. Nhưng tôi không thích anh ta nữa. Hồi trước, gương mặt tối sầm của anh ta khiến trí tưởng tượng của tôi rung động. Nỗi ghen của anh làm tôi say mê. Đầu ngón tay tôi còn giữ kỷ niệm về da anh trơn và săn chắc lúc anh đeo tôi trên chiếc xe đạp. Còn bây giờ, anh chỉ một kẻ ăn mày đang làm phiền tôi.

Phép màu rắc rối nối ba chúng tôi, Mẫn, Kinh và tôi tan biến. Tôi đã bị mê hoặc bởi một anh hùng hai mặt. Kinh chẳng là gì nếu không có Mẫn. Mẫn cũng chẳng là gì nếu không có Kinh. Tình yêu của người sống sót đè nặng lên tôi, sẽ bóp nghẹt tôi. Làm thế nào để giải thích cho anh ta hiểu được rằng giữa chúng tôi đã vỡ tan và một nỗi thương hại ân cần?

Tuy nhiên nếu hôm nay tôi không trốn đi ngay, mẹ tôi sẽ buộc tôi phải đến nhà ông lang. Họ sẽ phát hiện ra lý do tôi khó ở. Hương thà bán mình còn hơn. Tôi quyết không muốn nhìn nó ăn bận giàu sang, mang một nụ cười độ lượng. Mẫn chết rồi còn Kinh cũng hoảng loạn suốt đời thôi. Thành phố này còn giống như một nghĩa địa vậy. Thế thì ở lại làm gì? Ai giữ mình đâu? Đối thủ của tôi nghiêng mình trước mặt tôi:

- Xin cô thứ lỗi, tôi phải về. Ngày mai chúng ta gặp nhau có được không?

Câu nói bình thường này làm tôi hoảng hốt. Cờ vây giúp tôi thắng lại được đau đớn. Từng quân từng quân một giúp tôi quay trở về với cuộc sống. Rời bàn cờ vây bây giờ có nghĩa là phản bội lại người duy nhất trung thành với tôi từ trước đến giờ.

Đêm xuống dần, nhắc tôi nhớ tới doanh trại và cuộc hẹn với đại úy Nakamura. cô gái tiếp tục chơi trong bóng tối. Tôi đã trễ giờ nhưng được ngồi một mình cùng em dưới trời đầy sao khiến tôi thành bất cần. Xin lỗi đại úy nhé, anh phải chờ thôi.

Cuối cùng, ý thức về kỷ luật đã thắng, tôi quyết định ra về. Em giữ tôi lại:

- Xin anh chờ cho một lát.

Em cúi mặt. Mi mắt em rung lên. Theo nhịp thở, những nốt ruồi nhỏ của em như bướm đêm đang đập chờn vỗ cánh.

Em nói:

- Bây giờ chỉ còn có hai chúng ta. Không ai nghe được, chỉ có gió thổi. Bây giờ tôi nhắm mắt, tôi ngồi đây với anh trong đêm. Tôi hỏi anh một câu mà nếu mở mắt chắc tôi không dám hỏi: Anh là ai?

Câu hỏi khiến thái dương tôi lùng bùng. Dường như tôi đợi lời thổ lộ này đã từ lâu lắm, từ muôn kiếp nay. Em có biết bí mật của tôi không? Hay em chỉ muốn biết tên tôi và biết tôi? Tôi nghẹn đi vì xúc động, không trả lời được ngay.

Em nói tiếp:

- Tôi không bao giờ hỏi tên đối thủ của mình. Mọi người ngồi ở chỗ của anh, đều giống nhau, chỉ có các nước đi của họ là khác nhau. Hôm qua tôi mới nhìn kỹ anh lần đầu trên đời. Trong mắt anh, tôi nhận ra xứ sở của anh: có đất phủ tuyết vĩnh hằng, có cây cối bốc cháy và ngọn lửa chìm trong gió. Sức nóng của lửa, hơi lạnh của tuyết đã biến anh thành một phù thủy lang thang. Anh chữa bệnh cho mọi người bằng cách nắm tay người ta. Anh làm cho họ quên đi cái lạnh, cái đói, bệnh tật và chiến tranh.

Tôi nhắm mắt, tôi đang nằm trong người em gái Trung Hoa của tôi và tôi xa cách em biết bao. Một nỗi buồn đau đớn vò xé tôi. Tôi không xứng với tình yêu của em. Tôi là một kẻ sát nhân, một tên gián điệp.

Em không nói. Trăng đang lên trong yên lặng. Tôi nghe tiếng cây kêu ken két và giọng tôi lạnh lùng:

- Cô nhầm rồi thưa cô, tôi chỉ là một người qua đây bị thu hút bởi trí thông minh của cô. Tôi cũng giống như tất cả những người đã từng đến đấu cờ với cô để rồi lại đi. Xin cô thứ lỗi nếu hôm qua tôi tỏ ra không phải. Tôi hứa rằng đó là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng. Thưa tiểu thư, tôi kính trọng cô. Cô còn quá trẻ nên không đánh giá đúng hết những người xa lạ.

Tiếng cười chế nhạo của em làm tôi kinh ngạc.

- Ngay từ ván đầu, nước đi của anh làm tôi thấy lạ. Đến nỗi tôi quyết định tìm hiểu kỹ hơn về ý nghĩ của anh. Bảo là tôi ghi lại thế cờ sau mỗi lần đấu là tôi gian dối. Khi ngồi trên xe về nhà, tôi đọc đi đọc lại các nước đi. Không phải là để thắng anh mà là tôi muốn khám phá tâm hồn anh. Tôi đã thăm nó, tôi đã chạm vào những góc cạnh mà anh không ngờ tới, tôi đã trở thành anh và tôi hiểu rằng anh cũng không hoàn toàn là chính anh.

Tôi thở dài. Cách đây vài hôm tôi đã đoán ra điều em vừa nói. Từ đó, thắng hay thua đâu có quan trọng gì nữa. Ván cờ chỉ là cái cớ để gặp lại đối phương, một lời nói dối biện minh cho sự yếu đuối của tôi.

Em nói đúng. Tôi không có khả năng là chính bản thân tôi. Tôi chỉ là một chuỗi các mặt nạ.

- Bây giờ anh đã biết thói xấu của tôi rồi, em nói, anh có thể ngừng chơi. Anh có thể khinh thường tôi, không gặp tôi nữa. Hay là thách tôi đấu một trận khác, tùy anh quyết.

- Tôi ư?

- Tôi sẽ làm theo ý thích của anh.

Tôi sững sờ tròn mắt. Nữ kỳ thủ cò vây nhìn tôi đăm đăm và ánh mắt khắc khoải của em khiến tôi nhớ tới cái nhìn của Minh lúc nàng xin tôi phá trinh nàng.

Nóng ngột ngạt, tôi thở khó khăn.

- Tôi sắp phải đi vào Trung Hoa nội địa, tôi không thể nào đáp ứng yêu cầu của cô được, thưa cô.

Giọng em run lên:

- Tôi cũng vậy, tôi phải rời khỏi thành phố. Tôi muốn đi Bắc Kinh; anh hãy giúp tôi!

Tôi phải quyết. Em đòi tôi phải thách thức điều không thể. Chỉ cần một vài động tác thật đơn giản biết bao: nắm lấy tay em, kéo em vào lòng tôi. Chúng tôi sẽ bỏ đi thật xa.

Tôi không biết đã bao lâu trôi qua, tôi như tê dại đi trên ghế. Đêm tối quá nên tôi như mù đi. Bóng tối xoá nhoà xấu hổ và thôi thúc sự điên rồ, tuy nhiên, tôi không dám cưỡng ép số phận của chúng tôi.

Tôi nghe mình nói. Giọng tôi rần đanh và khàn đục, Âm của từng từ như muốn làm vỡ tung lồng ngực tôi:

- Xin cô thứ lỗi, tôi không thể.

Lâu, rất lâu sau đó, có tiếng váy sột soạt: em đứng dậy bỏ đi.

Thật là một cảm giác lạ lùng khi phải nhìn vào phòng mình và tự hỏi đồ vật nào là quý giá nhất. Mười sáu tuổi, tôi có các bút lông, giấy, các thoi mực hiếm, quà của bà cho. Mỗi năm, ba mẹ may cho bốn chiếc váy áo. Tôi cũng có áo choàng, áo khoác, các khăn ủ tay, giày thêu, giày da, vòng tay, hoa tai, cài áo, vòng cổ. Tôi có đồng phục học sinh, quần áo thể thao, các hộp bút chì, bút, tẩy. Có đồ chơi, búp bê gỗ, các con giống bằng sứ mà hễ để lạc đi đâu là tôi lại khóc tìm, có các quyển sách mà tôi muốn khi chết đi được chôn cùng chúng.

Có các đồ gỗ quý khảm trai, một chiếc bình phong bằng lụa thêu, một chiếc giường cổ có rèm treo, một cây cảnh bonsai, quà của anh họ Lữ. Có gương, hộp đồ khâu, các đồ trang điểm, các bình cổ, các câu đối của tổ tiên. Rồi còn kim, chỉ màu, các hộp trà, các cốc đã từng mang dấu môi tôi, các tấm rải giường thấm mùi thân hình tôi, các gối đã từng ôm ấp suy tư của tôi. Có các khung cửa sổ tôi thường dựa tay, các cây cối trong vườn mà tôi thường đưa mắt vuốt ve triu mến.

Nguyệt Châu vào báo là cơm đã xong. Chị gầy đi nhiều, nét mặt vô cảm. Tôi bảo chị ngồi với tôi

một lát. Chị chẳng nói năng gì, ngồi phịch xuống chiếc ghế trước bàn trang điểm và hai dòng nước mắt lại chảy ra.

Bữa tối cuối cùng của tôi mang nặng điềm xấu. Chẳng ai nói năng câu gì. Ba mẹ ăn cơm mà không nhìn nhau. Tình trạng của Nguyệt Châu khiến cả ba lẫn mẹ đều cảm thấy ân hận. Chị bếp hoang mang đánh rơi đôi đũa, tiếng động làm tiếng nước nở của chị tôi càng to hơn. Chị nấc lên từng cơn. Thật dễ hình dung ra các buổi tối tiếp theo sau khi tôi ra đi: bàn ăn ảm đạm, bát đũa vẫn được dọn phần tôi, hình như điều đó giúp những vắng mặt sớm trở về, chẳng ai đụng đến đồ ăn, ba mẹ yên lặng, chị tôi dầm dề nước mắt.

Tôi nhét vào túi vải đồ nữ trang để còn bán đi, hai chiếc váy và bông để thấm máu tôi vẫn còn đang ra. Tôi để lại trên bàn hai bộ quần cò. Tôi muốn đem theo mình một viên đen, một viên trắng rồi quyết định không nên để mình mềm lòng trước những kỷ niệm ấy.

88

Tôi không quay lại quảng trường Thiên Phong nữa.

Tôi gần như không ăn uống gì. Tôi bắt thân thể mình chịu những sự rèn luyện khó khăn nhất vậy mà nó vẫn không bị suy nhược. Từ nhiều ngày nay trời không mưa một giọt và nắng chang chang làm tan chảy lý trí của tôi. Tình yêu của tôi biến thành một nỗi thèm khát thú vật. Trong nhiều đêm mất ngủ, tựa như một người khát nước đang ừng ực uống một nguồn suối tưởng tượng, tôi dường như chạm được vào da em, chỉ vì nghĩ đến em nhiều quá. Tôi gọi đi gọi lại không biết chán gương mặt em, cổ em, vai em, bàn tay em và hình dung ra ngực em, hông em, mông và cặp đùi hé mở. Tôi mơ tới hàng ngàn phương thức ôm ấp em, cách nào cũng cuồng dại như cách nào. Tôi ve vuốt cơ thể tôi nhưng dương vật tôi không theo được với nỗi cuồng vọng của tôi. Nó không cho tôi lạc thú, không giảm nhẹ nỗi đau đớn của tôi.

Chẳng bao lâu, nỗi ám ảnh ban đêm lấn sang cả ban ngày. Tôi ham muốn đột ngột cả những khi đang tập chạy bộ. Khi tôi hét lên ra lệnh cho lính, giọng tôi vỡ ra và tiếng khàn sâu trong cổ họng như bị xé rách khiến tôi mừng tượng tới khoái cảm mà em lẽ ra đã tạo cho tôi. Âm vật của em bé nhỏ xiết chặt lấy tôi, nỗi đau này lẽ ra là điểm cực khoái mê man mà tôi chưa từng bao giờ được hưởng.

Một sớm, tôi không thể làm dịu lòng mình được nữa và đến quảng trường Thiên Phong trong bộ quần phục. Mới năm giờ sáng. Cây cối rì rào trong cơn gió mạnh. Dường như ngàn ngọn gió đang hẹn nhau về đây chờ mặt trời lên.

Người chơi cờ đầu tiên đã tới, tay xách lồng chim. Trong khi anh ta lau bàn và bày các hộp quần cò, một người khác đến và ngồi trước mặt anh ta.

Tim tôi đau thắt.

Buổi chiều, sau khi uống say mềm cùng đại úy, tôi gõ cửa nhà Lan. Cô ta đã quên những oán giận hôm trước và tuột váy ra chỉ trong vài giây. Đã lâu tôi không chạm tới đàn bà. Cô ta trần truồng khiến tôi nghĩ tới cô gái người Hoa của tôi, tôi trút nỗi niềm vào cô điểm như bắn trút cả loạt đạn.

Tôi lang thang trong phố với hy vọng được tình cò gặp em. Thành phố bé xíu này đối với tôi nay sao mà rộng thênh. Tôi thất vọng bước qua ngưỡng cửa một nhà chứa khác. Trong các cô ả lượn qua mắt tôi, chẳng ai làm tôi vừa ý. Rồi tôi cũng lên phòng của Pivoan có nụ cười điểm một chiếc răng vàng. Người cô ta béo và trắng. Cô ta la hét thật dễ dàng.

Đến bốn giờ sáng, một cô điểm người Nga chấp nhận cho tôi chơi cô và đánh cô. Thắt lưng tôi để lại những lần tím bầm trên lưng cô gái.

Bình minh ló rạng. Lại một ngày nữa giống như bao ngày trước. Tôi lay một người phu xe đang gà gật. Anh ta kéo tôi đến chân đồi Bảy Kỳ quan đồ nát. Trên cao kia, tắm mình trong những tia nắng hồng ban mai, cái cây nơi em nằm vẫn giống như tôi hình dung. Phong cảnh tuy vậy đã mất đi tính thơ của chúng. Giữa vạt rừng thưa, cỏ mọc cao quá đã bắt đầu khô héo.

Về doanh trại, tôi không thể nào hô hết binh lính được nữa, cũng không đứng, không ngồi được. Đêm ấy, tiếng còi xé tai đánh thức tôi dậy. Tôi mở mắt. Giờ giải thoát của tôi đã điểm.

Trên sân ga, đầu tàu khắc ra từng cột khói dày. Tôi xô đẩy binh lính, quát lên rằng phải khẩn trương. Tôi lên tàu và kéo cửa đóng lại phía sau lưng. Đột nhiên tôi chợt nhớ ra mình chưa chào đại úy Nakamura.

Bắc Kinh, thành phố của bụi bặm.

Kinh ôm một mớ báo về. Mặt anh mỗi ngày càng thêm sa sầm. Việc thương lượng với quân đội Nhật đã thất bại. Chiến tranh tới gần. Chính quyền trung ương của Tưởng Giới Thạch kêu gọi nhân dân Trung Hoa kháng chiến chống lại giặc ngoại xâm. Trong thành phố, việc di tản bắt đầu. Hàng ngàn người Bắc Kinh đeo ba lô trên lưng bắt đầu đổ dồn xuống phía Nam.

Từ khi chúng tôi tới thành phố. Kinh cấm tôi không được rời khách sạn. Khi anh ở nhà, tôi không chịu dậy. Anh hối hận vì đã lôi kéo tôi tới cái chết và tội lỗi này khiến anh cáu bẳn. Anh trở nên đáng tửm. Ngày càng xấu đi. Tóc anh quá dài. Anh gặm móng tay. Anh ăn uống rất bẩn thỉu.

Tôi quấn mình trong một chiếc khăn trải giường trắng như khăn liệm, hơi một tí là vặc nhau với Kinh ngay: mì nguội quá, trà đắng quá, muối nhiều quá. Cái nóng kinh người khiến tôi đổ lên

đầu anh một lô những lời than phiền. Đa phần là anh im lặng một cách khinh miệt. Đôi khi anh nổi cáu. Con giận làm mặt anh đỏ bầm, toàn thân run rẩy, anh nhẩy xổ vào tôi và đinh bóp cổ tôi.

Tôi hét lên:

- Được lắm, giết tôi đi! Anh đã chẳng giết bao nhiêu bạn anh rồi là gì!

Mặt anh méo đi giật giật. Tôi như thấy hồn ma của Mẫn trong mắt anh.

Rốt cuộc là tôi cũng đưa cho anh địa chỉ của anh họ tôi và yêu cầu mời anh anh họ tôi đến gặp tôi. Mới đầu Kinh nổi cáu, nhưng khi biết rằng Lữ đã lấy vợ, anh vui vẻ đi tìm Lữ.

Khi anh ta ra ngoài, tôi mới thở được một chút.

Không có Kinh, phòng chúng tôi trở nên thoáng và sáng sủa hơn. Tôi dậy, rửa mặt và chải tóc bên cửa sổ mở.

Khách sạn chúng tôi ở tại Bắc Kinh chỉ có một tầng. Các phòng xây quanh một cái sân vuông, chính giữa có một cây táo. Trong phố bên kia tường, trẻ con nói chuyện bằng tiếng Bắc Kinh thuần giọng. Tôi nghe trong âm điệu của chúng tiếng của đối thủ cờ vây của tôi. Giọng anh hơi khác hơn một chút, chữ “r” đáng phải rung, anh lại bật chúng qua môi. Tôi như nhìn thấy chúng tôi trên đồi Bảy Kỳ quan đổ nát nơi anh trông giữ giấc ngủ cho tôi. Quảng trường Thiên Phong, đôi khi anh mở quạt, chẳng phải để tự quạt mát cho mình mà anh làm sao cho chút gió phảng phất qua mặt tôi. Kỷ niệm này làm tôi đau lòng. Tôi vẫn không hiểu tại sao anh từ chối. Tại sao những kẻ biết hạnh phúc của mình ở đâu lại cứ tìm cách trốn chạy?

Nhiều máy bay bay qua bầu trời rồi tôi nghe có tiếng gầm trầm trầm. Ngoài phố người ta kêu lên rằng quân Nhật đang đe dọa phá tan thành phố.

Không khí ở Bắc Kinh khô hơn ở Mãn Châu chúng tôi. Dưới ánh nắng trắng chói chang, mọi thứ đều hắt nắng, lung linh, vỡ oà ra và tan biến trong một màu xám tro.

Vừa dậy mà tôi đã buồn ngủ. Thành phố Bắc Kinh của tổ tiên tôi là một giấc mộng mà tôi không sao thoát ra được.

Quay về giường tôi ngồi gà gật. Gương mặt của ba mẹ hiện ra chập chờn và làm tôi buồn. Rồi tôi từ từ quay lại quảng trường Thiên Phong, đến với bàn cờ. Thật hạnh phúc biết bao khi được nắm lại những quân cờ đá lạnh trong tay. Người Lạ mặt đã lại ngồi trước mặt tôi, bình thản như một pho tượng. Chúng tôi chơi tiếp. Anh đi theo một con đường ngoằn ngoèo về phía Đất Lành.

Đêm đến, Kinh lắng nghe tiếng động của các cuộc giao tranh. Anh tựa vào tường mà ngủ. Đột nhiên những tiếng thét kinh hoàng của anh làm tôi thức giấc. Anh ôm đầu giãy dụa như một người bị ma ám. Tôi ra khỏi giường và ôm lấy anh. Làm sao mà bỏ rơi Kinh được?

Tảng sáng anh lay tôi dậy. Anh đã quyết định: thà là mạo hiểm cho dù phải chết dưới bom Nhật

bằng cách đi về phía Nam còn hơn ngồi chờ bị thẩm sát. Tôi hối hận đã bồng bột theo anh. Tôi muốn có tự do và giờ đây lại là tù nhân của Kinh.

- Em phải nói chuyện với anh họ em. Anh ấy là bà con duy nhất của em ở đây. Mình phải tìm ra anh ấy và rủ anh ấy đi cùng.

Ánh mắt Kinh trở nên hằm hằm:

- Ban nãy anh bảo là anh Lữ đã chuyển nhà là anh nói dối em đấy. Anh đã gặp vợ anh Lữ rồi. Chị ấy đang như phát rồ. Anh Lữ bỏ rơi chị ta, vào bộ đội rồi. Có khi bây giờ anh ấy chết rồi cũng nên.

- Anh nói dối! Trả địa chỉ anh Lữ đây.

- Đây, rồi em sẽ thấy thôi.

Tôi biết rằng Kinh nói thật. Tôi tuyệt vọng kêu lên:

- Tôi muốn về Mãn Châu. Chúng ta chia tay nhau ở đây. Tôi sẽ về nhà, tôi muốn tiếp tục ván cờ của tôi.

- Muộn mất rồi, không còn đường đi lại nữa. Quân đội Nhật trưng dụng hết tàu hỏa rồi. Em không còn cách nào khác, phải theo anh.

- Anh ghen với Mẫn. Anh lôi tôi ra khỏi thành phố của tôi để xóa kỷ niệm của Mẫn đối với tôi.

- Mẫn ngủ với em cho vui. Chớ có quên rằng Đường mới là người yêu đầu của cậu ta, thầy và vợ cậu ta.

Kinh tưởng làm tôi đau nhưng tôi cười phá lên:

- Anh nhầm rồi, chuyện Mẫn đã xong. Tôi chôn anh ta trong tim tôi rồi. Mà tôi có bao giờ yêu anh ta đâu. Chúng tôi rất đẹp. Vẻ đẹp đó khiến tôi mãi nguyện. Tôi thích thấy cả hai anh ghen nhau. Bây giờ tôi mới hiểu rằng đó cũng chỉ là phù phiếm mà thôi. Anh nghe chưa, trở thành đàn bà cũng là phù phiếm.

Mặt Kinh tím lại, anh lạnh lùng nhìn tôi.

- Cô đùa với tình cảm của tôi, tôi tha thứ cho. Thân thể cô ô uế. Chẳng ai thèm cưới một con mất trinh về làm vợ đâu. Trên đời này chỉ còn có tôi yêu cô và tôi lấy một con đàn bà đã ngủ với thằng bạn thân nhất của tôi. Cô chỉ có tôi thôi! cô thuộc về tôi!

Mẫn cũng bảo rằng thể xác tôi thuộc về anh ta. Anh ta đòi hỏi tôi phải giữ mình tròn vẹn cho anh ta còn anh ta trao thân cho một người đàn bà khác. Quả là Kinh cũng giống Mẫn. Tôi xúc động đến trào nước mắt:

- Có một người khác yêu tôi và tôi vừa mới hiểu ra rằng tôi cũng yêu người ta mà không biết. Tôi quay trở về Thiên Phong tìm anh ấy, anh ấy chờ tôi.

- Đồ dối trá. Nó là ai? Ở đâu ra? Tên nó là gì, nào, cho tôi biết xem nào?

Đột nhiên tôi nhận ra mình không biết tên anh. Tôi không biết gì ngoài tâm hồn anh.

Thấy tôi ngập ngừng, Kinh yên tâm. Anh ôm tôi. Tôi tát cho anh ta một cái nhưng anh ta đã đặt được môi lên trán tôi.

- Đi với anh! Đừng giở trò trẻ con ra nữa. Đến Nam Kinh, chúng mình sẽ bắt đầu một cuộc đời mới.

90

Hàng đàn ruồi bay vù vù.

Trên cánh đồng, đạn pháo cày lên những rãnh sâu. Đồng ruộng bị tàn phá, đâu đâu cũng có xác chết. Vài xác còn giữ được bộ mặt màu sáp ong, mồm há ra. Nhiều xác khác chỉ còn là một đồng thịt trộn lẫn trong bùn.

Đội quân chúng tôi từ từ tiến qua bãi tha ma rộng lớn này. Binh lính bị kẻ thù bao vây đã chống cự đến người cuối cùng. Tôi hiểu rằng cuộc chiến của chúng tôi ở Mãn Châu chống lại quân khủng bố chỉ là một trò chơi ú tim. Cho tới lúc đó, tôi vẫn còn chưa hiểu hết mức độ và sự khủng khiếp của chiến tranh.

Chúng tôi lọt vào ổ đạn trong một làng hoang vắng. Tôi lao mình xuống sát đất. Một trận mưa đạn chiu chít bám xuống mặt đất trắng ra vì nắng hạn. Sau vài loạt đạn, chúng tôi mới biết rằng nhóm quân tấn công chúng tôi chỉ có vài tay kiên cường bám lại để ngăn bước tiến quân Nhật. Kèn nổi hiệu tấn công. Bọn Trung Quốc chạy như thỏ trong cuộc thi bắn của thợ săn. Tôi nhằm vào một tên chạy nhanh nhất đang sắp lủi vào đến bìa rừng và bóp cò. Hắn ngã sấp xuống bên một gốc cây.

Giữa trưa lại có một trận tấn công ác liệt nữa. Quân Trung Quốc trở nên điên cuồng trong tuyệt vọng. Tôi nằm rạp trên một sườn dốc. Đất nóng bỏng. Mùi cỏ dại nhắc tôi nhớ tới cô gái chơi cò vầy. Trước mặt tôi, một người lính bị trúng đạn vào lưng lẫn lộn gào rú. Tôi nhận ra người của tôi, người mà tôi gần gũi nhất. Chúng tôi vừa ăn mình sinh nhật lần thứ mười chín của cậu ta xong.

Tôi muốn chôn cậu ta ngay sau khi kết thúc trận đánh nhưng lệnh lên đường đã phát ra và tôi phải để cái xác lại cho trung đoàn đi sau. Sự bất công theo đuổi chúng tôi ngay cả sau khi chết. Kẻ nào may mắn sẽ được thiêu ngay trên chiến trường còn những người khác có khi lại bị ném xuống một hố chôn chung. Những kẻ kém may mắn nhất sẽ bị người Trung Quốc nhặt xác, chặt đầu bêu trên cọc nhọn.

Ngày đầu tiên tham chiến này quả là một cơn ác mộng dài. Không có gì khiến tôi xúc động, cả trận chiến khủng khiếp lẫn cuộc hành quân làm kiệt sức, cả cái chết của nhiều người lính của tôi. Tôi bước đi trong một thế giới nhồi bông, nơi cái chết và sự sống đều là đáng khinh, Lần đầu tiên, cuộc phiêu lưu chiến trận đã không làm tôi hứng khởi nữa: chúng tôi tiến tới số phận

của mình như những con cá hồi bơi ngược dòng sông. Chẳng cò gì là đẹp, là cao cả trong hành động đó.

Chiều tối, đại tá thấy tôi lằm lì và trầm tư, nghĩ ngay là tôi bị cảm nắng. Tôi mặc cho lính buộc khăn ướt lên đầu. Nằm dài trên ổ rơm, tôi nhìn lên trần tối của ngôi nhà tranh. Tôi chán ghét bản thân tôi.

Sáng sớm tinh mơ, có tiếng đạn rít và súng nổ. Chúng tôi ném trả bằng lựu đạn. Trung liên bắn tiếp theo. Đột nhiên chúng tôi nhận ra tiếng kèn xung trận trong tiếng nổ ầm ầm.

Sư đoàn vừa tấn công chúng tôi cũng là quân Nhật. Nhầm lẫn này đã giết chết nhiều binh lính.

91

Bếp lửa cháy bập bùng tí tách.

Kinh ngáy.

Quanh tôi hàng trăm người tản cư đang ngủ. Con người đang di tản trông giống như bầy hươu trốn chạy hạn hán. Họ gầy gò, ốm yếu. Giấc ngủ của họ cũng nặng nề như nỗi lo âu.

Tôi lấy trong túi ra một đôi kéo và cắt tóc ngắn hết sức với của tay tôi. Tôi đặt hai bím tóc buộc lại bằng một dải ruy băng cạnh Kinh, bước qua khoảng một chục thân người và lao vào đêm tối.

Vào đến rừng, tôi cởi váy và mặc bộ quần áo lấy của Kinh.

Sau đám cây, bình minh nhợt nhạt bắt đầu soi sáng đồng bằng Bắc Kinh. Tôi đi ngược chiều với những đoàn tản cư lên đường từ sáng sớm. Đàn bà đeo nặng ba lô, một tay kéo trẻ con, tay kia dắt dê theo. Nghe có tiếng trẻ mới đẻ khóc. Đàn ông cống bố trên lưng hoặc may mắn hơn tìm được cho cha họ một chiếc xe đẩy. Một bà cụ già có lẽ đến gần trăm tuổi ôm chặt trong tay một con gà mái. Chân bà bó và mỗi bước đi khiến bà lão đảo.

Từ khi chúng tôi rời Bắc Kinh, cảnh tượng hằng ngày này khiến tôi đau khổ. Tôi không ân hận đã theo Kinh trong nỗi đoạn trường này của anh. Nhờ anh, tôi được biết đến sức mạnh của một dân tộc bị xua đuổi khỏi mảnh đất của mình. Kiên trì đi về phía Nam cũng có nghĩa là sự phản đối thầm lặng chống lại cái chết. Những người đàn ông đàn bà này tạo nên một làn sóng pha trộn cả nỗi căm thù và lòng hi vọng. Sự khăng khăng rồ dại này sẽ đi cùng tôi cho tới tận cùng nỗi cô đơn của tôi.

Tôi cũng khát khao cuộc sống như họ. Tôi muốn về Mãn Châu, về với mái nhà của tôi, bàn cờ của tôi. Tôi sẽ chờ người chơi cờ lạ mặt ở quảng trường Thiên Phong. Tôi biết anh sẽ đến vào một buổi chiều, như lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau.

Trưa đến, tôi ngồi dưới một gốc cây ven đường, bẻ ăn từng vụn một chiếc bánh cũ từ ba hôm

nay. Tiếng âm ầm ầm của máy bay, tiếng nổ xa xa đối lập hẳn với sự im lặng của đám đông đang dần bước. Trong dòng người bắt đầu thấy xuất hiện những người lính Trung Quốc đầu tiên. Quân phục vấy máu, mặt ám khói súng, họ làm tôi nhớ đến những binh lính chiếm nhà chúng tôi vào năm 1931 sau khi trốn chạy trước quân Nhật: mắt họ mệt mỏi và toát lên sự tàn nhẫn của những người đã để cho người khác giết mất người thân của mình.

- Bắc Kinh thất thủ rồi! Chạy nhanh lên!

- Bọn Nhật đến rồi! Ác quỷ đến rồi!

Tiếng kêu, tiếng khóc nổi lên. Đột nhiên tôi thấy Kinh khắp khiêng chạy ngược dòng với người di tản. Tôi nấp sau một gốc cây. Anh đi qua cách tôi dăm bước chân và hỏi một người đàn bà xem bà ta có thấy một cô gái nhỏ bé xanh xao, tóc cắt ngắn ăn bận kiểu con trai hay không. Giọng anh như chực vỡ oà lên. Tay cầm đôi bím tóc của tôi, anh nhổ nước bọt và vừa cất tiếng gọi vừa chửi rủa tôi.

Tiếng kêu của anh như xé lòng tôi: anh vì em đã từ địa ngục trở về đây, sao em nỡ tàn ác đầy đoạ anh!

Rốt cuộc anh cũng đi xa dần.

Đột nhiên, một chiếc máy bay đã lượn từ một lúc lâu trên đầu chúng tôi thả xuống một quả bom, rồi một quả nữa. Tiếng nổ hất tôi ngã xuống đất. Tôi ngất đi. Khi tôi tỉnh lại, đám đông đang chạy tan tác như một đàn kiến đang đi bồng bị một khách bộ hành dẫm chân lên phá đám. Tôi đứng dậy, tay tôi chảy máu. Trên trời tiếng động cơ ngày càng dồn dập. Nhiều máy bay đang tiến gần! Tôi chạy vội về phía cánh đồng.

Quân Nhật ném bom vào các con đường. Tôi lang thang ngoài ruộng, không biết trốn đi đâu nữa. Đầu tôi ong ong, cánh tay nặng trĩu. Biết bao giờ mới tỉnh được cơn ác mộng này đây. Khi trời sẩm tối, tôi thấy bóng dáng một ngôi làng và rảo bước.

Làng im ắng khác thường. Trong bóng tối, cửa rá đều để ngỏ, đồ gỗ vỡ nát rải rác khắp đường. Xa hơn, tôi thấy có nhiều xác chết: bốn nông dân đã bị đâm chết bằng lưỡi lê. Trong các ngôi nhà không còn con vật nào sống sót, không một hạt thóc, không một sợi rơm trong các bếp lò. Sau cuộc thảm sát, quân Nhật đã vơ vét hết.

Tôi không còn sức đi tiếp. Tôi vào một căn nhà mái rạ vắng tanh. Nhớ một bài thuốc xưa của mẹ dạy. Tôi lấy tro ngói đắp vào vết thương rồi cuốn lại bằng một mảnh vải xé ra từ áo sơ mi. Tôi rúc vào bếp lò lạnh ngắt và bật lên nức nở.

Sáng ra có tiếng ồn ào khủng khiếp làm tôi thức giấc. Tôi nghe có người thét lên bằng một thứ tiếng xa lạ.

Tôi mở mắt.

Lính đang chĩa súng vào tôi.

Bắc Kinh đã thuộc về chúng tôi.

Chúng tôi được lệnh lùng sục quanh vùng tìm các tên gián điệp và binh lính Trung Quốc bị thương, tất cả đều phải bị tiêu diệt.

Sáng nay, quân tôi phát hiện một thằng cha đáng ngờ. Họ trói tay hắn ra sau và lôi đến giữa làng.

Đó là một tên gián điệp còn trẻ, tóc tai lởm chớm, bị thương ở cánh tay. Bộ quần áo sinh viên quá khổ nom hắn như bơi ở trong. Hắn bướng bỉnh cúi đầu và im lặng một cách láo xược.

Binh lính bắt đầu lên cò súng.

Trung úy Hayashi cùng chỉ huy với tôi ngăn họ lại. Anh ta rút thanh gươm và bảo:

- Trung úy, anh vẫn khoe thanh gươm truyền đời từ thế kỷ 16 của nhà anh. Gươm của tôi kém đến một trăm tuổi nhưng hồi đó được coi là “lưỡi gặt đầu”. Tôi thử cho anh xem nhé.

Các tay lính khoái trí trước cảnh tượng sắp được xem, tặc lưỡi và í ới gọi nhau.

Hayashi dạng chân, khụy gối xuống giống như tư thế của các samurai trong tranh cổ, anh giờ gươm lên quá đỉnh đầu.

Người tù từ từ từ ngẩng đầu lên.

Tôi chóng mặt.

- Khoan đã!

Tôi lao tới chàng thanh niên và lau khuôn mặt đen ngòm vì bùn và khói súng. Những nốt ruồi nhỏ hình giọt lệ lộ ra.

- Đừng động vào tôi, em kêu lên.

- Đàn bà, Hayashi kêu lên và cất gươm trở lại vào bao.

Hắn đẩy tôi ra, xô ngã người tù và lừa tay vào trong quần.

Tim tôi buốt lạnh. Em tôi! Em làm gì ở đây, trong ngôi làng này? Em rời Mãn Châu từ bao giờ?

- Đàn bà! Hayashi khẳng định đầy kích động.

Thiếu nữ vừa giãy dụa vừa thét lên chói tai. Hắn tát cô hai cái, kéo giầy và tụt quần cô ra. Hắn tháo thắt lưng. Binh lính như bị mê hoặc quây thành vòng xung quanh.

- Chúng mày tránh ra, ai cũng có phần cả! Hayashi ra lệnh.

- Đồ ngu!

Tôi nhảy xổ và tên trung úy. Hắn tức giận quay về phía tôi. Khi nhìn thấy khẩu súng của tôi chĩa vào sát trán, hắn bật cười:

- Đồng ý, anh dừng trước. Dù sao thì cũng là phát hiện của anh.

Tôi không trả lời. Hắn tưởng hiểu ý tôi và thì thầm vào tai:

- Lần đầu đúng không? Đây, nếu cậu ngại làm trước mặt mọi người, vào trong cái đèn kia, tó gác cửa cho.

Hayashi kéo tôi vào ngôi đèn trước mặt. Hai tên lính khiêng cô gái và ném lên sàn. Chúng vừa khép cửa vừa cười khinh khích.

Em run lấy bầy. Tôi cởi áo khoác che đôi chân trần của em.

- Em đừng sợ, tôi nói bằng tiếng Trung Quốc.

Giọng tôi làm em rùng mình. Em mở tròn mắt và nhìn tôi. Một nỗi đau vô hạn bóp méo gương mặt em. Đột nhiên, em nhổ vào tôi và bắt đầu nức nở, lăn xuống đất.

- Giết tao đi, giết tao đi!

Hayashi đập cửa, tôi nghe tiếng hắn cười gằn:

- Trung úy nhanh lên. Lính của tôi không nhìn được nữa rồi!

Tôi ôm cô gái Trung Hoa của tôi trong tay. Em cắn vào vai tôi. Dù đau tôi vẫn áp má mình vào vai em. Nước mắt trào ra, tôi thì thầm:

- Tha lỗi cho anh, em tha lỗi cho anh...

Em trả lời bằng những tiếng thét như người động kinh:

- Giết tôi đi, giết tôi đi, đừng để tôi sống làm gì!

Bên ngoài cửa đèn, Hayashi gọi:

- Trung úy lâu quá đấy. Nhanh lên chứ, đừng ích kỷ thế.

Tôi cầm súng dí sát vào thái dương em và em ngẩng đầu lên. Nỗi sợ hãi đã biến mất. Em nhìn tôi với vẻ dửng dưng như cách em vẫn nhìn người xa lạ.

Tôi rùng mình và xiết chặt khẩu súng hơn nữa:

- Em có nhận ra anh không?

Em nhắm mắt.

- Anh biết là em ghét anh, anh biết là em không tha thứ cho anh. Giờ đây, anh chẳng cần để ý đến nỗi khinh miệt của em nữa. Anh sẽ giết em và anh sẽ chết theo em. Vì em anh sẽ từ bỏ cuộc chiến này, anh sẽ phản bội Tổ quốc anh. Vì em anh sẽ là một thằng con bất hiếu, một kẻ làm nhơ nhục dòng họ của mình. Tên anh chẳng bao giờ có trong đền thờ những anh hùng. Anh là kẻ bị nguyên rủa.

Tôi hôn chi chít lên mặt em, nước mắt em chảy ròng ròng. Em để mặc tôi không hề chống cự. Có tiếng báng súng làm rung cả nền nhà.

- Trung úy, xong chưa? Tôi đếm đến ba và tôi xông vào đấy! Một...

Tôi không còn có thời gian để hỏi tại sao em rời xứ sở, tại sao em cắt mớ tóc đẹp của mình đi.

Tôi có hàng ngàn câu hỏi và tôi sẽ không hỏi được một câu nào. Tôi không bao giờ biết cách

nói những lời yêu đương với em.

- Hai...

Tôi thì thầm bên tai em:

- Em đừng sợ, anh sẽ theo em. Anh sẽ bảo vệ em trong thế giới bên kia.

Em mở mắt nhìn tôi đắm đắm:

- Tên em là...

Nhưng tôi đã bóp cò. Lòng đen trong mắt em giật lên, con ngươi giãn ra. Máu vọt ra từ thái dương. Em ngã ngật cổ ra sau mà mắt vẫn mở trừng trừng.

Cửa mở, tôi nghe có tiếng chân phía sau và tuyệt vọng biết rằng mình không kịp có thời gian để tự mổ bụng như một chiến binh samurai xứng đáng.

Tôi đưa nòng súng vấy máu em vào miệng.

Có tiếng ầm như tiếng động đất.

Tôi ngã xuống người cô gái chơi cờ vây. Mặt em dường như hồng hơn ban nãy. Em mỉm cười. Tôi biết rằng chúng tôi sẽ chơi tiếp ván cờ ở nơi xa kia.

Để có thể ngắm nhìn người tôi yêu dấu, tôi đã cố gắng giữ cho mắt mở.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>